

PHÁP KIM CƯƠNG TỘC A MẬT LÝ ĐA QUÂN TRÀ LỢI TRONG TÂY PHƯƠNG ĐÀ LA NI TẶNG

Phục hồi Phạm Chú và Việt dịch: HUYỀN THANH

MỤC LỤC

- _ Phẩm Thứ nhất: TỰA
- _ Phẩm thứ hai: TRÁCH ĐỊA PHÁP (Pháp chọn đất)
- _ Phẩm thứ ba: THÀNH TỰU ĐÀN
- _ Phẩm thứ tư: THÀNH TỰU ĐẠI PHÁP
- _ Phẩm thứ năm: CAM LỘ ĐẠI TIỂU CHÚ ĐẰNG PHÁP (Nhóm pháp Cam Lộ Đại Chú, Cam Lộ Tiểu Chú)
- _ Phẩm thứ sáu: THIÊU HỎA PHÁP (Pháp dùng lửa thiêu đốt)
- _ Phẩm thứ bảy: KHÁT VŨ CHỈ VŨ PHÁP (Pháp cầu mưa, ngưng mưa)
- _ Phẩm thứ tám: ĐẠI BÍ MẬT TÂM ĐÀ LA NI
- _ Phẩm thứ chín: NHIÊU ÍCH AN ỔN PHÁP
- _ Phẩm thứ mười: ĐẤU CHIẾN THẮNG CHÚ
- _ Phẩm thứ mười một: SÚ GIẢ PHÁP
- _ Phẩm thứ mười hai: ĐẠI TAM MUỘI GIA ĐÀN CHÚ
- _ Phẩm thứ mười ba: TÙY TÂM CHÚ
- _ Phẩm thứ mười bốn: ĐẠI TÙY CẦU CHÚ
- _ Phẩm thứ mười lăm: ĐẠI THÀNH TỰU TRỪ ĐỘC PHÁP
- _ Phẩm thứ mười sáu: KHÁN SỰ PHÁP (Pháp xem xét việc)
- _ Phẩm thứ mười bảy: ĐÁI CHÚ PHÁP (Pháp đeo Chú)
- _ Phẩm thứ mười tám: THỦ ÁN PHÁP
- _ Phẩm thứ mười chín: MẠN TRÀ LA THỌ PHÁP ĐÀN
- _ Phẩm thứ hai mươi: CHỮ SÚ GIẢ CHÚ
- _ Phẩm thứ hai mươi một: TRỊ QUỶ BỆNH CHÚ
- _ Phẩm thứ hai mươi hai: CHỨNG CHỨNG ĐẠI PHÁT KHIỂN CHÚ PHÁP
(Mọi loại Pháp của Chú Đại Phát Khiển)

A MẬT LÝ ĐA QUÂN TRÀ LỢI PHÁP

TỰA

_ PHÂM THỨ NHẤT _

_ Bây giờ, **Kim Cương Bồ Tát** (Vajra-bodhisatva) vì lợi ích cho tất cả chúng sinh, người nam, người nữ, đồng nam, đồng nữ...nói Phẩm **Pháp ủng hộ**. Xưa kia, **chư Thiên** (Devānām) cùng với **A Tu La** (Asura) đánh nhau, từ **Tứ Thiên Vương** (Caturmahā-rājakāyika deva) đến **Đế Thích Thiên** (Indra): hết thấy **Dược Xoa** (Yakṣa), **La Sát** (Rākṣasa), bậc Đại Uy Lực...nhìn chung bị quân A Tu La tồ phục, lui tan, sợ hãi chạy trốn, cho đến **Tam Thập Tam Thiên** (Trayastrimśa) thấy đều chấn động.

Đế Thích Thiên Chủ (Śakra) với tất cả **Trời** (Deva), **Rồng** (Nāga), **Càn Thát Bà** (Gandharva), **Khẩn Na La** (Kinnara), **Ma Hô Lạc Ca** (Mahoraga)... hàng **cư trú trên đất** (Bhūmy-avacara-deva: Địa Cư Thiên) với hàng **trụ ở hư không** (Āntarīkṣavāsin: Không Cư Thiên), **mặt trời** (Āditya), mặt trăng (Candra), các vì sao,

Thiên Nhân (Deva), **Phong Thần** (Vāyu-devatā), **Đại Tự Tại Thiên** (Maheśvara), **Bà Tâu Thiên** (Vasu-deva), **Hỏa Thiên** (Agni-deva), **Thủy Thiên** (Varuṇa-deva), tất cả **Ngược Thiên** (Jvāra-deva), **Đại Tự Tại Thiên** (Mahā-rudra) với các **Chú Thần** (Mantra-devatā). Tất cả nhóm Chú Thuật, thuốc độc, Quan Kỹ, **thuật về thuốc** (dược thuật) do **Vĩ Lý Ha Bà Bả Đế** (Vṛhaspati) tạo làm, phương pháp **Dược Thuật** do hàng **A Thát Bà Noa** (Aśvaṇa) đã nói với tất cả Pháp do hàng **Kiếp Lô Trà** (Garuḍa) đã nói... chiến đấu với A Tu La thấy đều bị lui tan, quân A Tu La được sức thắng lớn. Trong đời ác của **Kiếp Trược** (Kalpa-kaṣāya), ấy thời chúng sinh tu Phước rất ít, người gây tội rất nhiều, cho nên chư Thiên bị giảm bớt, A Tu La đông nhiều với nơi mà tất cả Chú Thuật, thuốc độc chẳng thể theo kịp, ngay thời như thế thì **Phật Pháp** (Buddha-dharma) rất nhỏ bé mỏng manh.

_Bấy giờ, Đức Thế Tôn dùng con mắt Từ Bi quán thấy việc này, liền bảo Kim Cương Bồ Tát rằng: “Nay ông hãy nghe cho kỹ! Tất cả Chú Thuật của các Thiên Thần đều bị quân A Tu La tồi phục. Nay ông dùng sức Uy Thần cứu giúp chư Thiên được lợi ích lớn, tất cả nơi mà chư Phật đã quán đỉnh, sẽ được tất cả sức Thần Thông của các Đại Bồ Tát đến **Địa bất Thoát** (Avinivartanīya), Nay Ta hiện tiền thọ ký cho ông sẽ được thành Phật, tên hiệu là **Vô Lượng Chư Thắng Trí Như Lai**

Khi ấy, Kim Cương Bồ Tát nghe Đức Phật thọ ký thì vui mừng hơn hờ. Dùng sự gia trì của Đức Phật, liền hóa làm **Sân Nộ Kim Cương Vương** (Krodha-vajra-rāja) thân tỏa ánh sáng rực rỡ giống như ngàn mặt trời. Liền nhập vào **Tam Muội** (Samādhi) hiện hình đáng sợ có ngàn tay ngàn mắt đầy đủ Uy Đức. Dùng sức Thần Thông hóa tràn đầy đỉnh núi **Tu Di** (Sumeru) với trụ tại hư không. Ấy là: **Bát Chiết La Ương Câu Xả** (Vajra-aṅkuśa: Kim Cương Câu), **Bát Chiết La Ba Xả** (Vajra-pāśa: Kim Cương Sách), **Bát Chiết La Khát Già** (Vajra-khaḍga: Kim Cương Kiếm), **Bát Nhật La Tra Ha Sa** (Vajrātṭa-hāsa: Kim Cương Tiêu), **Bát Nhật La Chiên Noa Nễ La Đan Noa** (Vajra-caṇḍa nīladanḍa), **Bát Nhật La Đốn Noa** (Vajra-tuṇḍa), **Bát Nhật La Dũ Đà** (Vajra-yudha: Kim Cương Trượng), **Bát Nhật La Thi Kết La** (Vajra-śekhara: Kim Cương Đỉnh), **Bát Chiết La Môn Đặc Bệ La** (Vajra-mudgala), **Bát Chiết La Bả Ni** (Vajra-pāṇi: Kim Cương Thủ), **Ma Ha Bát Chiết La** (Mahā-vajra: Đại Kim Cương), **Bát Chiết La Thế Kiết La** (Vajra-śekhara), **Bát Chiết La Đồ Ma La** (), **Bát Chiết La Nhĩ Đa** (Vajra-jita), **Bát Chiết La Xá La** (Vajra-śala), **Bát Chiết La Muu Đa La** (Vajra-musara), **Bát Chiết La Chước Yết La** (Vajra-cakra: Kim Cương Luân), **Bát Chiết La Nghiệt Đà** (Vajra-gada: Kim Cương Chùy), **Bát Chiết La Thước Đế** (Vajra-śakti), **Bát Chiết La Thập Phục La** (Vajra-jvala), **Bát Chiết La Bát Phục Đa** (), **Bát Chiết La Đà Nỗ Phục La Thâu La** (), **Bát Chiết La Ma La** (Vajra-māla: Kim Cương Man)... Nhóm **Bát Chiết La** (Vajra: Kim Cương) như vậy rất là đáng sợ, là nơi biến hóa của tất cả chư Phật.

Ngay lúc đó, chư Thiên nhìn thấy thấy đều hoảng sợ, đi đến chỗ của Đế Thích báo rằng: “Thiên Chủ! Người đi đến là ai? Vì quân A Tu La lúc này muốn ăn nuốt chư Thiên chúng ta với hàng Càn Thát Bà, Khẩn Na La, Nhật Thiên, Bà Tâu Thiên, Lỗ Đà La Thiên ư? Vì Đại Lực Thiên đáng sợ rất khó chiêm ngưỡng, dùng sức của **Thuật Pháp** khiến cho chư Thiên chúng ta thấy đều mê hoặc. Nguyện xin **Thiên Đế** Từ Bi cứu giúp chúng tôi. Xưa kia, Thiên Chủ chiến đấu với A Tu La, dùng **Thuật Pháp** hóa làm hình tướng sân nộ đáng sợ, khiến cho nhóm kia sợ hãi ngưng dứt, an ổn chúng tôi với tất cả chư Thiên”

Như vậy, khuyến thỉnh xong, lại khen ngợi rằng:
“Đại Đức **Thiên Trung Tôn**

Từ Bi với tất cả
Duyên A Tu La này
Luôn luôn sinh phiền não
Chúng tôi tận **Thần Lực**
Chẳng thể trừ **Ma** (Māra) này
Chỉ cầu **Lưỡng Túc Tôn** (Dvapadottama)
Oán này mới lui tan”

_ Khi ấy, chư Thiên khen Đê Thích xong thời Kim Cương Bồ Tát liền đến trước mặt nhóm ấy, thấy thân của các hàng Trời đều run sợ. Liền thấy **Chân Thân** có lửa sáng Uy Đức trụ ở trước mặt Thiên Đê xưng nói: “**Nam mô Phật Đà**” (NAMO BUDDHA). Đê Thích nghe tiếng xưng niệm Phật thì trong Tâm an ổn, dùng Trí của Phật cảnh giác đê hiền, liền cung kính đỉnh lễ, như Pháp cúng dường Kim Cương Bồ Tát, rồi dùng **Kệ** khen rằng:

“Cúi lạy **Bạc Già Bạt** (Bhagavaṃ: Thế Tôn)
Sân Nộ Kim Cương Vương (Krodha-vajra-rāja)
Tâm ôm Đại Từ Bi
Tu lâu **Bồ Tát Hạnh** (Bodhisatva-caryā)
Thân như trăng tròn đây
Khiến chúng con mắt mê
Vì phá A Tu La
Trợ giúp các Thiên chúng
Là phương tiện của Phật
Nên hóa làm thân này
Lại hay trừ nẻo ác
Vớ cứu chúng sinh khổ
Giáng phục Đại Dược Xoa
Nhóm La Sát, Rồng ác
Vớ các quyến thuộc Ma
Thầy đều hay tội phục
Nếu có các chúng sinh
Hay thấy được **Pháp Thân** (Dharma-kāya)
Diệt trừ bốn tội nặng
Nay con cúi đầu lễ”
Lúc đó, Thiên Đê khen ngợi Kim Cương Bồ Tát xong thì đứng trụ một bên.

_ Bấy giờ, Kim Cương Bồ Tát vì muốn phá quân A Tu La cho nên liền biến hóa hình sân nộ đáng sợ. Ở bốn mặt trên đỉnh núi Tu Di biến hóa đám lửa Kim Cương đi đến muôn thiêu đốt. Quân A Tu La từ xa nhìn thấy thấy đều hoảng sợ, Tâm sinh phiền não, liền tan hàng chạy trốn. Do uy lực của Kim Cương nên chẳng có chỗ đi, cũng chẳng dám quay lại, mặt nhìn thấy Kim Cương Bồ Tát. Chỗ đã thấy đều nhìn thấy Kim Cương nuốt tất cả A Tu La, dùng bàn tay chụp lấy đầu của tất cả A Tu La, đem vô số A Tu La trên trên răng nanh Kim Cương, mắt như ngàn tia chớp, miệng như biển máu. Trăm ngàn vạn ức quân A Tu La đều chẳng thể đầy tràn máu bốn bên, giống như **ngôi sao lớn** (đại tinh). Liền biến làm hình tướng đáng sợ của **Quỷ Tử Mẫu** (Hārtye-mātr) quay lại chạy đến quân A Tu La khiến cho máu tuôn chảy tràn mặt đất như sông biển. Gió lớn thổi đánh thành sóng lớn, sóng nhỏ... ở bên trong hóa **bốn chị em Thần Nữ** (Catur-bhaganī: tứ tỷ muội Thần Nữ) rất là đáng sợ, vớ Bồ tát **Địa Bà Ha Lỗ Đà La**

(Divākarottara) cũng có tên là **Muru Lô** (Muru) đều trụ ở trong biển lớn dạo khắp Đại Địa

Lại từ trong hang đá sinh ra vô số **Nhiệt Quỷ** (Jvāra) hình rất đáng sợ. Lại sinh **Củ Ma La** (Kumāra) liền thông lãnh quân chúng đánh đuổi A Tu La đi. Từ đây về sau hướng trong hang đá sinh **Tắc Kiến Đà** (Skandha), **A Bả Tắc Ma La** (Apasmāra), **Ôn Ma Đà** (Unmāda)... hay thấy mọi loại hình tướng đáng sợ, hay giáng phục A Tu La nữ, Quỷ lấy bào thai con người, Quỷ giết con nít, ngày đêm du hành nơi dơ uế hút tinh khí của con nít, uống máu ăn thịt... Nhóm như vậy thấy đều hay tội phục, cũng giúp cho Đế Thích phá A Tu La. Nhảy lúc đó thời quân A Tu La bị phá thành bụi nhỏ đều không có ai trở về được.

Các Thiên Nữ, Càn Thát Bà Nữ đều rất vui vẻ, tấu mọi loại âm nhạc, đánh trống Trời, rải hoa Trời rồi khen ngợi. Quân A Tu La bị đập tan, chư Thiên được thắng... đều do sức Uy Lực của **Sân Nộ Vương** (Roṣaṇa-rāja) như vậy.

Lúc đó, Thiên Đế chấp tay, lễ bàn chân của Kim Cương Bồ Tát, đứng trụ ở trước mặt với các **Thiên Tử** (Devaputra) rải hoa Mạn Đà La, hoa Mạn Thù Sa, bột Chiên Đàn Hương... ở trong hư không với rải vô lượng câu chi áo Trời, Anh Lạc, vàng, bạc, bảy báu.... Rải ở trên Trời hóa thành cái lọng báu cúng dường Sân Nộ Vương xong. Ở trong hư không đều đem cung điện, lầu gác dâng lên Kim Cương Bồ Tát cúng dường, làm lễ

Khi ấy, Kim Cương Bồ Tát vui mừng hơn hờ, cho Đế Thích quán đỉnh. Liền từ trên Trời hạ xuống, đi đến chỗ của Đức Thế Tôn, đỉnh lễ bàn chân của Đức Phật, nhiễu quanh Đức Phật ba vòng.

(Đức Phật) liền bảo rằng: “Lành thay! Lành thay! Phật Tử có Uy Đức, Trí Tuệ vô lượng vô biên, làm xong việc Phật, ở trong Phật Giáo làm lợi ích lớn. Pháp Thân của ông từ lâu đã tăng trưởng Trí. Nay hết thấy Chú Pháp, Đại Thành Tựu Pháp, Tam Muội Da Pháp, Giáng Phục Nhất Thiết Quỷ Thần Pháp của ông. Nay ông nên nói”

Bấy giờ, Kim Cương Bồ Tát vui mừng hơn hờ, liền ở trước mặt Đức Phật nói **Thành Tựu Thế Gian Nhất Thiết Chú Pháp**, rồi nói là:

“**Na mô la đất na đất la dạ dã.**

Na mạc thát chiêm noa, bạt chiết la ba noa duệ, ma ha dục xoa tê na bả đa duệ.

Na mô bạt chiết la, câu lô đà dã, nễ đễ-dã, bát-la thập phộc lý đa, niệp đa, bạt chiết la, ca la dã, ốc kiệt la, đặng sắt tra la đắc yết cật, bà da, tộ la bà dã, a tu, muru sa lá, một đặc nga la, thước khát đễ, du la, ba la du, bả xá ha tác đá dã, phộc la, ca na ca, bạt chiết la, phệ lưu ly da, lãng khát-lật đa, thiết lý la dã. Tát bà na già, dục ca xoa, la sát sa, a tố la, tất lật đa, tỳ xá già, vĩ cận na, vĩ na dạ ca, nhi vĩ đán đa, ca lá dã

Đa niết tha: Án, a mật lý đa quân trà lợi, hổ lô hổ lô, chủ lô chủ lô, mỗ lô mỗ lô, ha na ha na, đà ha đà ha, bát già bát già, ma tha ma tha, độ na độ na, kiếm ba kiếm ba, chiêm bà chiêm bà, tất đam bà dã, tất đam bà dã, muru ha dã muru ha dã, a độ na, vi độ na, ma ma (tự xưng tên...)tát bà thiết đôn-lôn, vĩ cận na, vĩ na dạ can, khư khư, khư hứ khư hứ, a yết lý sa, a yết lý sa, đễ sắt xá, bàn đà bàn đà, nghĩ lý hần noa, nghĩ lý hần noa, A na dã, a na dã, đất nhạ đất nhạ, nghiệt nhạ nghiệt nhạ, vĩ tắc phổ tra, vĩ tắc phổ tra, bà già bạn a mật lý đa quân trà lợi, mẩu lạc đà nam đa noa, bạt chiết lợi noa, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán phán phán phán phán phán tra, câu lô đà cận noa duệ, câu lô

**câu lỗ, tô lỗ tô lỗ, đô lỗ đô lỗ, ha ha ha, hứ hứ hứ, hô hô hô, tất điền đô mê, mạn
đát la bả na, toa phộc ha”**

***)NAMO RATNA-TRAYĀYA
NAMAḤ ŚCANḌA VAJRA-PĀṆĀYE MAHĀ-YAKṢA-SENAPATAYE
NAMO VAJRA-KRODHA-NITYA PRAJVALITĀ DĪPA-VAJRĀYA
KARĀYA, UGRA DAMṢṬROTKAṬA BHAYA BHAIKAVĀYA ĀSĪ MUŚĀLA
MUḌGARA ŚAKTI ŚURA PRAŚU PĀŚA HASTĀYA VARA KANAKA
VAJRA VAIDURYA ALAMKṚTA ŚARĪRĀYA SARVA NĀGA YAKṢA
RĀKṢA ASURA PRETA PIŚĀCA VIGHNA VINĀYAKA JĪVITĀNTA
KARĀYA**

**TADYATHĀ: OM AMṚTA-KUNḌALI HURU HURU, CURU CURU,
MURU MURU, HANA HANA, DAHA DAHA, PACA PACA, MATHA MATHA,
DHUNA DHUNA, KĀMPA KĀMPA, STAMBHĀYA STAMBHĀYA, MOHĀYA
MOHĀYA, ADHUNA VIDHUNA MAMA (...) SARVA ŚĀTRŪ VIGHNA
VINĀYAKA, KHĀ KHĀ, KHĀHI KHĀHI, ĀKARṢA ĀKARṢA, TIṢṬA,
BANDHA BANDHA, GRHṆA GRHṆA, ĀNAYA ĀNAYA, TARJA TARJA,
GARJA GARJA, VISPHUṬA VISPHUṬA, BHAGAVAM AMṚTA-KUNḌALI-
MŪRDHAM DAṆḌA-VAJRINI, HŪM HŪM HŪM HŪM HŪM HŪM, PHAṬ
PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ, KRODHA-GAṆĀYE KURU KURU,
TURU TURU, DHURU DHURU, HA HA HA, HI HI HI, HO HO HO,
SIDDHYANTU ME MANTRA-PĀDA SVĀHĀ**

Đây là **Căn Bản Đại Chú**, khi thỉnh Quân Trà Lợi thời dùng, cũng hay thành tất cả Pháp

Quân Trà Lợi chú Thủy Chú:

**“Na mô bạt chiết la câu lỗ đà dã, ma ha câu-lỗ đà la nhạ dã. A nhĩ đa phộc la,
bả la yết la ma dã, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán phán, toa phộc ha”**

***)NAMO VAJRA-KRODHĀYA MAHĀ-KRODHA-RĀJĀYA AJĪTA VARA
PARĀKRAMĀYA HŪM HŪM HŪM PHAṬ PHAṬ PHAṬ SVĀHĀ**

Chú này chú vào nước 7 biển, dùng rửa mặt. Tịch trừ tất cả **Tỳ Na Dạ Ca** (Vināyaka)

Quân Trà Lợi Tâm Chú:

“Na mô la đát na đát la dạ dã.

Na mô bạt chiết la câu-lỗ đà dã.

Án, a mật lý đễ, hổ hồng, phán, toa bà ha”

***)NAMO RATNA-TRAYĀYA**

NAMO VAJRA-KRODHĀYA

OM AMṚTE HŪM PHAṬ SVĀHĀ

Chú này thường thọ trì thì tất cả việc đã làm đều được thành tựu

Quân Trà Lợi Kết Giới Chú:

**“Na mạn sa mạn đa bạt chiết la nam. Cát la, khur la, đá tra đá tra, mạn tra
mạt tra, bàn đà, bàn đà. Tất phộc nỗ sát tra, đượ xoa, la sát sa nam, la sát tử
nam, sa mạn đát địa-dũ thiện na, xả đạm, tư ma, bạng đạm, cu lô. Sa mạn đa bạt
chiết lợi noa, cú lỗ cú lỗ, a ma lê, vĩ ma lê, câu lỗ, na ma duệ, ô na da, ô na da,
phộc la phộc la, yết la yết la, tử ma bàn đà nhĩ, nhập-phộc la nhập-phộc la, a mật
lý đa quân trà lợi, hổ hồng, phán, toa bà ha”**

*)NAMAḤ SAMANTA-VAJRĀNĀM KARA KHARA, TAṬṬA TAṬṬA, MATṬA MATṬA, BANDHA BANDHA SARVA DUṢṬA YAKṢA RĀKṢĀNĀM RĀKṢASĪNĀM SAMANTA ĀDI-YOJANA ŚATAṀ SĪMA-BANDHAṀ KURU SAMANTĀ VAJRIṆA KURU KURU AMALE VIMALE KURU NĀMĀYE UDAYA UDAYA, VARA VARA, KĀRA KĀRA, SĪMA-BANDHA ME JVALA JVALA, AMṚTA-KUNḌALI HŪM PHAṬ SVĀHĀ

Chú này chú vào nước, hoặc chú vào tro, hoặc chú vào hạt cải trắng đủ 7 biển **kết Giới**, tịch trừ tất cả **Tỳ Na Dạ Ca** (Vināyaka), **La Sát** (Rākṣasa), **Điên Cuồng Quỷ** (Kumbhaṇḍa), **Tỳ Xá Già** (Piśāca) với tất cả loài gây chướng ngại... chẳng thể nào loạn.

Quân Trà Lợi Hộ Thân Chú:

“Na mô la đất na, đất la dạ đã.

Na mô bặt chiết la câu lỗ đà đã.

Án, a mật lý đá quân trà lợi, lạc xoa lạc xoa, ma ma, sa phộc tát đỏa nan già, hỏ hồng bán, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMO VAJRA-KRODHĀYA

OM AMṚTA-KUNḌALI RAKṢA RAKṢA MAMA SARVA-SATVĀNĀMCA HŪM PHAṬ SVĀHĀ

Chú này tụng 7 biển Hộ Thân, kết Giới liền được thành tựu

Quân Trà Lợi Tam Muội Gia Chú:

“Na mô la đất na, đất la dạ đã.

Na mô bặt chiết la tệt la bà đã.

Án, a mật lý đa quân trà lợi, khur khur khur khur khur khur, hỏ hồng, hỏ hồng, hỏ hồng, hỏ hồng, hỏ hồng, hỏ hồng, hỏ hồng, hỏ hồng, phán phán phán phán phán phán, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMO VAJRA-BHAIRAVĀYA

OM AMṚTA-KUNḌALI KHAKHA KHAKHA KHAKHA, HŪM HŪM HŪM HŪM HŪM, PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ SVĀHĀ

Chú này là **Nhập Đàn Chú** có tên là **Tam Muội thành nhất thiết sự**

Quân Trà Lợi Cúng Đường Chú:

“Na mô la đất na, đất la dạ đã.

Án, a mật lý đa, thủy cát thủy cát, vĩ mạt la vĩ mạt la, vĩ la nhi-duệ, vĩ la nhĩ nễ, hỏ hồng, phán, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

OM AMṚTA SEKA SEKA, VIMALA VIMALA, VI-RĀMYA VĪRA-JIYE VĪRA-JINI HŪM PHAṬ SVĀHĀ

Chú này đều chú 7 biển vào hết thủy vật cúng đường thì tất cả Quỷ Thần chẳng thể gây chướng nạn.

Quân Trà Lợi A Già Cúng Đường Chú:

“Na mô la đất na, đất la dạ đã.

Na mô bặt chiết la câu lỗ đà đã.

Án, a mật lý đa quân trà lợi, ha sa ha sa, a lặc già a lặc già, hỏ hồng, phán, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMO VAJRA-KRODHĀYA

OM AMṚTA-KUNḌALI HĀSA HĀSA, ARGHA HŪM, ARGHA HŪM
PHAT SVĀHĀ

Chú Pháp này. Lấy một cái chén bằng đồng chứa đầy nước sạch, Lấy cỏ **Cốt Lâu**, hoa tạp rải ở trong nước, tụng Chú 7 biến cúng đường thì tất cả chỗ làm đều được thành tựu.

Quân Trà Lợi Thiêu Hương Chú:

“Na mô la đất na, đất la dạ đã.

Na mô bạt chiết la câu lỗ đà đã.

Án, a mật lý đễ, nhĩ kỳ nhập la, nhĩ kỳ, la sa phộc ma nỗ thận hoại ngôn, hỏ hồng, phán, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMO VAJRA-KRODHĀYA

OM AMṚTE NIR-JVARA NIR-JI RASATVĀM ANUJÑĀNAM HŪM
PHAT SVĀHĀ

Chú này chú vào **hương đốt** (Dhūpana) với **hương xoa bôi** (Gandha) 7 biến, sau đó cúng đường

Quân Trà Lợi Cúng Đường Ẩm Thực Chú:

“Na mô la đất na, đất la dạ đã.

Na mạc thất chiến noa, bạt chiết la bả noa duệ.

Án, a mật lý đa, ha, ha la, phộc lý phộc lý nễ, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ SCANḌA VAJRA-PĀṆĀYE

OM AMṚTE HA HĀRA VARE VARṆĪ SVĀHĀ

Chú này chú vào tất cả thức ăn 7 biến cúng đường thì chỗ làm được viên mãn.

Quân Trà Lợi Hạ Ngũ Chú:

“Na mô la đất na, đất la dạ đã.

Na mô ma ha câu lỗ đà la nhạ đã.

Án, a mật lý đa quân trà lợi, nhạ bả nhạ bả, nhạ lại nhạ lại”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMO MAHĀ-KRODHA-RĀJĀYA

OM AMṚTA-KUNḌALI JĀPA JĀPA, JALE JALE

Chú Pháp này, nếu dạy bảo người, **trình bày sự hiểu biết hoặc biện luận** (hạ ngũ) thì chú vào nước hoặc hạt cải trắng 7 biến rải tán ngay trước mặt rồi đốt hương, liền **trình bày sự hiểu biết hoặc biện luận**

Quân Trà Lợi Năng Phộc Chú:

“Na mô la đất na, đất la dạ đã.

Na mạc thất chiến noa tỳ già đã, câu lỗ đà la nhạ đã.

Án, a mật lý đễ, muộn già muộn già, hỏ hồng, phán, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ SCANḌA VEGĀYA KRODHA-RĀJĀYA

OM_ AMṚTE MUṆCA MUṆCA HŪM PHAT

Chú này chú vào bông hoa một biển, hoặc chú vào nước một biển, dùng tay rải tán lên phía trên ngay trước mắt, liền đáp lại, hoặc tác tiếng **Hồng** (HŪM) tức giải bỏ

Quân Trà Lợi Phát Khiển Chú:

“Na mô la đất na, đất la dạ dã.

Na mạc thất chiến noa bạt chiết la bả noa duệ, ma ha được xoa tê na bả đa duệ.

A mật đa nghiệt để, già ma na dã, vi già phộc để, a mật lý để, nghiệt xa nghiệt xa, vị địa-da đà la la nhạ, câu ma lợi kê, dã tha tốc khiếm, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ SCANḌA VAJRA-PĀNĀYE MAHĀ-YAKSA-SENAPATAYE
AMṚTA GATĪ GAMANĀYA VEGAVATI AMṚTE GACCHA GACCHA,
VIDYĀ-DHARA-RĀJA KUMARĪKE YATHĀ SUKHAM SVĀHĀ

Chú này, đốt hương tụng 7 biển liền phát khiển Quỷ Thân

Quân Trà Lợi Trước Giáp Pháp Chú:

“Na mô la đất na, đất la dạ dã.

Na mô bạt chiết la câu lỗ đà dã.

Án, a mật lý đa, lạc xoa lạc xoa, ma ma, tát la bà duệ biểu, phệ nễ-da ca phộc chế, hổ hồng, phán, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMO VAJRA-KRODHĀYA
OM_ AMṚTA RAKṢA RAKṢA MAMA SARA-BHAYEBHAḤ VIDYĀ-
KAVACĒ HŪM PHAT

Chú này tụng 7 biển liền thành **mặc áo giáp** (trước giáp)

Quân Trà Lợi Đỉnh Kế Chú:

“Án, a mật lý đa quân trà lợi, lạc xoa lạc xoa, ma ha, hồng, phán, toa phộc ha”

*)OM_ AMṚTA-KUNḌALI RAKṢA RAKṢA MAMA HŪM PHAT
SVĀHĀ

Chú này tụng 7 biển, kết tóc trên đỉnh đầu, làm một búi tóc. Nếu hộ cho Đồng Bọn thì chú vào cổ tranh rồi cho đeo mang, tất cả ủng hộ Pháp cũng dùng Chú này. Sau đó tụng **Căn Bản Chú** thỉnh Quân Trà Lợi khiến Chú Pháp mau thành. Lại tụng **Thieu Hương Chú** với **A Già Chú**, **Cúng Đường Chú**... thứ tự đều tụng 7 biển cúng dường s4 diệt tất cả tội được vô lượng Phước, tất cả chỗ làm đều được viên mãn, trừ tất cả ác, được vào **Tam Muội Gia Đàn**

Lập Nghiệm Quân Trà Lợi Phộc Chú:

“Na mô la đất na đất la dạ dã.

Na mạc thất chiến noa, bạt chiết la ba noa duệ, ma ha phộc la, bả la yết la ma dã. Phộc la, ca na ca, la đất na, bộ sái noa mạo lý, quân trà lợi la đà la dã, ma ha tệt la phộc lỗ bả, đà lý nê, câu-lỗ đà la nhạ dã. Sa mạn đa bạt chiết la, thập phộc la, vĩ tất phổ lãng nga tra hà sa, tam bột la mưu đá la sa na, ca la dã.

Đá diệt tha: Án, a mật lý đa quân trà lợi, đô lỗ đô lỗ, du lỗ du lỗ, cụ lỗ cụ lỗ, một lỗ một lỗ, hổ lỗ hổ lỗ, mưu hồ mưu hồ, la cụ la cụ, đất la tra đất la tra, mật tra mật tra, ca trà ca trà, đà ca đà ca, độ na độ na, vi độ na, a na dã a na dã, bát

đa bát đa, bả đa dã bả đa dã, ế hứ, a vĩ xả a vĩ xả, bả la vĩ xả, bả la vĩ xả, ế đàm, ma nỗ sa, xả lý lam, nghĩ lý hứ đả ma, nghĩ lý hứ đả ma, phộc, na sắt tra ma na sắt tra phộc, kiềm ba bả dã, kiềm ba bả dã, nễ đễ-da bả dã, nhạ lạo bả bả dã, bả đa dã, ô tha bả dã, hà sa hà sa bả dã, lô na nễ lô đà bả dã, ô câu lỗ xả, ô câu lỗ xả, vĩ câu lỗ xả vĩ câu lỗ xả, a câu lỗ xả, a câu lỗ xả bả dã, ha na, đà ha, phát già, đa trá dã, vĩ sái dã, môn già môn già bả dã, bà nga bạn, a mật lý đa quân trà lợi, khur khur, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ SCANḌA VAJRA-PĀṆĀYE MAHĀ-YAKSA-SENAPATAYE MAHĀ-BALA PARĀKRAMĀYA VARA KANAKA-RATNA BHŪŚAṆA MAULI KUṆḌALA-DHARĀYA MAHĀ-BHAIRAVĀYA-RŪPA-DHĀRIṆI KRODHA-RĀJĀYA SAMANTA-VAJRA-JVALA VISPHULIṄGA AṬṬA-HĀSA SAMBHRAMA UTTRĀSANA-KARĀYA

TADYATHĀ: OM AMṚTA-KUṆḌALI TURU TURU, YURU YURU, GHURU GHURU, MURU MURU, HURU HURU, MŪHU MŪHU, LAGHU LAGHU, TRAṬ TRAṬ, MAṬṬA MAṬṬA, KAṬA KAṬA, DHĀKA DHĀKA, DHŪNA DHŪNA, VIDHŪNA VIDHŪNA, ĀNAYA ĀNAYA, PATA PATA, PĀTAYA PĀTAYA EHI ĀVEŚA ĀVEŚA, PRĀVEŚA PRĀVEŚA IDAM MĀNUŚA ŚARĪRAM GRHĪTAM AGRHĪTAM VA DUṢṬAM ADUṢṬAM VA KAMPĀPAYA KAMPĀPAYA, NṚTYĀPAYA JALPĀPAYA, PĀTAYA PĀTAYA, UTTHĀPAYA UTTHĀPAYA, HASA HASĀPAYA, RODHĀNIKE RODHĀPAYA, UTKRUŚA UTKRUŚA, VIKRUŚA VIKRUŚA, ĀKRUŚA ĀKRUŚĀPAYA, HANA DAHA PACA, BHAGA TAṬAYA VIŚAYA, MUṆCA MUṆCĀPAYA, BHAGAVAM AMṚTA-KUṆḌALI, KHAKHA SVĀHĀ

Chú này tụng mau chóng được nghiệm. Trước tiên, nên cúng dường, mỗi thời tụng Chú 108 biến. Sau đó chọn ngày 8 hoặc ngày 14 của kỳ Hắc Nguyệt. **Biệt Bản** là ngày 13, ngày 24, ngày 9, ngày nguyệt tận... một ngày một đêm chẳng ăn, tắm gội sạch sẽ, mặc áo sạch mới, lấy mọi loại hương hoa, thức ăn uống, quả trái... tùy theo thời, sức bày biện trước Tượng cúng dường, chấp tay đỉnh lễ **Kim Cương Thủ Bồ Tát** (Vajra-pāṇi). Nếu muốn được cột trời kẻ trượng phu, người đàn bà, đồng nam, đồng nữ... tụng Chú 7 biến, đốt **An Tất Hương** (Gugula) thì không kẻ có bệnh, không có bệnh thầy đều bị cột trời.

Nếu chuyên cái bát, **Hợp trúc** (Phù trúc), chuyên **Lộ Trụ**, **Úng Chử**. Hoặc chuyên **Kiếp Ba La** (Kapala: cái bát đầu lâu), hoặc nhìn việc trong cái gương, nhìn việc trên ngón tay cái... tất cả chỗ làm đều thiêu đốt **An Tất Hương** (Guggula), tụng Chú 7 biến đều được tùy theo ý

Nếu muốn trị bệnh Quỷ My, Dã Đạo với tự hộ thân kèm hộ người khác, giáng phục các Rồng, cầu mưa, ngưng mưa, trừ tai nạn với an ổn giàu có, giáng phục giặc, tiếp oan gia, giáng phục tất cả điện độc ác, gió ác với nhóm **Hoàng Trùng** ăn mầm lúa.... Cũng hay điều phục tất cả nhóm người ác, Thần ác. Cũng hay lấy tất cả **Phục Tàng** (Nidhi), vào hang A Tu La. Cũng hay khiến người khác hòa hợp. Cũng hay khiến cho người khác ghét nhau, xua đuổi với lìa bỏ. Cũng hay khiến cho không có Uy Đức. Cũng hay khiến cho tất cả người viên mãn Phước Đức... Tất cả Pháp đã làm đều thiêu đốt An Tất Hương.

Chú này hay làm trăm ngàn loại Pháp tối thượng. Hết thầy: nhìn thấy Phật với Kim Cương Thủ Bồ Tát, các Bồ Tát, Thanh Văn, Duyên Giác, Bích Chi Phật. Hay diệt tất cả tội, được đại phú quý. Ở trong chúng sinh được tôn trọng lớn, cũng được **Đại Văn Trì**, cũng hay trừ tất cả nỗi sợ hãi, cũng hay trừ sự đói khát, hay lợi ích cho tất cả

chúng sinh sống lâu không có bệnh, đầy đủ Biện Tài, đông nhiều tài trợ, kho chứa tràn đầy, kinh doanh được nhiều lợi, quốc vương đều được vui vẻ

Nếu vào quân trận, hoặc có đấu tranh, cờ bạc, chơi đùa thầy đều được thắng, vô lượng trăm ngàn Pháp đều được thành tựu

QUÂN TRÀ LỢI TRẠCH ĐỊA PHÁP _PHẨM THỨ HAI_

Lại nữa, nói đất **thành tựu Đàn Pháp**. Trước tiên, nên chọn lựa đất ấy, nên gần bên bờ sông thanh tịnh, hoặc nơi 2 dòng sông hợp với nhau, ở trên cát bằng phẳng, hoặc gần bên cái ao; hoặc trong núi rừng, nơi **A Luyện Nhã**, rừng **Không Nhân**, hoặc trong **Không Nhân**, miếu thờ Trời, hoặc trong rừng **Thi Đà**, hoặc trong chùa, hoặc trước tháp Xá Lợi, hoặc nơi có nhiều loại hoa... chọn nơi có loài chim đẹp hót hay, khiến người ưa thích nghe. Trong nơi chốn ấy, với nơi có đàn **hươu nai** tụ tập cũng được.

Trong rừng ấy, nếu có chim ưng, điều hâu, chim quạ, chim cú vọ, chim sáo, **Giác Si** (tên gọi riêng của chim cú tai mèo), chồn hoang... Nơi cư trú của các cầm thú thuộc nhóm như vậy thì chẳng nên dùng.

Nơi bên cạnh bờ sông thì dòng sông ấy cần có nước trong tuôn chảy tràn đầy. Trong cái ao cần có nước trong tràn bờ, hoặc bên bờ biển. Nơi chốn được chư Phật khen ngợi, cũng được. Nơi chốn trước kia có **Thánh Tích** cũng được. Nếu được đất này thì Pháp ấy mau thành

Sau đó, đào đất, loại bỏ: **ngói, sỏi vụn, gạch nung, xương, đá, lông, tóc, than**. Hoặc thấy trong ấy có bùn dơ, hầm hố chứa phân nước tiểu, ngôi mộ cổ xưa... nếu thấy nhóm này cũng chẳng nên dùng. Nếu không có nhóm này thì lấy đất màu vàng tốt, đắp nền, nện chặt, bằng phẳng

Nếu khi liệu lượng xem xét đất mà thấy có tướng ác đi đến thì chẳng nên dùng. Có tướng tốt đi đến thì dùng. Nếu **2 tướng trên** chẳng đến thì cũng lấy dùng

4 phương có chim đẹp màu đỏ giống như màu lửa, trụ ngay trên cái cây. Hoặc là hoa quả đẹp tốt sinh ra ngay trên cái cây... tức tốt lành, khiến Pháp thành tựu

Như cũ, có âm tiếng tốt nhưng trụ trên cây cọc khô, trụ trên các cây xấu ác với ở lỗ hồng trong cây ấy... thì chẳng dùng nơi chốn ấy

Nếu loài chim ấy đi đến, làm việc đáng sợ, hoặc phát ra tiếng ác thì cũng chẳng nên dùng

Nếu làm Pháp **Giáng Oán** mà được nơi chốn xấu ác bên trên thì làm Pháp ấy mau thành

Nếu làm Pháp **Cát Tường** mà được nơi chốn tốt như bên trên, liền được thành tựu
Lại nữa, tiếp theo nói: Nếu nơi chốn có chồn hoang, chim ác; nơi xấu ác có gai góc, đồng cát thì làm tất cả Pháp **Giáng Oán** đều được

Nếu có Đại Trùng, sư tử, voi trắng thì làm Pháp **Cát Tường** liền được tốt

Nếu gió lớn thổi mạnh gấp, hoặc tạo làm tiếng xấu ác khiến người sợ hãi... khói, sương mù, mưa đá buốt lạnh, mưa gió ác xen lẫn bụi đen. Như nơi chốn này, liền làm Pháp ác thời dùng tốt

Nếu có gió Đông Nam, gió Tây Bắc thì làm Pháp **Cát Tường** chẳng được tốt
Như vậy người làm cũng chẳng được tốt

Người trì Chú nên khéo suy nghĩ rồi làm

QUÂN TRÀ LỢI THÀNH TỰU ĐÀN _PHẨM THỨ BA_

Lại nữa, người dựng lập Đàn Pháp thành tựu: trước tiên nên tắm gội, mặc áo sạch mới, đừng nói lời ác, nói dối, đòi với tất cả chúng sinh khởi Tâm **Từ Bi** lợi ích, thân chẳng run sợ, đầy đủ **Trí Tuệ phương tiện** chẳng nhiễm dính Pháp ác, có Đạo Tâm, thọ nhận **Tam Quy**, thường mặc quần áo trắng sinh sạch mới, cúng dường **Tam Bảo**, thường tụng **Cát Tường Chú** với **Kết Giới Chú**, làm Pháp **thừa sự cúng dường**, thường tụng **Quân Trà Lợi Tâm Chú** 1008 biến. Ở trước mặt **Kim Cương** thường ngồi trên cỏ tranh, ăn 3 loại thức ăn màu trắng: gạo tẻ, sữa, **lạc** (*váng sữa đặc*). Đốt **Trầm Thủy Hương**, **An Tất Hương** làm nước hương **A Già Pháp** an trí trước mặt Tượng. Thắp 108 chén đàn, cúng dường nhóm thức ăn uống, tùy theo sức bày biện. Cho đến khi phương Nam có tiếng sấm với tiếng rất đáng sợ. Chú Sư đừng sinh Tâm sợ hãi, cũng chẳng nên hướng về phương Nam nhìn ngó, chỉ nghe rồi tự đứng dậy đỉnh lễ **Kim Cương Bồ Tát**, tay bung lư hương, lễ bái Tịnh Thổ của chư Phật ở 4 phương, tác Tâm cúng dường

Nếu 2 bên trái phải của Chú Sư phát ra tiếng nói: “**Lành thay! Lành thay Đại Bồ Tát! Chú Pháp của ông thành tựu, điều mà tâm của ông đã làm thì tùy theo Ý được thành**”

Từ đây về sau, tất cả Pháp làm liền được khéo léo thành tựu, **Chú Thần** gia bị, tức được tên gọi **A Xà Lê** (Acārya), tất cả nơi cư ngụ đã làm đều được tất cả cung kính, kham nhận Đại Cúng Dường của tất cả Thế Gian, hay cứu giúp nhỏ bứt khổ não của tất cả chúng sinh, làm nơi nương tựa cho tất cả chúng sinh

Tất cả nhóm nạn: Dục Xoa, La Sát, Diên Cuồng Quỷ, Yêm Cỗ Độc Quỷ, Trà Cát Ni Quỷ, Cỗ Độc Khởi Thi Quỷ, vua chúa, giặc cướp, nước, lửa, cấm trói... Nhóm nạn: cờ bạc, tranh luận, giặc lớn, giặc nhỏ, đói khát, nạn nguy hiểm, chim thú trong núi... Nhóm nạn: gió ác, sấm, mưa đá, ánh chớp, sét đánh, sao ác biến quái, tất cả bệnh tật, sông, biển... Nơi có nhóm nạn này thì Chú Sư hay hộ giúp tất cả chúng sinh, khiến được thông minh, Trí Tuệ, Văn Trì, Biện Tài, tất cả Nghiệp đã làm hay mong viên mãn. Chú Sư đừng nói dối, hay phá tất cả Chú Thuật ác... Được vô lượng công năng của nhóm như vậy, người trì Chú nên biết

Lại nữa, nói 5 loại **Đàn Pháp thành tựu**

Pháp **xem xét chọn lựa đất** như **Phẩm trước** đã nói. Lấy sợi dây thừng, 4 mặt vuông vức khoảng 32 khuỷu tay, đào sâu xuống **6 xích** (2m) hoặc **1 ngón tay**, loại bỏ đất xấu ác, ngói, sỏi vụn, xương, đá... Lấy đất màu vàng lấp đầy, nện chặt khiến cho bằng phẳng, lại liệu lường lầy: nếu y theo như cũ, làm Pháp liền được thành tựu. Nếu có lớn nhỏ, chẳng y như cũ thì làm Pháp chẳng thành.

Phàm tất cả Đàn có 3 loại là **Thượng, Trung, Hạ**. Bạc Thượng là Đàn của quốc vương. Bạc Trung là Đàn của hoàng hậu, Thái Tử, Tể Tướng. Bạc Hạ là Đàn của tất cả chúng sinh. **Đàn ấy**: làm khi mặt trời lặn ở phương Tây, hoặc làm ban đêm.

Đàn bậc Thượng: 32 khuỷu tay.

Đàn bậc Trung: 16 khuỷu tay hoặc 8 khuỷu tay.

Đàn bậc Hạ: 4 khuỷu tay, 2 khuỷu tay, 1 khuỷu tay

Không có Pháp, nếu làm cũng chẳng được thành tựu

__ Nếu trị bệnh có Quý: chẳng hợp được Đàn, cũng chẳng được giúp cho làm Đàn. Nếu hợp được làm Đàn liền làm Đàn rộng 2 khuỷu tay, nếu chẳng hợp được thì 1 khuỷu tay cũng đừng làm Đàn Pháp như vậy, người trì Chú nên biết

__ Lại nữa, nay Ta nói **Kim Cương Tộc Đàn Pháp**. Đàn ấy vuông vức khoảng 16 khuỷu tay, dùng phần 5 màu vẽ. Trên Đàn mở 4 cửa, ở bên trong an trí **Tượng vẽ**

Như lúc trước đã nói: cúng dường hoa, hương, vòng hoa, hương xoa bôi, Chiên Đàn Hương, Trầm Thủy Hương, Long Não Hương, tua Long Hoa, vỏ Đinh Hương, tất cả hương, tất cả hoa... tùy theo sức bày biện nhiều ít mọi loại thức ăn uống, quả trái, bơ, dầu, Thạch Mật, đường cát, sữa, cháo, Lạc (*váng sữa đặc*), cơm...Đem nhóm hương hoa, thức ăn uống như vậy dùng cúng dường **Phật** (Buddha). **Quán Thế Âm Bồ Tát** (Avalokiteśvara-bodhisatva) cũng lại như vậy. **Kim Cương Sứ Giả** (Vajra-ceṭaka) ăn 3 loại thức ăn màu trắng, 3 loại thức ăn ngon ngọt, đem dùng cúng dường

Người tụng Chú: một ngày tắm gội 3 lần, mặc 3 loại áo trắng, một ngày một đêm nhịn ăn, ở trước mặt Tượng ngồi Kiết Già trên cái chiếu cỏ tranh hình tròn, tụng **Đại Chú** thỉnh **Quân Trà Lợi** (Kuṇḍali) nhớ lại.

Lấy An Tất Hương, Trầm Thủy Hương tiêu đốt. Liền lễ chư Phật Bồ Tát 3 đời ở 10 phương, lễ bái chấp tay, an Tâm định Ý, phát Tâm Từ Bi, Tâm vui vẻ. Phát Tâm như vậy xong, liền tụng **Quân Trà Lợi Đại Tâm Chú** 1008 biến. Tụng Chú đủ xong, tức Tượng vẽ lay động phát ra lời nói, liền hiện **Chân Thân** thời điều mong muốn liền được viên mãn

Đây là Đàn Pháp thành tựu tối thượng. Người trì Chú nên khéo suy nghĩ

__ Lại nữa, nói Pháp thành tựu **Tượng vẽ**. Lấy vải trắng, hoặc lụa tốt nhất, chẳng cắt xén sợi tơ. **Họa Sư** (Thầy vẽ tranh) **Trai Giới** (Uposadha) thanh tịnh. Trong màu sắc chẳng được hòa với keo nấu bằng da thú. Dùng nhóm màu sắc **xanh, đen** của Uất Kim Cương, Hoàng Khương, Tử Đàn, Hùng Hoàng

Ngay chính giữa vẽ Đức Phật ngồi trên **tòa Kim Cương**, thân làm màu vàng ròng, toàn thân tỏa hào quang làm tướng **thuyết Pháp**. Tay trái làm **Thí Vô Úy** đến đầu gối

Ở bên trái Đức Phật vẽ **Kim Cương Quân Trà Lợi** làm tướng đáng sợ, Bên phải: tay bên trên cầm chày Kim Cương, tay tiếp theo cầm cái búa, tiếp đến tay bên dưới cầm cây kiếm, tiếp đến tay bên dưới nắm đũa. Bên trái: tay bên trên cầm sợi dây, tiếp đến tay bên dưới cầm cây giáo, tay kế tiếp cầm bánh xe, tay kế tiếp cầm **cây Bồng** (cây côn, cây gậy) trên cây bồng an 2 con mắt. Chắp 2 tay để ngang trái tim, mắt có màu hơi đỏ, lông răng nanh lên trên, đầu tóc dựng lên trên như màu đám lửa, toàn thân tỏa ánh lửa rực, mọi loại Anh Lạc trang nghiêm thân ấy, môi trên cắn môi dưới. Thân ấy đứng thẳng, bàn chân đạp lên hoa sen xanh

Bên trái Đức Phật vẽ **Quán Thế Âm Bồ Tát** rưỡi 2 bàn tay xuống đến đầu gối, đầu đội mào hoa, đầu tóc màu vàng như tua hoa sen, đỉnh đội Đức Phật **Di Đà**, quần áo trang nghiêm, mỗi mỗi y như Pháp Quán Thế Âm Bồ Tát đã nói

Ở bên trên tượng Phật vẽ 2 **Tiên Nhân**, đỉnh đội mào hoa, Anh Lạc... rải hoa ở bên trên Đức Phật

Bên dưới Tượng vẽ **hoa 7 báu** bày khắp đất ấy

Như vậy vẽ Tượng xong, liền an Tượng ở trong Đàn. Lấy hoa, hương, hương xoa bôi cúng dường, Hành Đạo 7 vòng, lễ bái, tụng **Pháp Giới Chú** chú vào hạt cải trắng 7 biến, rải ở 4 phương, trên dưới. Tức **Tỳ Na Dạ Ca** (Vināyaka) với các **Dược Xoa**

(Yakṣa) chẳng thể gây chướng ngại. Tất cả điều là làm đều được thành tựu tối thắng thượng diệu

QUÂN TRÀ LỢI THÀNH TỰU ĐẠI PHÁP _PHẨM THỨ TƯ_

_Lại nữa, nói Pháp **Thành tựu Tối Thượng Đại Đàn**. Chọn nơi **A Luyện Nhã** thanh tịnh, hoặc trước tháp Xá Lợi, hoặc bên trong cửa trong chùa, làm cái Đàn cao 4 ngón tay. Dùng bùn nước hương xoa tô đất, rải hoa, đốt **cây Chá** (loại cây tương tự như cây Dâu) nhóm lửa. Lấy hoa lúa gạo hòa với Mật, Lạc, hạt cải trắng... dùng **Quân Trà Lợi Tâm Chú**, một lần Chú thì một lần thiêu đốt, mãn 1008 biến, tức tất cả cõi nước được an ổn, tất cả sao ác biến quái liền được tiêu diệt, hay lợi ích cho tất cả chúng sinh

_Lại có Pháp. Muốn lợi ích cho tất cả chúng sinh, làm một **Luân Đàn**, trong Đàn ấy an trí 1 bánh xe, hoặc dùng **vàng** làm, hoặc dùng **sắt, bạc** làm; tụng Chú cho đến khi bánh xe lay động thì cầm lấy đem đi, cầm nắm đi vào **trận** thì Thiên Thần Cũng chẳng dám đối địch, được đại phú quý, quốc vương cung kính. Nếu chẳng động chuyển tức mau mau tụng Chú cho đến khi khói hiện ra, cầm lấy sẽ được địa vị của **La Xà** (Rāja: vua chúa), phá tất cả quân địch, nuôi nâng vạn dân, có Uy Đức lớn, cũng có Đại Lực, có nhiều Trí Tuệ

Nếu chẳng dùng Pháp **khói**, lại tụng cho đến khi đám lửa hiện ra, cầm lấy liền bay trên hư không, được làm vua trong **Chú Tiên**. Như vậy, nhóm cây kiếm, cây chia ba, chày Kim Cương cũng đều làm như vậy, liền được thành tựu Pháp tối thượng này

_Lại có Pháp. Muốn được Đa Văn, Trí Tuệ tối thượng, thông minh. Lấy **Xương Bò** tốt an trí ở trong Đàn ấy, tụng Chú với được 3 Tướng hiện ra, chuyển động, liền ăn vào sẽ được **Văn Trì**, có nhiều Uy Đức, đủ Biện Tài, tất cả người nhìn thấy đều được kính trọng. Một ngày tụng ngàn biến, nếu chẳng lấy tướng **Khói**, lại cho đến khi đám lửa hiện ra, lấy ăn vào, tức kia kia ẩn hình, tùy theo ý muốn đi, được làm vua trong **Ấn Hình Tiên**. Do sức của **Tam Bảo** cho nên được thành tựu **Pháp tối thượng thành tựu** của nhóm này

QUÂN TRÀ LỢI CHÚ TẠNG CAM LỘ ĐẠI TIÊU CHÚ ĐĂNG PHÁP _PHẨM THỨ NĂM_

(Quân Trà Lợi Thiêu Hỏa Pháp_ Phẩm thứ sáu)

“Na mô la đát na đát la dạ dã

Na mạc thất chiên noa, bạt chiết la, ba noa duệ, ma ha được xoa tê na bát đa duệ, ma ha tệt la phộc lô bà da

Đá diệt tha: Án, a mật lý đa quân trà lợi, hồ lỗ hồ lỗ, mẫu lỗ mẫu lỗ, chủ lỗ chủ lỗ, đốt lỗ đốt lỗ, mỗ lỗ mỗ lỗ, ca la ca la, chỉ lợi chỉ lợi, cú lỗ cú lỗ, trụ lỗ trụ lỗ, hồ lỗ hồ lỗ, yết la yết la, hồ hồng hồ hồng, phán phán phán phán, sa phộc ha

Nê phộc nam, sa phộc ha_ Na già nam, sa phộc ha_ A tố la nam, toa phộc ha_ Ma lô đa nam, toa phộc ha_ Lô đa nam, toa phộc ha_ Khả lô trà nam, toa phộc ha_ Càn thất bà nam, toa phộc ha_ Khẩn na la nam, toa phộc ha_ Ma hô la nam, toa phộc ha_ Được xoa nam, toa phộc ha_ La sát sa nam, toa phộc ha_ Tất lý đa nam, toa phộc ha_ Bỉ xá già nam, toa phộc ha_ Cung bàn trà nam, toa phộc ha_

Bồ đản na nam, toa phộc ha_ Yết tra bồ đản na nam, toa phộc ha, Tắc càn đà nam, toa phộc ha_ A bả tắc ma la nam, toa phộc ha_ xa gia nam, toa phộc ha_ ôn ma đà nam, toa phộc ha_ ô tát đa la ca nam, toa phộc ha_ ma đễ lý nam, toa phộc ha_ ma đễ lý già na nam, toa phộc ha_ lỗ đà la dã, toa phộc ha_ lao đà la dã, toa phộc ha_ ca la dã, toa phộc ha_ ma ha ca la dã, toa phộc ha_ trà kì nễ nam, toa phộc ha_ thấp ma xả na bà tất nễ nam, toa phộc ha_ ca bả lý ca gia, toa phộc ha_ ma ha ca bả lý ca, bả lý ca gia, toa phộc ha_ ca bả nễ duệ, toa phộc ha_ ma ha ca bả lý nễ duệ, toa phộc ha_ ô xu sa ma gia, toa phộc ha_ ô xu sa nhĩ nam, toa phộc ha_ xả phộc lý duệ, toa phộc ha_ xả phộc la nam, toa phộc ha_ ma ha xả phộc la nam, toa phộc ha_ ha lợi đễ duệ, toa phộc ha_ thương xí nễ duệ, toa phộc ha_ ma đăng già kì duệ, toa phộc ha_ vi lợi duệ, toa phộc ha_ kiên đà lợi duệ, toa phộc ha_ chiên trà lợi duệ, toa phộc ha_ chướng câu nễ duệ, toa phộc ha_ câu ma lợi nễ duệ, toa phộc ha

Na mô ma ha bạt chiết la, tệt la phộc lô bả gia_ Đa diệt tha: Án, a mật đa quân trà lợi, hổ hồng hổ hồng, tất điện đô mạn đa la bả na, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ŚCAṆḌA VAJRA-PĀṆĀYE MAHĀ-YAKṢA-SENAPATAYE_ MAHĀ-BHAIRAVA-RŪPĀYA

TADYATHĀ: OM_ AMṚTA-KUNḌALI_ HURU HURU, MURU MURU, CURU CURU, TURU TURU, MURU MURU, KARA KARA, KIRI KIRI, KURU KURU, CURU CURU, HURU HURU, KARA KARA, HŪM HŪM PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ SVĀHĀ

DEVĀNĀM SVĀHĀ
NĀGĀNĀM SVĀHĀ
ASURĀNĀM SVĀHĀ
MARUTĀNĀM SVĀHĀ
RUDRĀNĀM SVĀHĀ
GARUDĀNĀM SVĀHĀ
GANDHARVĀNĀM SVĀHĀ
KIMNARĀNĀM SVĀHĀ
MAHORAGĀNĀM SVĀHĀ
YAKṢĀNĀM SVĀHĀ
RĀKṢĀSĀNĀM SVĀHĀ
PRETĀNĀM SVĀHĀ
PIŚĀCĀNĀM SVĀHĀ
KUMBHAṆḌĀNĀM SVĀHĀ
PŪTANĀNĀM SVĀHĀ
KAṬAPŪTANĀNĀM SVĀHĀ
SKANDHĀNĀM SVĀHĀ
APASMĀRĀNĀM SVĀHĀ
CCHĀYĀNĀM SVĀHĀ
UNMĀDĀNĀM SVĀHĀ
OSTARAKĀNĀM SVĀHĀ
MĀTRNĀM SVĀHĀ
MĀTR-GAṆĀNĀM SVĀHĀ
RUDRĀYA SVĀHĀ
RAUDRĀYA SVĀHĀ
KĀLĀYA SVĀHĀ

MAHĀ-KĀLĀYA SVĀHĀ
DĀKINĪNĀM SVĀHĀ
ŚMA-ŚĀNA-VĀSINĪNĀM SVĀHĀ
KAPĀLIKĀYA SVĀHĀ
MAHĀ-KAPĀLIKĀ PĀLIKĀYA SVĀHĀ
KAPĀLIṆĪ SVĀHĀ
MAHĀ-KAPĀLIṆĪYE SVĀHĀ
UCCHUṢMĀYA SVĀHĀ
UCCHUṢMĪNĀM SVĀHĀ
ŚĀVARĪYE SVĀHĀ
ŚAVARĀNĀM SVĀHĀ
MAHĀ-ŚAVARĀNĀM SVĀHĀ
HĀRTYE SVĀHĀ
ŚAMKHINĪYE SVĀHĀ
MATAṄGĪYE SVĀHĀ
VĪRYE SVĀHĀ
GĀNDHARĪYE SVĀHĀ
CAṄḌĀLĪYE SVĀHĀ
ŚAKUNĪYE SVĀHĀ
KUMĀRINĪYE SVĀHĀ
NAMO MAHĀ-VAJRA-BHAIRAVA-RŪPĀYA
TADYATHĀ: OM_ AMṚTA-KUṄḌALI HŪM HŪM_ SIDDHYANTU
MANTRA-PADA SVĀHĀ

Chú này là **Thieu Hỏa Pháp Chú** hay diệt tất cả ách nạn, ủng hộ lớn cho chúng sinh, khiến chúng sinh an ổn

Lại có Pháp. Muốn được an ổn: lấy cây Dâu lớn dài 12 ngón tay, Chú vào 1 biển, lấy bơ, Mật hòa chung với nhau rồi chắm vào 2 đầu cái cây, một lần Chú thì một lần ném, xung tên người kia rồi ném vào trong lửa thiêu đốt, mãn 1008 biển liền được an ổn

Lại có Pháp. Nếu muốn được phú quý: lấy **Dâu** hòa chung với tất cả hạt giống, một lần Chú thì một lần thiêu đốt, mãn 1008 biển liền được phú quý. Pháp này thông với tất cả người dùng

Lại có Pháp. Nếu muốn được khiến người kính yêu: lấy Bạch Đàn Hương, một lần Chú thì một lần thiêu đốt, mãn 1008 biển liền được người, tất cả người yêu kính

Lại có Pháp. Nếu muốn **được người sợ hãi** (? được người nhìn thấy không có sợ hãi): lấy Trầm Hương, một lần Chú thì một lần thiêu đốt, mãn 1008 biển liền được thần sắc hòa nhã vui thích

Lại có Pháp. Nếu muốn được tướng phần phú quý: lấy hoa sen, một lần Chú thì một lần thiêu đốt, mãn 1008 biển liền được giàu có

Lại có Pháp. Nếu muốn được phú quý, vàng bạc tiền tài tăng trưởng: lấy gỗ dài 1 ngón tay nhóm lửa. Lấy bột vàng, bột bạc hòa với bơ rồi thiêu đốt, liền được phú quý. Tất cả người đều sợ, có Uy Đức lớn, liền được tất cả tài bảo

_Lại có Pháp. Nếu muốn được trị tất cả **Ngược Quỷ** (Quỷ gây bệnh sốt rét), **Điên Quỷ** (Quỷ gây bệnh điên cuồng): lấy mè đen hòa với hạt cải trắng thiêu đốt liền trừ khỏi

_Lại có Pháp. Nếu muốn được trừ tất cả mưa đá: lấy cành Thạch Lựu, Chứ vào mần 108 biến, liền đánh trong hư không, ứng thời liền trừ dứt

_Lại có Pháp. Muốn được trị **Rồng ác**: lấy **Khư Địa La** (Khadira) hoặc **Tử Đàn** dài 12 ngón tay, làm **Bạt Chiết La** (Vajra: chày Kim Cương). Muốn được tốt tối thượng thì dùng **sắt** hoặc **Thâu Thạch**, hoặc **đồng**, hoặc **bạc**... như bên trên chỉ chọn lấy một màu liền được không sai. Vì ủng hộ thân của Chú Sư, vì tội phục nhóm Rồng ác, Quỷ Thần mà dùng

QUÂN TRÀ LỢI: PHÁP CẦU MƯA, NGỪNG MƯA _PHẨM THỨ BẢY_

_Lại có Pháp. Muốn được **cầu mưa**: Liền ở bên cạnh cái ao có Rồng, hoặc nơi 2 dòng sông cùng hợp với nhau, ở bên trong, trên đồng cát, hoặc bên ao hoa liền **Kết Giới** Hộ Thân làm Đàn. Ở trong Đàn vẽ một vị Long Vương. Từ eo lưng của Long Vương trở lên là thân người, từ eo lưng trở xuống là thân rắn, trên đầu lại vẽ 7 cái đầu rắn

Liền đem hương, hoa, hương xoa bôi, mọi loại thức ăn uống an trí trong Đàn cúng dường. 4 góc để cành Phan màu xanh, gần Đàn: mặt Đông an trí một cây phượng, mọi loại hương hoa, hạt giống 7 màu là: Du Ma, Đại Mạch, Tiểu Mạch, lúa gạo, hạt cải trắng, thóc lúa, Tiểu Đậu, vàng, bạc hòa với nhau, Chứ vào rồi rải tán trong cái ao, nhiều quanh cái ao Hành Đạo, chấp tay cung kính

Sau đó lấy Lạc, bơ, mật, cháo sữa, cơm gạo tẻ trắng, mọi loại bánh, thức ăn, quả trái dùng cúng dường, tụng Kinh khen ngợi, Chú Nguyện.

Nếu chẳng tuôn mưa xuống, liền tụng Chú này

Chú là:

“Na mô la đất-na đất-la dạ dã.

Na mô bạt chiết la ba noa duệ, ma ha dược xoa tê na bát đa duệ, ma ha phộc la, bà la cật la ma, ma ha bạt chiết la tệt la bả gia.

Án, a mật lý đa quân trà lợi, hổ hồng, phán, ế hứ duệ hứ, a yết la ma, a yết la ma, a ca la sa dã, a ca la sa dã, bạt chiết lợi noa, tát bà đột sắt tra, na nga nam, thi lãng tử, tần na tần na, bạt chiết lợi noa noa, ba tra dã, ba tra dã, bạt chiết lợi noa, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán phán, sân na sân na, bạt chiết lợi noa, tát bà đột sắt tra na nga nam, ti sa dã, ti sa dã, nghiệt la sa, nghiệt la sa, ma sa ma sa, niệp đa thập phạt la, ma lý na, bạt chiết lợi noa, na la dã, na la dã, hổ lỗ hổ lỗ, câu lỗ câu lỗ, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, a mật lý đa, phộc lý sa nật, phộc lý, bà đô nê phộc, bà mạn đề na, phán phán phán phán phán phán phán, khư khư khư khư khư khư khư, khư hứ khư hứ khư hứ khư hứ khư hứ khư hứ khư hứ, la la la, toa phộc ha”

***)NAMO RATNA-TRAYĀYA**

NAMO VAJRA-PĀṆĀYE MAHĀ-YAKSA-SENAPATAYE MAHĀ-BALA PARĀKRAMA MAHĀ-BHAIRAVĀYA

TADYATHĀ: OM AMṚTA-KUNḌALI HŪM PHAṬ EHYEHI Ā-KRAMA Ā-KRAMA, ĀKARṢAYA ĀKARṢAYA, VAJRENA SARVA-DUṢṬA-

NĀGĀNĀM ŚIRO'RTI, CHINDA CHINDA, VAJRI DADA PĀTAYA
PĀTAYA, VAJRIN HŪM HŪM HŪM PHAT PHAT PHAT BHINDHA
BHINDA, VAJRENA SARVA-DUṢṬA-NĀGĀNĀM BHĪṢĀYA BHĪṢĀYA,
GRĀSA GRĀSA, MĀṢA MĀṢA, DĪPTA-JVALA MARDA-VAJRENA, DARĀYA
DARĀYA, HURU HURU, KURU KURU, HŪM HŪM HŪM AMRṬA-
VARṢAṆA-VĀRI PAṬU DEVA BHAVĀNTENA PHAT PHAT PHAT PHAT
PHAT PHAT KHAKHA KHAKHA KHAKHA KHAHI KHAHI KHAHI
KHAHI KHAHI KHAHI RA RA RA SVĀHĀ

Tụng Chú này xong thì Long Vương hoảng sợ, ở trong hư không chấp tay, làm
khuôn mặt vui vẻ, liền tinh tế tuôn mưa tràn khắp Đại Địa

_ Nếu mưa quá nhiều, cần ngưng dứt, liền tụng Chú này

Chú là:

“Án, a mật lý đa quân trà lợi, hổ hồng, đễ sắt sá, toa phộc ha”

*)OM AMRṬA-KUNḌALI HŪM TIṢṬA SVĀHĀ

Lấy cái hũ, hoặc cái bát, hoặc cái bồn... tụng Chú 7 biến che trùm lên thì mưa ấy
liền ngưng

_ **Phát Khiển Tán Đàn Chú:**

Chú là:

“Na mô la đất na, đất la dạ dĩa

**Án, a mật lý đa bạt chiết lợi, a mật lợi đễ, hổ hồng, nghiệt xa nghiệt xa, gia
tha, tốc khiếm, hồng, tam muội dã ma nô tắc ma la, toa phộc ha”**

*)NAMO RATNATRAYĀYA

OM AMRṬA-VAJRĪ AMRṬE HŪM GACCHA GACCHA YATHĀ
SUKHAM SAMAYAM ANUSMARA SVĀHĀ

Đốt An Tắt Hương, hay tay nâng hoa, tụng Chú một biến, rải đưa tiền, liền thành
Phát Khiển

QUÂN TRÀ LỢI ĐẠI BÍ MẬT TÂM ĐÀ LA NI _ PHẨM THỨ TÁM _

_ Bảy giờ, Kim Cương Bồ Tát vì muốn trừ tất cả tai nạn, binh nơi khác, oan gia...
nên nói **Bí Mật Sân Nộ Vương Tâm Chú** này

Chú là:

“Na mô la đất na đất la dạ dĩa.

Na mô bạt chiết la ba noa duệ, ma ha đượ xoa tê na, bạt đá duệ.

**Án, a mật lý đễ, hổ hồng nam mạc. Nam mạc sa phộc ha, a tha đô bạt chiết la
tra ha tham na mạc, hiệt lý đà diệm, sa phộc yết sáp-phộc, bả la đễ ha đa, ma phật
lặc đa dĩ sái nhĩ**

**Na mô la đất na đất la dạ dĩa. Na mô bạt chiết la ba noa duệ, ma ha đượ xoa
tê na, bạt đá duệ, a bả la đễ ha đá phộc, bả la yết la ma dã, câu lô đà la nhã dã**

**Đá diệt tha: tư ma bạn đạ, đà la ni bạn đạ, cật lật đễ-dã, yết măng, na ca,
khu lật na, xế na nam. Tát phộc nghiệt la hán, bát tắc ma la, xế na nam, đa trà
nam. Tát phộc na nga nam, bà ma nõ, ô tha đà nam, vĩ cật lý đạ, câu la nam, lỗ
sái nam, đá la sa nam, du sái nam, ma la nam, tì sái nam, thập phộc la thập phộc
la, ma la ma la, ca la ca la, già la già la, bàn nhạ bàn nhạ, một lỗ một lỗ, kiếm bả**

ba dĩa, kiếm bả ba dĩa, tần na tần na, bạt chiết lợi noa. Tát phộc bả la tê, nễ ca nam, ỏ tha sa đà nam, ca lỗ nhĩ, bạt chiết lợi noa, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán phán phán, đất la sa, đất la sa, đất la sa dĩa, đất la sa dĩa

Tát phộc đột sắt tra, bả-la đột sắt tra nam, sân na sân na, bạt chiết lợi noa, hiệt-ly đà diệm, na la dĩa, khán noa giả nam, cú lỗ cú lỗ, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán phán, a na, a na

Tát phộc thiết đô nam, hiệt-ly na diệm, tắc phỗ tra dĩa, bạt chiết lợi nam, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán đà ha đà ha

Tát phộc bộ đa nam, mặt ma ni đa trà dĩa, bạt chiết lợi noa, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán phán, bả già bả già

Tát phộc đượ xoa, la sát sa nam, hiệt lý na diệm, bạt chiết la thập phược lý na, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán phán phán, tắc ma la tắc ma la

Tham muội diệm, bạt chiết la tra ha tham, na mạc yết la xả yết la xả, nghĩ la bà, ma tha ma tha bả già, bạt chiết lợi noa, tát phộc đột sắt tra chất đan, bát-la để-dĩa, hiệt-ly thể ca, bát-la để-dĩa, mặt đất lan, a hứ đa chất đan, ba bả chất đan, lao đà la chất đan, ô nhạ ha lan, phộc lê-gia ha lan, vĩ sa nga la, bát-la dụ ngôn, a dũ ha lan, để sam mặt ma nê, sân na nhĩ, bạt chiết lợi noa, thiết lý lam, sân na mê, bạt chiết lợi noa, hiệt lý đà diệm, sân đà nhĩ, bạt chiết lợi noa, vông tát, nga bả la tỉnh nga nễ, sân na nhĩ, bạt chiết lợi noa, thập phược lý đá, câu lỗ đệ na, tì na nhĩ, tát phộc nghiệt la ha nam, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán phán, giả giả la la, chiến noa chiến noa

bạt chiết la đà la, nhĩ la nhĩ la, nễ la phộc sa na, bột lý câu chi, mộc khur, câu lỗ đà la nhạ, tát ma la tát ma la

tát phộc hiệt lý na diệm, bạt chiết la tra ha tham, na ma tát phộc bộ đá bà dựng, ca lâm, tát phộc lạc sam, a dụ bả la nam, a mặt lý đa, hiệt lý na diệm, ma la ma la, già la già la, chước ca la chước ca la, bử noa dĩa bử noa dĩa, bạn nhạ dĩa bạn nhạ dĩa, nhiễm bà dĩa nhiễm bà dĩa, tắc đăm bà dĩa, tắc đăm bà dĩa

tát phộc nga la hán, bạt chiết lợi noa, mộ hiệt-ly đạ, na la dĩa, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, nữ la sa nữ la sa, thập phộc la thập phược la, bả tra dĩa bả tra dĩa, bạt chiết lợi noa, bà tát mê, câu lỗ, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán phán

a nhĩ đa, bạt chiết la dĩa, toa phộc ha

a bát la để ha đa, bạt chiết la dĩa, toa phộc ha

bả la thập phộc lý đa, bạt chiết la dĩa, toa phộc ha

a mục già, bạt chiết la dĩa, toa phộc ha

bạt chiết la tra ha sa dĩa, nam mô tát đô đế, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMO VAJRA-PĀṆĀYE MAHĀ-YAKṢA-SENAPATAYE

OM AMṚTE HŪM NAMAḤ

NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMO VAJRA-PĀṆĀYE MAHĀ-YAKṢA-SENAPATAYE APRATIHAṬVA PARĀKRAMĀYA KRODHA-RĀJĀYA

TADYATHĀ: SĪMA-BANDHAM, DHĀRANĪ-BANDHAM KṚTYA KĀMAṀ-DAKA GŪṚDA CCHEDĀNĀM SARVA-GRAHĀM APASMĀRĀ DHAṬĀNĀM SARVA-NĀGĀNĀM VĀMAṆA UTTHA-DHĀNĀM VIKṚTAM KŪRĀNĀM ROṢĀNĀM TRASĀNĀM YAṢĀNĀM MĀRĀNĀM VIṢĀNĀM, JVARA JVARA, MĀRA MĀRA, KARA KARA, CALA CALA, BHAÑJA BHAÑJA, MURU MURU, KAMPA-BHAYA KAMPA-BHAYA, BHINDA

BHINDA, VAJRENA_ SARVA-PRATI DĪRGHĀNĀM UTA SĀDHĀNĀM
KAROMI_ VAJRENA HŪM HŪM HŪM, PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ, TRĀSA
TRĀSA, TRĀSĀYA TRĀSĀYA

SARVA-DUṢṬA PRA-DUṢṬĀNĀM CCHINDA CCHINDA_ VAJRENA
HRDAYAM DARĀYA KHANḌAYĀNĀM, KURU KURU, HŪM HŪM HŪM
HŪM, PHAṬ PHAṬ PHAṬ, ĀNA ĀNA

SARVA-ŚTRUṆĀM-HRDAYAM SPHOṬAYA VAJRĪNĀM HŪM_ HŪM
HŪM PHAṬ PHAṬ, DAHA DAHA

SARVA-BHŪTĀNĀM MARMAN DHAṬĀYA VAJRENA HŪM_ HŪM
HŪM HŪM, PHAṬ PHAṬ PHAṬ, PACA PACA

SARVA-YAKṢA RĀKṢASĀNĀM HRDAYAM VAJRA-JVALENA HŪM_
HŪM HŪM HŪM HŪM, PHAṬ PHAṬ PHAṬ PHAṬ, SMARA SMARA

SAMAYAM VAJRĀṬṬĀHĀSĀM_ NAMAḤ KRASA KRASA, GRĪVA
MATHA MATHA-BHAYA VAJRENA_ SARVA-DUṢṬA-CITTAM PRATY-
ARTHIKA PRARY-AMITTRAM, AHITA-CITTAM PĀPA-CITTAM RAUDRA-
CITTAM URJĀHĀRAM BĀLYĀHĀRAM VIṢA-GARA, PRAYOGIN-
ĀYURHĀRAM_ TEṢĀM MARMAN CCHINDA ME, VAJRENA-ŚARĪRAM
CCHINDA ME, VAJRENA-HRDAYAM CCHINDA ME, VAJRENA-VAMŚA
GA PRATI GAṆE CCHINDA ME, VAJRENA-JVALITĀ KRODHENA VINĀ
ME_ SARVA-GRAHĀNĀM HŪM, HŪM HŪM HŪM, PHAṬ PHAṬ PHAṬ,
CARA CARA, CAṆḌA CAṆḌA

VAJRA-DHĀRA, NĪLA NĪLA NĪLA-VASANA-BHRKUṬI MUKHA,
KRODHA-RĀJA, SMARA SMARA

SARVA-HRDAYAM VAJRĀṬṬĀHĀSĀM NĀMA SARVA-BHŪTA-
BHAYAM KARAM SARVA-RAKṢAM AYUR-BALĀNĀM, AMṚTA-
HRDAYAM, MARA MARA, CARA CARA, CAKRA CAKRA, VINĀYA
VINĀYA, BHAÑJĀYA BHAÑJĀYA, JAMBHĀYA JAMBHĀYA, STAMBHĀYA
STAMBHĀYA

SARVA-GRAHĀM VAJRENA MŪRDHAM DARĀYA, HŪM HŪM HŪM,
NIR-ĀSA NIR-ĀSA, JVALA JVALA, PAṬAYA PAṬAYA, VAJRENA, BHĀṢIN
ME KURU, HŪM HŪM HŪM, PHAṬ PHAṬ PHAṬ

AJITA-VAJRĀYA SVĀHĀ

APRATIHATA-VAJRĀYA SVĀHĀ

PRAJVALITĀ-VAJRĀYA SVĀHĀ

AMOGHA-VAJRĀYA SVĀHĀ

VAJRĀṬṬĀHĀSĀYA NAMOSTUTE SVĀHĀ

Chú Pháp này: nếu khi **Nhật Nguyệt Tục** thời ở trước tháp Xá Lợi lấy phân bò làm Đản vuông tròn một khuỷu tay, dùng hương hoa cúng dường, tụng Chú cho đến khi mặt trời mặt trăng bình phục, liền được Đại Thành Tục, nơi muốn làm Pháp liền thành

Muốn cột trời tắt cả Quỷ Thần, đốt An Tắt Hương, dùng Tâm giận dữ tụng Chú, liền cột trời

Nếu trừ tắt cả gió, mây, mưa ác... dùng **Kim Cương** bắt được tắt cả mây gió ác. Nếu nắng lên thì bắt được Long Vương với nhóm tôi tớ thấy đều rơi xuống đất

Nếu người muốn **thừa sự**: Lấy gỗ của cây **La Xà Mật Lạc Xoa Vương** dài 16 ngón tay nhóm lửa, một lần Chú thì một lần thiêu đốt, mãn 108 biến, hoặc 1008 biến. Lấy bơ, hạt cải trắng, một lần Chú thì một lần thiêu đốt, mãn 108 biến liền được tôi tớ thương yêu, điều đã mong cầu đều được vừa Ý, thường được cúng dường

Nếu muốn được **Phục Tàng**: Lấy hoa thiêu đốt liền được Phục Tàng (*nội trong 3 ngày, liền có người đem áo đưa đến*)

Nếu muốn được **Mộng** tốt: lấy hoa thiêu đốt liền được mộng tốt

_Lại có Pháp. Muốn ủng hộ tất cả: lấy hạt cải trắng hòa với bơ, thiêu đốt trong lửa mẫn 21 ngày liền được ủng hộ tất cả, hàng Quý Thần chịu hành phục

_Lại có Pháp. Muốn được điều phục tất cả người ác: lấy bụi ở đầu ngã tư đường hòa với hạt cải trắng, Chú vào rồi liền thiêu đốt trong lửa, mẫn 3 ngày 3 đêm liền được điều phục

_Lại có Pháp. Muốn trị tất cả Quỷ Thần ác, nhóm gây bệnh sốt rét: lấy sợi chỉ làm **sợi dây Chú** (Chú sách), một lần Chú thì một lần thắt gút, đủ 21 gút. Đốt An Tất Hương . Nếu con nít thì cột buộc trên đầu, nếu Trượng Phu thì cột buộc ở bắp tay phải, nếu đàn bà thì cột buộc ở bắp tay trái, liền khỏi

_Lại có Pháp. Nếu phụ nữ mang thai chẳng qua một tháng thì bị sảy thai, hoặc kinh nguyệt chẳng ngưng, hoặc bị bệnh tại cửa sinh đẻ bên dưới rốn, hoặc bị bệnh lý, hoặc người có Phước Đức mỏng: Lấy sợi chỉ, một lần Chú thì một lần thắt gút, đủ 21 gút. Dùng hương hoa cúng dường tượng Kim Cương, đem sợi dây Chú đeo giữ ở eo lưng, liền trừ được bệnh bên trên, cũng hợp được người chồng, người chủ thương yêu

_Lại có Pháp. Nếu có người ăn dính thuốc độc: Lấy nước hương tẩy rửa chày Kim Cương, lấy nước Chú vào 21 biến, đốt An Tất Hương rồi đem cho người ăn dính thuốc độc ăn vào, liền được khỏi bệnh

_Lại có Pháp. Nếu người bị rắn độc cắn: lấy đất màu vàng, Chú vào 21 biến hòa với bùn nước hương rồi xoa bôi ở chỗ bị cắn. Hoặc dùng lông đuôi chim công phất trên chỗ bị cắn, liền trừ tất cả độc

_Lại có Pháp. Nếu bị mụn nhọt ác, nhọt đầu đinh, mụn ghẻ ẩm ướt, ghẻ lở, chỗ bị tất cả trùng độc cắn... cũng như Pháp bên trên, chỉ trừ bị mắc họa từ đời trước. Hoặc Chú vào cao dao làm bằng thép đã tôi luyện, xoa lau trên bệnh, mẫn 7 ngày liền được trừ khỏi

_Lại có Pháp. Muốn trừ tất cả hàng **Trà Chỉ Nễ Quỷ** (Dākinī): Lấy sợi chỉ màu đen, một lần Chú thì một lần thắt gút, đủ 21 gút. Lấy An Tất Hương thiêu đốt xông ướp sợi chỉ rồi đem cột buộc trên đầu, hướng vào trong lỗ tai của người bệnh tụng Chú. Như chẳng thể khỏi thì lấy chày Kim Cương hướng xuống đất đâm chọc thì Quỷ kia liền vỡ nát não, người bệnh ấy liền khỏi

_Lại có Pháp. Muốn được cầu Trí Tuệ, thông minh: Khi mặt trời chưa hiện ra thời tụng Chú, đốt hương, cúng dường, xin Nguyện... liền được thông minh, một ngày tụng 500 bài Kệ

_Lại có Pháp. Muốn được điều phục người nữ: liền lấy hoa quả, quần áo, thức ăn uống... tụng Chú 21 biến rồi đem cho người ấy ăn, liền được điều phục, cho đến một đời trở đi đều đi theo làm việc

_Nếu muốn làm tất cả Pháp: chỉ dùng Tâm giận dữ tụng Chú, liền được thành tựu
Nếu muốn làm **bạt Chiết La** (chày Kim Cương): Ở trong Phạm này dùng cái
chày dài 9 ngón tay, liền đúng

QUÂN TRÀ LỢI NHIỀU ÍCH AN ÒN PHÁP _PHẨM THỨ CHÍN_

_Tiếp theo, nói **Quân Trà Lợi Tâm Chú** có tên gọi là **Khả Ủy Cam Lộ Túc Bệnh Đà La Ni** hay trị phạt tất cả người ác, giáng phục binh ở phương khác. Trừ tất cả Khởi Thi Quý, Yêm Cô Độc. Hay phá: tất cả Chú Khác, Na La Diên, Ma Hê Thủ La Thiên, các Quý Thần Mẫu với **Thi Đà Lâm Trụ Xứ A Luyện Nhã Vô Trụ Trước Ngoại Đạo** (Ngoại Đạo cư trú ở rừng Thi Đà, không cư trú ở nơi A Luyện Nhã), Lỗa Hình Ngoại Đạo, Độc Lâu Ngoại Đạo, Bạch Y Ngoại Đạo, Bạt Phát Ngoại Đạo, Tác Chương Tỳ Na Đa Ca, Ma Đẳng Giả Dã Nhân, Lỗa Hình Dã Nhân với Đạo Chú Thuật, Đê Thích Huyền Hóa Pháp, Tiên Nhân Thành Tựu Pháp với Chân Kim Sí Điều Pháp, A Tu La Huyền Hóa Chú, Bà La Môn Tứ Vi Đà Chú, Như Tri Già La Ngoại Đạo, Thi Đồ Nhi Quý Chú, Đồng Tử La Sát, Thương Khí Nễ, Tỳ Sa Môn, La Sát Vương, Ma Ha Ca La, Trà Chỉ Nễ, Ca Nhĩ Dược Khất Xoa Nễ, La Sát Quý Chủng Chủng Sắc Hình, Già Môn Trà, Ha Lợi Đề, Ngũ Phương Dược Xoa Vương, Long Vương, Tất Lật Đa Quý, Tỳ Xá Già, Cung Bàn Trà, Bồ Đan Na, Yết Tra Bồ Đan Na, Tắc Cán Đà, A Bả Tắc Ma La, Xa Gia, Ôn Ma Đà, Nghiệt La Ha Quý, loài chi đi trên mặt đất, loài đi trong hư không, tất cả bậc Thành Tựu....Nhóm Trời, Quý, Thần như vậy thì Chú này hay khiến cho sợ hãi, mau diệt hết không có dư sót.

Quân Trà Lợi Bồ Tát Tâm rất bí mật, hay khiến cho an ổn, lợi ích, ủng hộ **Chú Vương**. Nay Ta sẽ nói, mỗi mỗi liền nói

Chú là:

“Na mô la đất na đất-la dạ dã.

Na mô bạt chiết la ba noa duệ, ma ha dược xoa tê na bả đa duệ, ma ha bồ đề tât đỏa thủ

Đá diệt tha: Án, a mật lý đa quân trà lợi, a mật lý đa bạt chiết lợi, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán phán, chiến nê chiến nê nê, nê bột đá bạt chiết lợi, thập phộc la thập phộc la, thập phộc la gia thập phộc la gia, hổ lỗ hổ lỗ, mẫu lỗ mẫu lỗ, chủ lỗ chủ lỗ, đô lỗ đô lỗ, cú lỗ cú lỗ, tổ lỗ tổ lỗ, đà ha đà ha, ma tha ma tha, bả la ma tha, a ca lý sa dã, a ca lý sa dã, độ na độ na, vi độ na vi độ na, bàn na bàn na, nghĩ lý hần noa, nghĩ lý hần noa, mật lý na mật lý na, đất nhạ đất nhạ, nghiệt nhạ nghiệt nhạ, bần nhược gia bần nhược gia, tắc đam bà gia, tắc đam bà gia, mưu ha dã mưu ha dã, ca la ca la, chỉ lý chỉ lý, cú lỗ cú lỗ, ha sa ha sa, ma sa, nghiệt la sa nghiệt la sa, đất la tra đất la tra, đốt lỗ tra dã, đất lỗ tra gia, tắc phổ tra dã tắc phổ tra dã, tât phộc đột sắt tra, nghiệt la ha, dược xoa, la sát sa, bả xá già, tât lý đa, tì cận na, tì na dã can, tât phộc tì hê sá can, ha na ha na, hổ hồng, hổ hồng, phán phán, toa phộc ha

câu lô đà dã, toa phộc ha

câu lô đà la nhạ dã, toa phộc ha

tê la bà dã, toa phộc ha

Ma ha bạt chiết la, tề la bà dã, toa phộc ha

dược xoa địa bả đa duệ, toa phộc ha

mật địa-dũ đa ma dã, toa phộc ha

bạt chiết la tra da sa dã, toa phộc ha
a nhĩ đa, bạt chiết la dã, toa phộc ha
ốc nguyệt la, đàn noa dã, toa phộc ha
bạt chiết la, thí khur la dã, toa phộc ha
bạt chiết la, thể khur la dã, toa phộc ha
bạt chiết la, chủ noa dã, toa phộc ha
bạt chiết la, bệ lô trà dã, toa phộc ha
bác khắt sử, la xà dã, toa phộc ha
tô phạt lặc na, phạt na dã, toa phộc ha
va na để dạ dã, toa phộc ha
sa mạn đa bạt chiết la dã, toa phộc ha
A nan đá, bạt chiết la dã, toa phộc ha
bạt chiết la, độ đa nam, toa phộc ha
bạt chiết la, độ để nam, toa phộc ha
bạt chiết la, căng ca la nam-hồng, toa phộc ha
bạt chiết la, căng ca lý nam, toa phộc ha
bạt chiết la, chế tra nam-hồng, toa phộc ha
bạt chiết la, chế để nam-hồng, toa phộc ha
bạt chiết la, ma la gia, toa phộc ha
bạt chiết la, ương câu thí duệ, toa phộc ha
ô xu sa ma, câu lỗ đà, bạt chiết la dã, toa phộc ha
tát bồ ô xu sa ma nam, toa phộc ha
lao độ ô xu sa ma nam, toa phộc ha
già đô lỗ bà chỉ nễ nam, toa phộc ha
bà la để lý bán già ma nam, toa phộc ha
sa mẫu đà la nễ la gia nam, toa phộc ha
Ca bà la ma khur trụ-vông nga, phộc la đà lý nam nê, toa phộc ha
kiều lợi duệ, toa phộc ha
kiền đà lý duệ, toa phộc ha
ma đăng kỳ duệ, toa phộc ha
chiên trà lợi duệ, toa phộc ha
hoại ngu lý duệ, toa phộc ha
Đà la nhĩ lý duệ, toa phộc ha
nhiếp phộc la nam, toa phộc ha
nhiếp phộc lý nam, toa phộc ha
phộc lý-sur nam, toa phộc ha
ma ha hiệt-ly sur nam, toa phộc ha
La xà hiệt-ly sur nam, toa phộc ha
Đề phộc hiệt-ly sur nam, toa phộc ha
Đề phộc nam, toa phộc ha
na nga nam, toa phộc ha
ma lỗ đá nam, toa phộc ha
A tổ la nam, toa phộc ha
nguyệt lỗ trà nam, toa phộc ha
Càn thát bà nam, toa phộc ha
ma hô la ca nam, toa phộc ha
dược xoa nam, toa phộc ha
La sát sa nam, toa phộc ha

bộ đa nam, toa phộc ha
tất lật đa nam, toa phộc ha
bỉ xá già nam, toa phộc ha
bỉ xá chi nam, toa phộc ha
bố đa na nam, toa phộc ha
Ca tra bố đa nam, toa phộc ha
sa kiên đà nam, toa phộc ha
a bả tắc ma la nam, toa phộc ha
xa gia nam, toa phộc ha
ôn ma đà nam, toa phộc ha
thập phộc la nam, toa phộc ha
bát-la thập phộc la nam, toa phộc ha
ma nô sa nam, toa phộc ha
a ma nô sa nam, toa phộc ha
Án, a mật lý đễ, hổ-hông, phán, toa phộc ha
tất điền đô mê, tát bà mạn đa la, sa đà na, yết măng nễ, a lợi gia a mật lý đa
quân trà lợi, đễ nhi-duệ na, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMO VAJRA-PĀṆĀYE MAHĀ-YAKṢA-SENAPATAYE_ MAHĀ-
BODHISATVĀYA

TADYATHĀ: OM_ AMṚTA-KUNḌALI_ AMṚTA-VAJRI HŪM HŪM
HŪM, PHAṬ PHAṬ PHAṬ_ CANḌI CANḌIN, DĪPTA-VAJRI, JVALA JVALA,
JVALAYA JVALAYA, HURU HURU, MURU MURU, CURU CURU, TURU
TURU, KURU KURU, SURU SURU, DAHA DAHA, MATHA MATHA, PRA-
MATHA PRA-MATHA, ĀKARṢAYA ĀKARṢAYA, DHUNA DHUNA,
VIDHUNA VIDHUNA, BANDHA BANDHA, GRHṆA GRHṆA, MARDĀ
MARDĀ, TARJA TARJA, GAEJA GARJA, BHAÑJAYA BHAÑJAYA,
STAMBHAYA STAMBHAYA, MOHAYA MOHAYA, KARA KARA, KIRI
KIRI, KURU KURU, HASA HASA, MAṢA MAṢA, GRASA GRASA, TRAṬ
TRAṬ, TROṬAYA TROṬAYA, SPHOṬAYA SPHOṬAYA_ SARVA-DUṢṬA
GRAHĀ, YAKṢA, RĀKṢASA, PIŚĀCA, PRETA, VIGHNA VINĀYAKA, SARVA-
VIHETHAKĀM HANA HANA, HŪM HŪM PHAṬ PHAṬ SVĀHĀ

KRODHĀYA SVĀHĀ

KRODHA-RĀJA SVĀHĀ

BHAIRAVĀYA SVĀHĀ

MAHĀ-VAJRA- BHAIKAVĀYA SVĀHĀ

YAKṢĀDHIPATAYE SVĀHĀ

VIDYOTTAMĀYA SVĀHĀ

VAJRĀṬṬĀHĀSĀYA SVĀHĀ

AJITA-VAJRĀYA SVĀHĀ

UGRA-DANḌĀYA SVĀHĀ

VAJRA-ŚIKHARĀYA SVĀHĀ

VAJRA-ŚĒKHARĀYA SVĀHĀ

VAJRA-CUNḌĀYA SVĀHĀ

VAJRA-GARUḌĀYA SVĀHĀ

PAKṢĪ RĀJĀYA SVĀHA

SUVARṆA-VADĀYA SVĀHĀ

VAITATYĀYA SVĀHĀ

SAMANTA-VAJRĀYA SVĀHĀ
ANANTA-VAJRĀYA SVĀHĀ
VAJRA-DHŪTĀNĀM SVĀHĀ
VAJRA-DHUTĪNĀM SVĀHĀ
VAJRA-KIMKARĀNĀM HŪM SVĀHĀ
VAJRA-KIMKARĪNĀM SVĀHĀ
VAJRA-CETĀṆĀM SVĀHĀ
VAJRA-CETĪNĀM SVĀHĀ
VAJRA-MĀLĀYA SVĀHĀ
VAJRĀMKUŚĪYE SVĀHĀ
UCCHUṢMA-KRODGA-VAJRĀYA SVĀHĀ
SARVA-UCCHUṢMĀNĀM SVĀHĀ
RAUDRA-UCCHUṢMĀNĀM SVĀHĀ
CATUR-BHAGINĪNĀM SVĀHĀ
PRATṚD-BHAṆJA MĀRĀNĀM SVĀHĀ
SAMUDRA-NĪLĀYĀNĀM SVĀHĀ
KALPA-MĀLĀ KHATVĀNGA VARA DHĀRIṆĪNĀM SVĀHĀ
KAUMARĪYE SVĀHĀ
GHĀNDHARĪYE SVĀHĀ
MATAṄGĪYE SVĀHĀ
CAṄḌALĪYE SVĀHĀ
JAṄGULĪYE SVĀHĀ
DRAVIDĪYE SVĀHĀ
JVALĀNĀM SVĀHĀ
JVALĪNĀM SVĀHĀ
SARVA-RṢĪNĀM SVĀHĀ
MAHĀ-RṢĪNĀM
RĀJA-RṢĪNĀM
DEVA-RṢĪNĀM
DEVĀNĀM SVĀHĀ
NĀGĀNĀM SVĀHĀ
MARUTĀNĀM SVĀHĀ
ASURĀNĀM SVĀHĀ
GARUDĀNĀM SVĀHĀ
GANDHARVĀNĀM SVĀHĀ
MAHORAGĀNĀM SVĀHĀ
YAKṢĀNĀM SVĀHĀ
RĀKṢĀSĀṆĀM SVĀHĀ
BHŪTĀNĀM SVĀHĀ
PRETĀNĀM SVĀHĀ
PIŚĀCĀNĀM SVĀHĀ
PIŚĀCĪṆĀM SVĀHĀ
PŪTANĀNĀM SVĀHĀ
KAṬAPŪTANĀNĀM SVĀHĀ
SKANDHĀNĀM SVĀHĀ
APASMĀRĀNĀM SVĀHĀ
CCHĀYĀNĀM SVĀHĀ
UNMĀDĀNĀM SVĀHĀ

JVARĀNAM SVĀHĀ
PRAJVARĀNAM SVĀHĀ
MANUṢĀNAM SVĀHĀ
AMANUṢĀNAM SVĀHĀ
OM AMṚTA-KUNḌALI HŪM PHAT SVĀHĀ
SIDDHYANTU ME SARVA-MANTRA-SĀDHANA KARMAṆĪ ĀRYA-
AMṚTA-KUNḌALI TEJENA SVĀHĀ

Chú Pháp này. Muốn được cát tường, ủng hộ, diệt trừ nguy ách: làm Pháp tắm rửa hay khiến cho người phú quý, hay khiến trừ oan gia đuổi ra cảnh nơi khác, cùng hay **hòa hợp, chia li**; cũng hay phá Chú khác

Nếu muốn **hộ thân**: làm sợi dây Chú, hoặc chép Chú này đeo mang. Pháp này nếu hay làm như vậy thì quyết định thành tựu tất cả. Người muốn thành tựu cũng đồng với Pháp này

_Tiếp theo, nói Pháp **Cát Tường diệt tất cả Pháp ác**: lấy mè, hạt cải trắng, cỏ, bơ, mật, lạc... hòa chung với nhau, một lần Chú thì một lần thiêu đốt, mỗi 7 biến hoặc 21 biến liền thanh

_Lại có Pháp. Muốn ủng hộ thân của mình với người khác: lấy Đại Mạch, mè, hạt cải trắng, An Tất Hương hòa với bơ, một lần Chú thì một lần thiêu đốt, mỗi 7 biến liền được **phòng hộ**

_Lại có Pháp. Muốn trừ tất cả chất độc, tất cả bệnh: lấy bột gạo tẻ nặn làm hình Quỷ. Lấy con dao bằng thép đã tôi luyện chặt thành từng đoạn, một lần chú thì một lần thiêu đốt, 21 biến liền khỏi. Nếu bị chất độc, lấy con dao bằng thép đã tôi luyện xoa phủ trên chỗ bị độc, liền được trừ khỏi

_Lại có Pháp. Điều phục người ác: Lấy **Bạt Chiết La** (chày Kim Cương) nghĩ định, thì kẻ kia liền tự liền bị tán loạn, chạy xa... được tốt lành

_Lại có Pháp. Muốn trừ gió, mưa, mưa đá ác: lấy **Bạt Chiết La** Chú vào 7 biến, hoặc 21 biến rồi khua múa thì liền trừ được **gió, mây, mưa** ác
Muốn đuổi binh nơi khác với Oan Gia thì cũng làm như vậy

_Lại có Pháp. Nếu người không có Phước Đức, bệnh ác, biến quái...: lấy **Xương Bò, Ngưu Hoàng, Bạch Đàn Hương, Tất Lạt Dụng Ngưu Hương, Ô Thi La Hương, Thiên Đông Môn**, hoa tạp, vàng, bạc, vật báu, vỏ ốc, hạt cải trắng... lấy nước khi trời mưa hòa, dùng ngày của **Quý Tinh**, trong nước ở **Nhị Hợp** (tức Âm Dương), trên đồng cát làm Đàn

Hoặc thanh tịnh dùng mọi loại hương hoa cúng dường. Hoặc ở rừng hoa làm Pháp Cát Tường: phan, phướng, âm thanh, ca múa làm Pháp cùng với nước của Pháp này, tắm gội liền được trừ tất cả **biến quái ác**, nhóm ách nạn của bệnh lâu dài liền được trừ khỏi, khiến cho người tăng trưởng tài vật, viên mãn điều đã làm

Làm Pháp xong, lễ bái Kim Cương Bò Tát, vui vẻ **phát khiên**

QUÂN TRÀ LỢI ĐẤU CHIẾN THẮNG CHÚ
PHẨM THỨ MƯỜI

Lại nữa, nói Pháp Quân Trà Lợi đã nói trong **Kim Cương Tam Muội Gia**: đáng sợ, dũng mãnh hay trừ tất cả người ác với tôi phục hàng Trời, a Tu La, Dược Xoa, Quỷ... tên gọi là **Thanh Bồng Kim Cương**, tất cả nơi làm đều được thành tựu tối thắng, A Tu La thấy đều lui tan

Chú Pháp này: nay sẽ nói, xưa kia khi hàng Trời đánh nhau với A Tu La thời tụng Chú này, một mình vào quân trận khiến **Chúng** (A Tu La) hoảng sợ. Uy Lực như vậy
Liên nói Chú là:

“Đá diệt tha: Án, chiến noa chiến noa, ma ha chiến noa, bạt nhật-la chiến noa, ma ha phộc la ha na, tát phộc nễ, vĩ cận na nễ, na xả dã gia, tát phộc thiết đô-lỗ nễ, hổ lỗ hổ lỗ, nghĩ lý hần-noa, ngật lý hần-noa, ni la đạn nãi na, đá ba đá ba, ma tha ma tha, phộc nhật-la đàn nãi na, a na dã, a na dã, phộc lỗ na, bả thể na, đá tra dã đá tra dã, diêm ma đàn niết na, ma la dã ma la dã, niết lý để dữ đàn niết na, a nhĩ đa, phộc la, bả la yết la ma, phộc dữ vi nga, nhạ phộc, nhạ phộc, già tra già tra già, bả dã ma nô, nhạ phộc, tần na tần na tần na, tì tần na tì tần na, phộc nhật-lợi noa, đa trà đa trà, a na a na, ca na ca na, tì sái na, khur đà khur đà, phộc nhật-la lỗ ma, phộc nhật la chỉ xả, phộc nhật-la na khur, phộc nhật la đặng sát tra la, ha sa ha sa, ma nô, nễ xả-hồng nhĩ nễ xả-hồng, cật-la ma, tì cật-ly đa, mợc khur, măng sa nhĩ na, lỗ địa la, bạt xà tất lý dã

ê hệ duệ hứ, y mạn để phộc nễ vi na dã nhĩ, nghĩ lý hần noa, nghĩ lý hần noa, ma ha chiến noa, bát già bát già, ma tha ma tha, tì na xả dã, vi đặc-băng sa dã, tát phộc bả la mạn đát la, cật lý đam, vĩ điêm, đột sát tra, nhĩ kiện na, vĩ na dạ can, bát-la để-dã phộc-ly thể ca, bát-la để-dã, mật đát lan, sa-đam bà dã, muru ha dã, bát-la tây nễ-dã, bả la chước ca la, bả mật lạc đà can, chủ la, nhĩ tra, độ hô, la đá, đa tấc yết la, dược xoa, dược khát-xoa nễ, nhiếp phộc la gia, đô tha nam, na cận na, thất la mật noa, ca bả lý ca, bả du bát đa, bả lý bà la, nhạ ca, dụ nga nga, cật lật đam, vĩ điêm, na xả dã, vĩ na xả điêm, ma ha chiến noa, bả già bả già, ma tha ma tha, vĩ đặc băng sa dã, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán phán, toa phộc ha

lạc xoa, lạc xoa, ma ma tát phộc bà dụ bát đà la vĩ tệt-dược, toa phộc ha”

*)TADYATHĀ: CAṆḌA CAṆḌA MAHĀ-CANḌA VAJRA-CANḌA MAHĀ-BALA HANA SARVA-DEVĪ-KĀNANE NĀŚAYĀYA SARVA-ŚATRUṆĪ HURU HURU, GRHṆA GRHṆA, NĪLA-DANḌANA DAṀA DAṀA, MATHA MATHA, VAJRA-DANḌANA, ĀNAYA ĀNAYA, VARUṆA VAŚIN TRATṬ TRATṬ, YAMA-DANḌIN MĀRĀYA MĀRĀYA, MRTYU-DANḌIN, AJITA-BALA PARĀ-KRAMA VĀYU-VEGA JĀVA JĀVA, GHĀTA GHĀTAKA, APĀYA-MANU-JĀVA BHINNA BHINNA, VIBHINNA VIBHINNA, VAJRENA DHATTA DHATTA, ANĀ ANĀ, KANA KANA, VIŚĀNA KHĀDA KHĀDA, VAJRA-ROMA, VAJRA-KEŚA, VAJRA-NAKHA, VAJRA-DAMṢṬRA, HASA HASA, MANU-DEŚAM NIDEŚAM KRAMA VIKṚTA-MUKHA, MĀMSA DĪNA, RUDHIRA PĀŚA-PRĪYA

EHYEHI IMĀM DEVA DEVĪ-NAYA ME, GRHṆA GRHṆA, MAHĀ-CANḌA PACA PACA, MATHA MATHA, VINĀŚAYA VIDHVAMŚAYA SARVA-PARA-MANTRA KṚTAM VĪTAM DUṢṬA VIGHNA VINĀYAKAM PRATYA-VARTIKĀ PRATYA-MITRAM STAMBHAYA MOHAYA PRASENĀYA PARA-CAKRA VARMAN DHAKAM, CORA, VĪṬA TUHO RATA-TASKARA, YAKṢA YAKṢAṆĪ JVALĀYA-DHŪRTĀNĀM NAGNA ŚRAVAṆA KĀPĀLIKA PAŚU-PATA, PARIVĀRA JAGA-YUGA-GA KṚTAM

VĪTAM NĀŚAYA VINĀŚAYAM MAHĀ-CANḌA PACA PACA, MATHA
MATHA, VIDHVAMŚAYA, HŪM HŪM HŪM, PHAṬ PHAṬ PHAṬ SVĀHĀ

RAKṢA RAKṢA MAMA SARVA-BHAYA UPADRAVEBHAYA SVĀHĀ

Chú này tụng 7 ngày liền được thành tựu Kim Cương, liền thấy như Pháp. Dùng
nhóm hương **A Ca** (Argha) cúng dường, xin Nguyên tất cả nơi đã làm, tụng Chú 7 biến
liền được thành tựu

_ Lại có Pháp. Muốn được làm Pháp tối thượng: ở trước tháp Xá Lợi làm cái đàn
vuông vức. Lấy hoa màu xanh rải trên Đàn ấy, mặc áo xanh, treo phan xanh, dựng
phương xanh, mọi loại thức ăn uống,,, tùy theo thời, ý cúng dường. Lấy 4 bình nước để
ở 4 góc của Đàn

Từ ngày 15 của kỳ Bạch Nguyệt khởi đầu, cho đến ngày 8 của kỳ Hắc Nguyệt,
người trì Chú tắm gội sạch sẽ, mặc quần áo sạch mới, ăn 3 loại thức ăn màu trắng, ngồi
trên cỏ trang làm cái chiếu, tụng Chú 108 biến, một lòng tưởng niệm Kim Cương Bồ
Tát. Khi Tâm đã niệm thời đại địa chấn động. Nếu có **tướng** này liền biết Pháp thành.
Lại tụng cho đến khi chấn động liền bay lên hư không, ấn hình tự tại. Tức được
Trường Thọ Tiên, tùy theo Ý liền đến tất cả cõi Phật

_ Lại có Pháp. Nếu muốn chặn đứng binh mã oán ở phương khác: Như Pháp lúc
trước làm một cái Đàn lớn. Lấy An Tất Hương, hạt cải trắng hòa với máu, một lần Chú
thì một lần thiêu đốt, mãn 1008 biến thì binh mã nơi khác liền tan

Đây là Pháp **Thanh Bông** (Nīla-daṇḍa) xong

QUÂN TRÀ LỢI SỨ GIẢ PHÁP _PHẨM THỨ MƯỜI MỘT_

**“Na mạc tất đề tất đà gia lý dã ca, chế tra dã, bộ bộ, ế hứ duệ hề, sa phộc nga
đam, đề phộc lam minh nê hứ”**

*)NAMAḤ STI-SIDDHĀYA ĀRYAKA-CETĀYA, BHO BHO, EHYEHI
SVĀGATAM DHĪVARAM ME DEHIN”

Nếu **Chú Thần** hỏi: “Người cầu việc gì?”

Nên đáp như vậy: “Ngài làm **Sứ Giả** của Tôi. Nơi tôi sai khiến, đừng gây khó
khăn, mau vì tôi làm”

Từ đây về sau, nơi sai khiến liền như nguyện. Đng khiến Sứ Giả giận dữ, nếu giận
dữ liền đánh giết người

_ Khi muốn ăn cơm thời, trước tiên nên trích ra một phần cho chúng sinh, niệm
tụng **Quân Trà Lợi Tâm Chú** 7 biến cùng với **Chú** là:

“Án, a mật lý đề, nghĩ lý hần noa, nhĩ tân noa kiếm, hổ hồng, toa phộc ha”

*)OM_ AMRTE GRHṆA VITĀNAKAM HŪM SVĀHĀ

_ Lại có Pháp. Nếu tất cả Dược Xoa đã gây bệnh, tất cả Quỷ đã gây bệnh: lấy một
bùm nước, dùng Chú vào 7 biến, hướng trên mặt người bệnh rưới vảy liền được trừ
khỏi bệnh. Hoặc vẽ hình Quỷ, hoặc nặn hình Quỷ. Lấy cành Thạch Lựu rồi Chú vào
đánh 7 lần thì Quỷ kia hoảng sợ, kêu la, xin tha. Sau đó, Chú vào bàn tay 7 biến để hợp
trên mặt, tức Quỷ kia kêu khóc lớn tiếng rồi bỏ đi

QUÂN TRÀ LỢI ĐẠI TAM MŨỘI GIA ĐÀN CHÚ _PHẨM THỨ MƯỜI HAI_

“Na mô la đất na đất-la dạ dã.

Na mạc thất chiên noa bạt chiết la ba noa duệ, ma ha dược xoa tê na bả đa duệ, ma ha phộc la, bả la yết la ma dã, a bả la để ha đa, nga để, tì lý dạ dã, thập phộc lý đa, ca na ca, la đất na, quân trà la, ha la, thứ đà ha la, cật lật đa, mục lý nhập, khur la, đà la dã, bạt chiết la, thủy khur la dã

Đá diệt tha: An, a mật-lý quân trà lợi, hồ hồng, khước, hồ lỗ hồ lỗ, cú lỗ cú lỗ, ngu lỗ ngu lỗ, cụ lỗ cụ lỗ, mẫu lỗ mẫu lỗ, chủ lỗ chủ lỗ, già la già la, ca la ca la, khur la khur la, bả la bả la, phộc la phộc la, ma tha ma tha ma tha, đa la tra đa la tra, sa phán tra sa phán tra, sa phổ tra dã, sa phổ tra dã

bà già phạt để, a mật lợi để, a mật-lý đa bạt chiết lợi nật, phộc nhật lợi, phộc nhật-lãng câu thi, phộc la, thi khur lê, phộc nhật-la tam muội duệ, phộc nhật-la na dã, đà lý nê mục khur, bát la vi khế, ma na tử, ma na tử, ma na sa, vi điện vi già phạt để, bát la vĩ xả, nễ vĩ xả, a vĩ-xả, nghĩ lý hần na, nễ ma mạc kiềm, bổ sát ba-hồng, độ ba-hồng, kiền đàm, ma lý-diệm, phộc lâm, sa ma la, sa phộc hiệt-lý na dã, đà la ni, sa muội gia, bát la vĩ xả, mục khiếm-hồng, câu lỗ câu lỗ, tát đỏa nậu nghiệt lam, xả ba la dã, a địa sát-si, hứ ha hứ, đà bà đà đô na dã, bát la để sắt-sá, bộ mê la bà, nan đá lô ca đà đô, bát la để-dã tì khát sa na, kiền xả lý-dã, bả la lạc để, xả ma nễ, xả ma dã, bả ba hồng-bán, tát bà tát đỏa nam, na la xả dã, ma lạc nghiêm, bột đà, bột nhĩ, tô bát la để sắt sĩ để, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ŚCAṆḌA VAJRA-PĀṆĀYE MAHĀ-YAKSA-SENAPATAYE MAHĀ-BALA PARĀKRAMAYA APARAHITA-GATI VĪRYĀYA JVALITĀ KANAKA-RATNA-KUNḌALA-HARA ŚITA-HARA KṚTA MŪRCHĀ-KHARA DHARAYA, VAJRA-ŚEKHARĀYA

TADYATHĀ: OM_ AMṚTA-KUNḌALI HŪM HAḤ, HURU HURU, KURU KURU, GHURU GHURU, KHURU KHURU, MURU MURU, CURU CURU, CARA CARA, KARA KARA, KHARA KHARA, PARA PARA, VARA VARA, MATHA MATHA MATHA, TRAṬ TRAṬ SPHAṬ SPHAṬ, SPHOṬAYA SPHOṬAYA

BHAGAVATE AMṚTE AMṚTA-VAJRENA VAJRI VAJRĀMKUŚĪ VARA ŚIKHARE VAJRA-SAMAYE, VAJRA-NAYA DHĀRIṆĪ-MUKHA, PRAVIVEKA MANAPA MANAPA, MANASA VĪTAM-VEGA-VATĪ, PRĀVEŚA NIRVEŚA ĀVEŚA GRḤṆA, NEMAM ARGHAM PUṢPAM DHŪPAM GHANDHAM MARYAM BALIM, SMARA SVA-HRDAYA-DHĀRANĪ SAMAYA, PRĀVEŚA-MUKHAM, KURU KURU, SATVA ANUGARAM ŚĀPA-RAYA ADHIṢṬA, HI HA HI, DHĀVA-DHĀTU-NAYA PRATIṢṬA-BHŪMI- RAVA ANANTA-LOKA-DHĀTU PRATYAVEKṢAṆĀ KAUSĀLYA PRARUDHI, ŚAMANE ŚAMĀYA, PĀPA HŪM PHAṬ, SARVA-SATVĀNĀM DARŚAYA MĀRAKAM, BUDDHA-BHŪMI SUPRATIṢṬHITE SVĀHĀ

Pháp **Quân Trà Lợi** nhập vào tất cả **Mạn Noa La Đà La Ni Tam Muội**, nên dùng Chú này, liền được thành tựu

_Tiếp theo, lại nói **Nhất Thiết Tam Muội Gia Trung Nhiếp Thọ Chú**

Chú là:

“Na mạc sa mạn đa bạt chiết la nam.

Nam mô phộc nhật la ba noa duệ, ma ha dược xoa tê na bả đa duệ

Án, a mật lý đa quân trà lợi, hồ hồng, hồ hồng, cật la khur cật la khur, ca ha ca ha, yết trà yết trà, kiếm bả ba dã, kiếm bả ba dã, tát phộc đọt sắt tra, tát la hán đọt sắt tra, vĩ na dạ can, bát la vi xả dã, mạn noa lý sa muội gia, ma nô, nghĩ lý hần noa, bả dã bả đa dã, bà già phộc để, bả na dụ bà sản đô, sa phộc ca, sa phộc ca nễ vĩ địa-gia mạn đa la ni ma để, cật la mạn đô, phộc nhật-la đà la, mạn đa la nật, hồ hồng, hồ hồng, phán phán, toa phộc ha”

*)NAMO SAMANTA-VAJRĀṆĀM

NAMAḤ ŚCANḌA VAJRA-PĀṆĀYE MAHĀ-YAKSA-SENAPATAYE
TADYATHĀ: OM AMṚTA-KUNḌALI HŪṀ HŪṀ, KARAKA KARAKA,
GĀHA GĀHA, KAṬA KAṬA, KAMPA-BHAYA, KAMPA-BHAYA SARVA-
DUṢṬA SARANA-DUṢṬA VINĀYAKAM PRĀVEŚAYA MAṆDALE
SAMAYA MANO GRHṆA BHAYA-PATĀYA BHAGAVATE BHĀNA ĀYUR-
BHAVATU SVAKA SVAKA ĀDI-VIDYĀ-MĀNTRĀṆI MATI GRĀMĀNTO
VAJRA-DHĀRA MĀNTRĀṆI, HŪṀ HŪṀ PHAṬ PHAṬ SVĀHĀ

Chú này hay nhiếp tất cả **Chú Tiên**, vì nhiếp thọ tất cả chúng sinh cho nên được thành tựu

QUÂN TRÀ LỢI TÙY TÂM CHÚ PHẨM THỨ MƯỜI BA

Bây giờ, Kim Cương Bồ Tát tập **Kim Cương Quyển Thuộc** trước sau vây quanh, nói **Tùy Tâm Chú**

Chú là:

“Na mô la đất-na đất-la dạ dã.

Na mạc thất chiên noa phộc nhật-la ba noa duệ, ma ha được xoa tê na bát đa duệ

Đất điệt tha: Án, sa la sa la, tát lý tát lý, tô lỗ tô lỗ, bà la bà la, tì lý tì lý, bộ lỗ bộ lỗ, một lỗ một lỗ, chủ lỗ chủ lỗ, dũ lỗ dũ lỗ, cồ lỗ cồ lỗ, sa la sa la, già la già la, đô lỗ đô lỗ, la cụ la cụ, ha na ha na, đà ha đà ha, bả già bả già, cật-ly hần-noa, cật lý hần noa, na ma na ma, sân na sân na, tần đà tần đà, bàn xà bàn xà, nhiếp bà nhiếp bà, tì chất lâm bà, mặt lặc đà mặt lặc đà, bát la mặt lặc đà, bát la mặt lặc đà, hồ lỗ hồ lỗ, cú lỗ cú lỗ, ha na ha na, tát phộc vĩ cận na, vĩ na dạ ca, lặc xoa lặc xoa, ma ma, bà bả hiệt-ly phộc tả, tát đà, thất chiên noa, bạt chiết la ba nễ, la nhạ, ba dã để, toa-phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ŚCANḌA VAJRA-PĀṆĀYE MAHĀ-YAKSA-SENAPATAYE
TADYATHĀ: OM SARA SARA, SIRI SIRI, SURU SURU, BHARA
BHARA, BHIRI BHIRI, BHURU BHURU, MURU MURU, CURU CURU, YURU
YURU, GHURU GHURU, SĀRA SĀRA, CARA CARA, TURU TURU, LAGHU
LAGHU, HANA HANA, DAHA DAHA, DAMA DAMA, CCHINDA CCHINDA,
BHINDA BHINDA, BHAÑJA BHAÑJA, JAMBHA JAMBHA, VICITRĀBHA
MARDA MARDA, PRAMARDA PRAMARDA, HURU HURU, KURU KURU,
HANA HANA, SARVA-VIGHNA VINĀYAKA, RAKṢA RAKṢA MAMA
PĀPA-HṚD PACA SIDDHA, ŚCANḌA-VAJRA-PĀṆI-RĀJA BHAYA-ATI
SVĀHĀ

Nếu muốn được thành tựu **Chú Pháp** này: ở đêm **Nguyệt Thực** hướng trước tháp Xá Lợi làm cái Đàn vuông vức 4 khuỷu tay. Ngay chính giữa vẽ **Kim Cương**, làm hình sân nô, mắt màu đỏ, tóc trên đầu dựng lên trên, tay cầm chày Kim Cương, trên

chày tủa lửa rực. Một ngày một đêm nhịn ăn, tùy theo sức bày biện hương, hoa, hương xoa bôi, sữa... cúng dường. Tụng Chú 1008 biến liền được thành tựu

Sau đó, muốn được khiến người xa lìa nhau: trong rừng Thi Đà, lấy tro thiêu đốt người chết nạn làm hình tượng người, dùng bàn chân trái đạp lên trên. Lại lấy một nắm tro, một lần Chú thì một lần đánh, măn 21 biến, hoặc 108 biến liền được xa lìa nhau

Lại có Pháp. Muốn cấm Chú Pháp khác: lấy cây Khu Địa La, cũng có tên là **Từ Khương** làm cây cọc dài 8 ngón tay, tụng Chú 1008 biến, xưng tên Chú ấy với tên vị Thầy, liền đóng cây cọc này thì **Sứ Giả Chú** này hay thành tựu, cũng hay ủng hộ tất cả việc. Bên trong một ngàn dặm thì người, tất cả nhóm Quỷ ác, Dược Xoa, La Sát, Rồng, Rắn với oan gia, người ác... chỉ Tâm niệm, liền được

Tất cả nhóm Quỷ kêu gào, chạy trốn, lễ mệnh, lễ bái, nói rằng: **“Từ nay về sau, chúng tôi chẳng dám nào loạn chúng sinh, thường giúp cho chúng sinh khởi Tâm Từ Bi, ủng hộ chúng sinh, sẽ giúp cho sức Uy Đức khiến đủ tinh tiến”**

Vô lượng công năng như vậy thời người Trì Chú sẽ được thành tựu

QUÂN TRÀ LỢI TÙY CẦU CHÚ _PHẨM THỨ MƯỜI BỐN_

“Na mô la đất-na đất-la dạ dã.

Na mạc thất chiêm trà phộc nhật-la ba noa duệ, ma ha dược xoa tê na bả đa duệ

Án, a mật lý đa, a mật lý đa phộc la, a mật lý đa vi lý dã, a mật lý đa đạt ma, a mật lý đa quân trà lợi, hồ hồng, hồ hồng, hồ hồng, đồ lỗ đồ lỗ, mẫu lỗ mẫu lỗ, la cụ la cụ, ế hề duệ hứ, a yết la ma, a yết la ma, khẩn chỉ la dã tử, thí kỳ lam thí kỳ lam, độ na độ na, bát tra bát tra, yết tra yết tra, ca la ca la, già la già la, nghiệt nghiệt la la, bố la dã bố la dã, cồ lật noa dã, cồ lật noa dã, chủ lỗ noa dã, bà đa dã, a vĩ xả, a vĩ xả, thí kỳ lam, na xả dã na xả dã

tát phộc vi cận na, vĩ na dạ can, lạc xoa lạc xoa, ma tả, ba la diên đồ

tát phộc dược xoa, la sát sa, bò đa, bạt lý đa, bĩ xá chiêm, nỗ sắt tra, già la hán, nỗ sắt tra na ngôn, ma nỗ sa ma nỗ sử-diên, nhĩ sa già la, du già, cật lý đan, mạn đá lan, sân na sân na, tần na tần na, chủ lỗ noa dã, chủ lỗ noa dã, bạt chiết lợi noa, thập phộc lý để na, câu lô đà la nhi gia

tát phộc bả la để dã lật thể ca, bả la để gia mật đất lan, bả la chước ca la, nột nễ mật đan, cật lật để-dã, yết măng, na ca khô lật na, cật lật đan, nỗ sơn, na xả dã, ma la, hồ hồng, hồ hồng, phán phán phán, lạc xoa lạc xoa, ma ma tả

tát phộc bà duệ tệt dã, tát bồ bát đà la vi tệt-dã, tát bồ bả tát ngu ba dã tê tệt-dã, lạc sam cử lỗ, bả chế già la hồng, bả lợi ba la nam, đàn noa, bả lợi ha lam, xả tát đá la, bả lý ha lam, tứ ma bạn đạm, đà la ni bạn đạm, phiến để, sa-phộc tát để-dã dã nam, giả, câu lô câu lô, hồ hồ hồ, mưu hồ mưu hồ, mưu ha dã mưu ha dã, hồ hồng, hồ hồng, hồ hồng

a mật-lý đa quân trà lợi, phán

Na mạc tát mạn đa bạt chiết la nam, phán

bạt nhật-la câu lỗ đà dã, phán

câu lỗ đà la nhạ dã, phán

bạt nhật-la tra ha sa dã, phán

bạt nhật-la thi khứ la dã, phán

bạt nhật-la đàn noa dã, phán

Ca la đàn noa dã, phán
nễ la đàn noa dã, phán
diêm ma đàn noa dã, phán
ngộ hề dã ca địa bả đa duệ, phán
mật địa gia địa bả đa duệ, phán
mật địa gia địa bả đa duệ, phán
mật địa du ô đa ma dã, phán
bạt nhật-la câu la dã, phán
cãng ca la nam, phán
cãng ca lợi nam, phán
bạt chiết-la cầm ca la nam, phán
bạt chiết-la cầm ca lợi nam, phán
bạt chiết-la nõ để nam, phán
bạt chiết-la chế tra nam, phán
bạt chiết-la thất lãng khur la dã, phán
bạt chiết-la ương câu thí duệ, phán
bạt chiết-la tra ha sa dã, phán
ni lam ma la đạt la dã, phán
bạt chiết-la ba noa duệ, phán
kê lê chỉ la bạt chiết-la dã, phán
ô xu sa ma gia, phán
ô xu sa ma câu lỗ đà dã, phán
tát bà ô xu sa ma nam, phán
ô xu sa nhĩ nam, phán
chiết đồ lô bà nghĩ nễ tậ-được, phán
tát tha bà ha dã, phán
tát mẫu đà la, nễ la dã, phán
bạt chiết-la nghiệt lỗ trà dã, phán
bác khát sử, la xà dã, phán
nê phộc nam, phán
na già nam, phán
Càn thát bà nam, phán
ma hô la ca nam, phán
được xoa nam, phán
La sát sa nam, phán
cung bàn trà nam, phán
tát lý đa nam, bỉ xá già nam, phán
bộ đa nam, phán
tắc kiên đà nam, phán
a bả tắc mặt la nam, phán
xa gia nam, phán
ôn ma đà nam, phán
ô tát đa la ca nam, phán
ma nô sa nam, phán
a ma nô sa nam, phán
tì cận na nam, phán
vĩ cận na, vĩ na dạ ca nam, phán
ma để lý nam, phán

ma để lý ca noa nam, phán
ma ha la la, phán
trà chỉ nễ nam, phán
xả phộc la nam, phán
bát noa nhiếp phộc la nam, phán
bát noa nhiếp phộc lợi nam, phán
Kiệu lợi duệ, phán
Kiền đà lợi duệ, phán
chiên trà lợi duệ, phán
ma đăng già nam, phán
ma đăng kì nam, phán
ma đăng già tất đà đà du kì nam, phán
đá bả tát nam, phán
a la hán đá nam, phán
thủy phộc dã, phán
thế phộc nam, phán
bả du bả đa duệ, phán
bả du bả đa nam, phán
vi sắt noa vi, phán
tì sắt noa nễ nam, phán
như đảm già nam, phán
ca ba lợi ca nam, phán
ca ba lợi nễ nam, phán
bả-lợi bột-la nhạ ca nam, phán
bả-lợi bột-la nhĩ ca nam, phán
thất-la mặt noa la ca nam, phán
thất-la mặt noa lý ca nam, phán
bả sa noa nam, phán
tát phộc tì địa-dã, địa bả để nam, phán phán, toa-phộc ha

Án, a mặt lý đa quân trà lợi, hồ hồng, hồ hồng, hồ hồng, phán phán, toa-phộc
ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA
NAMAḤ ŚCAṆḌA VAJRA-PĀṆĀYE MAHĀ-YAKSA-SENAPATAYE
OM_ AMṚTA AMṚTA-BALA AMṚTA-VĪRYA AMṚTA-DHARMA
AMṚTA-KUNḌALI HŪṢ HŪṢ HŪṢ DHURU DHURU, MURU MURU,
LAGHU LAGHU_ EHYEHI ĀKRAMA ĀKRAMA KIMCIRĀYASI, ŚĪGHRAM
ŚĪGHRAM, DHUNA DHUNA, PAṬA PAṬA, KAṬA KAṬA, KARA KARA,
CARA CARA, GARA GARA, PŪRAYA PŪRAYA, GURṆAYA GURṆAYA,
CŪRṆĀYA CŪRṆĀYA, PĀTAYA, ĀVIŚA ĀVIŚA, ŚĪGHRAM, NĀŚAYA
NĀŚAYA

SARVA-VIGHNA VINĀYAKAM RAKṢA RAKṢA MAMAŚYA
PĀLAYAMTU

SARVA-YAKṢA RĀKṢASA BHŪTA PRETA PIŚĀCAM DUṢṬA-
GRAHĀM DUṢṬA-NĀGĀM MANUŚA-AMANUŚYAM VIŚA-GARA YOGA-
KṚTAM MANTRAM CCHINDA CCHINDA BHINDA BHINDA CŪRṆAYA
CŪRṆAYA, VAJRENA JVALITENA KRODHA-RĀJÑIYA

SARVA-PRATY-ARTHIKA PRATY-AMITTRĀM PARA-CAKRA DUR-
MITTĀM KR̥TYA, KARMA-NĀKA-KŪRDA KR̥TAM, DŪŚĀM NĀŚAYA
MĀRA HŪM HŪM HŪM PHAṬ PHAṬ PHAṬ, RAKṢA RAKṢA MAMAŚYA
SARVA-BHAYEBHYAḤ, SARVA-UPADRAVEBHYAḤ, SARVA-
UPASARGA-UPĀYĀSEBHYAḤ RAKṢAM KURU DAṆḌA PARIHĀRAM,
ŚASTRA PARIHĀRAM, SĪMA-BHANDHAM DHĀRAṆĪ BANDHAM, ŚĀNTI
SVASTY-AYANAM CA KURU KURU, HUHU HUHU, MŪHU MŪHU,
MOHAYA MOHAYA, HŪM HŪM HŪM

AMṚTA-KUṆḌALI PHAṬ
NAMAḤ SAMANTA-VAJRĀṆĀM PHAṬ
VAJRA-KRODHĀYA PHAṬ
KRODHA-JAYA PHAṬ
VAJRĀṬṬĀHĀSĀYA PHAṬ
VAJRA-ŚEKHARĀYA PHAṬ
VAJRA-DANḌĀYA PHAṬ
KĀLA-DANḌĀYA PHAṬ
NĪLA-DANḌĀYA PHAṬ
YAMA-DANḌĀYA PHAṬ
GUHYAKĀDHIPATAYE PHAṬ
VIDYĀDHIPATAYE PHAṬ
VIDYĀDHIPATAYE PHAṬ
VIDYA-UTTAMĀYA PHAṬ
VAJRA-KULĀYA PHAṬ
KIMKARĀṆĀM PHAṬ
KIMKARĪNĀM PHAṬ
VAJRA-KIMKARĀṆĀM PHAṬ
VAJRA-KIMKARĪNĀM PHAṬ
VAJRA-DŪTĪNĀM PHAṬ
VAJRA-CETĀNĀM PHAṬ
VAJRA-ŚAMKHALĀYA PHAṬ
VAJRĀMKUŚĪYE PHAṬ
VAJRĀṬṬĀHĀSĀYA PHAṬ
NĪLAMVARA-DHARĀYA PHAṬ
VAJRA-PĀṆĀYE PHAṬ
KĪLI-KĪLA-VAJRĀYA PHAṬ
UCCHUṢMĀYA PHAṬ
UCCHUṢMA-KRODHĀYA PHAṬ
SARVA-UCCHUṢMĀNĀM PHAṬ
UCCHUṢMĪNĀM PHAṬ
CATUR-BHĀGINĪBHYAḤ PHAṬ
SARVĀRTHA-VĀHĀYA PHAṬ
SAMUDRA-NĪLĀYA PHAṬ
VAJRA-GARUDĀYA PHAṬ
PAKṢĪ-RĀJĀYA PHAṬ
DEVĀNĀM PHAṬ
NĀGĀNĀM PHAṬ
GHANDARVĀNĀM PHAṬ
MAHORAGĀNĀM PHAṬ

YAKṢĀNĀM PHAṬ
RĀKṢASĀNĀM PHAṬ
KUMBHAṆḌĀNĀM PHAṬ
PRETĀNĀM PIŚĀCĀNĀM PHAṬ
BHŪTĀNĀM PHAṬ
SKANDHĀNĀM PHAṬ
APASMĀRĀNĀM PHAṬ
CCHĀYĀNĀM PHAṬ
UNMADĀNĀM PHAṬ
OSTĀRAKĀNĀM PHAṬ
MANUṢĀNĀM PHAṬ
AMANUṢĀNĀM PHAṬ
VIGHNĀNĀM PHAṬ
VIGHNA-VINĀYAKĀNĀM PHAṬ
MĀTR-NĀM PHAṬ
MĀTR-GAṆĀNĀM PHAṬ
MAHĀ-KĀLĀYA PHAṬ
ḌĀKIṆĪNĀM PHAṬ
ŚAVARĀNĀM PHAṬ
PAṆA-JVALĀYA PHAṬ
PAṆA-JVALĪYA PHAṬ
GAURĪYE PHAṬ
GHĀNDARĪYE PHAṬ
CAṆḌARĪYE PHAṬ
MĀTAṄĠĀNĀM PHAṬ
MĀTAṄĠĪNĀM PHAṬ
MĀTAṄĠA-SIDDHA-YOGĪNĀM PHAṬ
TAPASĀNĀM PHAṬ
ARAHANTĀNĀM PHAṬ
ŚIVĀYA PHAṬ
ŚIVĀNĀM PHAṬ
PĀŚU-PATAYE PHAṬ
PĀŚU-PATĀNĀM PHAṬ
VIṢṆUVĪ PHAṬ
VIṢṆANĪNĀM PHAṬ
JYOTIR-GAṆĀM PHAṬ
KĀPALIKĀNĀM PHAṬ
KĀPALINĪNĀM PHAṬ
PARI-VRĀJAKĀNĀM PHAṬ
PARI-VRĀJIKĀNĀM PHAṬ
ŚRĀMAṆERAKĀNĀM PHAṬ
ŚRĀMAṆERĪKĀNĀM PHAṬ
PĀṢĀNĀM PHAṬ
SARVA-VIDYĀDHIPATĪNĀM PHAṬ PHAṬ SVĀHĀ
OM_ AMṚTA-KUNḌALI HŪM, HŪM HŪM PHAṬ PHAṬ SVĀHĀ

Chú này, muốn trị tất cả bệnh: làm cái Đàn 4 khuỷu tay, hoặc Đàn tùy theo thời.
Trong Đàn rải hoa, đốt hương kèm các vòng hoa an trí, cúng đường. 4 góc Đàn đều an
một mũi tên, trên mũi tên ràng cột chỉ 5 màu. Liền đem người bệnh vào ngồi trong

Đàn, liền tụng Chú này tức được trừ tất cả bệnh, mộng ác với các tai ách cũng được trừ diệt, đều cầu nguyện đều được viên mãn. Tất cả nơi chốn được người cung kính. Tất cả Quỷ Thần ủng hộ Chú Sư giống như **con một**

“**Án, a mật-lật đa quân trà lợi, tăng ha la, hổ hồng, pháp, toa-phộc ha**”

*)OM_ AMRTA-KUNḌALI SAMHĀRA HŪM PHAT SVĀHĀ

Chú này tức là Pháp **tán Đàn** (giải tán Đàn) dùng. ḥ ấy: chấp tay ḥ trên trán lễ bái, liền tụng. Chú này ở trong Pháp Quân Trà Lợi là thành tựu tối thượng

QUÂN TRÀ LỢI_ PHÁP THÀNH TỰU TRỪ ĐỘC _PHẨM THỨ MƯỜI LĂM_

_Tiếp theo nói Pháp Trừ Độc Chú

Chú là:

“**Na mô la đát-na đát-la dạ dā.**

Na mạc thất chiên trà phộc nhật-la ba noa duệ, ma ha dục xoa tê na bả đa duệ, ma ha vĩ địa-dā la xà dā.

Án, a mật lật đa quân trà lợi, hổ hồng_ Án, âm phán, toa-phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ŚCANḌA VAJRA-PĀṆĀYE MAHĀ-YAKṢA-SENAPATAYE
MAHĀ-VIDYĀ-RĀJĀYA

OM_ AMRTA-KUNḌALI HŪM_ OM AM SVĀHĀ

Chú Pháp này. Muốn cột trời người: đốt An Tất Hương, tụng Chú, tác tiếng **hổ-hồng** (HŪM) liền cột trời

Muốn được sai khiến đứng dậy, ngã lộn, nhảy múa, **hạ ngũ** (hỏi han trình bày sự việc), cười... thời tụng chữ **Án** (OM)

Muốn đánh, **kỳ khắc** tất cả nhóm Quỷ Thần thời đốt An Tất Hương, tụng Chú

Muốn nhiếp trừ tất cả chất độc, liền tụng chữ **Âm** (AM)

QUÂN TRÀ LỢI_ PHÁP NHÌN SỰ VIỆC _PHẨM THỨ MƯỜI SÁU_

“**Na mô la đát na đát-la dạ dā**

Na mạc thất chiên noa, bạt chiết la ba noa duệ, ma ha dục xoa tê na bát đa duệ, y ma-hồng, vĩ diêm, bả la ma khát sa nhĩ, sa nhĩ sa nhĩ, vĩ địa-dā đố. Án, a mật lý đễ, phán trá

Đá diệt tha: chiến nật, chiến nật, nhân nật, mẫn nật, tăng cật la ma, mẫn nật, a vĩ xả, kiêu nật, nễ vĩ xả kiêu nật, bát-la vĩ xả kiêu nật, a tất mẫn, ương ngu sắt sá, mạn noa lợi, bát phiến đô na la ca, na lý ca niệp tì-duệ na, chúc khu sơ sa, a bĩ đô, ma nô, sam chúc khu sơ, niệp nhĩ diêm chúc khu sơ, bát-la mật đa đố duệ na, hiệt-lý đam dā tả, hiệt-lý đam duệ, đát la tặc địa tất đam đát tát khát thứ bà-hồng, na la xả dā, toa-phộc ha”

Chú Pháp này; dùng phân bò xoa bôi mặt đất, 4 góc an 4 cái bình chứa đầy rượu, một cái bình chứa đầy máu, thấp 4 chén đèn, rải hoa ngay trên Đàn, đốt Huân Lục Hương

Ở bên cạnh Đàn, lấy dầu. **Biệt Bản** nói rằng: hòa mực với dầu. xoa bôi ngón cái, đẽ lên trên mặt, tụng Chú sai khiến Đồng Tử.

Hoặc Đồng Tử, hoặc Đồng Nữ tắm gội sạch sẽ, mặc áo sạch mới, Chứ vào nước rửa mặt khiến nhìn ở bên trong thì hết thấy việc tốt xấu đều hiện ở bên trong

_Nếu mất vật: cũng nhìn tại nơi chôn nào, làm hình sắc gì, là ai đem đi an trí ở chỗ nào... đều nhìn thấy ở bên trong. Trong Tâm có sự nghi ngờ nà thì tất cả cũng thấy như vậy. Ở bên trong thấy đều thấy tất cả

_Muốn được **chuyển cái bát**, hợp nhóm trúc cũng tụng Chú 7 biến, đốt An Tất Hương liền chuyển

_Lấy trúc, hoặc cành dây leo an trong Đàn. Khiến người bị bệnh Quỷ tắm gội sạch sẽ, mặc áo sạch mới, ngồi ở trong Đàn. Lấy cành dây leo hoặc trúc đánh xuống đất thì Quỷ ấy liền kêu gào, khóc lóc báo rằng: “**Đừng đánh nữa! Tôi chẳng dám đến nữa**”

Chú Sư liền bảo rằng: “**Hãy thề với Ta. Nếu đi đến thì Ta lại làm Pháp**”

Quỷ kia liền bỏ đi, người bệnh liền khỏi

_Lại có Pháp. Chọn Đồng Nam, Đồng Nữ không có bệnh, tắm gội sạch sẽ, mặc áo trắng sạch mới, dùng nước hương rưới vẩy trên mặt. Ở nơi thanh tịnh, sửa trị làm cái Đàn 2 khuỷu tay, để chỗ ngồi mới, cái giường nhỏ ở trong Đàn rồi khiến đứa bé ngồi lên trên. Đốt An Tất Hương, đem hương hoa cúng dường, tụng **Hộ Thân Chú** xong, tụng **thỉnh hoán** (*hô gọi triệu thỉnh*). Lấy 2 chén nước giao cho đứa bé, một tay nâng một chén. Liền đốt hương, tụng Chú cho đến khi đứa bé chuyển động **hạ ngữ** (hỏi han trình bày sự việc), hết thấy việc tốt xấu trong quá khứ, vị lai đều nói hết

_Lại muốn **chuyển cái hũ**: làm Đàn, lấy cỏ tranh rải trên tòa, lấy nước hương chứa đầy trong cái hũ. Lấy Xương Bò, hạt cải trắng, Ngưu Hoàng với cành cây hoa, lá trúc rải trong nước. Cái hũ hư cũ chẳng thích hợp dùng.

Chẳng được cúng dường nhóm thức ăn uống, hương hoa, chỉ đốt An Tất Hương hoặc Trầm Thủy Hương, liền tụng Chú cho đến khi cái hũ chuyển động, tức cái Đàn tuôn ra nước chảy trên mặt đất. Nếu chẳng tuôn nước ra, liền búng ngón tay khiến dừng lại thì cái hũ dừng lại như cũ, nước trong như cái gương, liền tụng Chú này

Chú là:

“Án, a mật lý đa quân trà lợi na, hiệt-ly xả dã, hổ hồng, phán, toa phộc ha. A bị đô ma nô sam, chúc khu-sơ, nễ diệm chúc khu-sơ, bát la phộc hiệt-ly để lạc-hồng, bát phiến đô, bố lỗ sa, na la ca, na lý ca, duệ hệ chỉ nễ ha nga đa, tát bà-hồng, đà la xả dã để”

Tụng Chú xong, liền khiến người nhìn trong nước đều thấy hết thấy việc **quá khứ, vị lai, hiện tại**... mỗi mỗi như Pháp, người trì Chú nên biết

_Lại có Pháp. Muốn làm tất cả việc: trước tiên nên vẽ tượng Quân Trà Lợi. Lấy Ngưu Hoàng, viên Hùng Hoàng, Uất Kim Hương làm mọi loại Anh Lạc trang nghiêm thân ấy, mặt làm tướng giận dữ, nhan sắc như một loại Lưu Ly màu xanh, chau mày trợn mắt, hai tay chấp lại hướng đầu ngón tay rũ xuống dưới. Ở trước mặt tượng, sửa trị làm cái Đàn tròn, đem phân bò hòa với nước hương xoa bôi mặt đất. Trong Đàn an trí bình **Quân Trì** kèm xoa chà, rải hoa cúng dường, đốt hương. Người trì Chú lấy cái tòa cỏ tranh, mặc áo sạch, một ngày một đêm nhịn ăn, tụng **Hộ Thân Chú** xong liền tụng **Tâm Chú** cho đến khi tượng lay động. Liền đứng dậy, đốt hương cúng dường, lễ bái, lui về chỗ ngồi tụng Chú cho đến khi phát ra tiếng nói: “**Lành thay! Lành thay người trì Chú! Người mong cầu điều gì?**”

Liền nên đáp: “**Con muốn hỏi tất cả việc quá khứ, vị lai, hiện tại**”

Tùy theo điều đã hỏi, hết thầy tất cả khéo phát ra tiếng nói. Tất cả Đồng Nam, Đồng Nữ thầy đều được nghe.

__Lại tụng Chú này

Chú là:

“**Na mô la đất-na đất-la dạ đã**

Na mạc sa mạn đa bạt nhật-la nam.

Án, a mật-lý đa quân trà lợi, bạn noa bạn noa, hổ hồng, phán, a bi đồ ma nõ sam, thất lỗ đất-lam, niệp từ-diêm, thất-lỗ đất-lam, bát-la mật hiệt-lý đá đồ noãn đồ, bố lỗ sa, tất để lý la xà nô, a ma để-dã, phộc nễ nhi-dũ, kỳ lý ha bả đa đã, thất giả sa phộc la, một lý đà mật địa-dã, na la ca na lý ca, bột đà tất để-duệ na, đạt ma tất để-duệ na, tăng già tất để-duệ na, tất để-dã phộc nễ na, tất để-duệ na

Án, hổ-hồng, a mật-lý đa quân trà lợi, toa phộc ha”

Chú này là **Quân Trì trung Khán Sự Chú** thành tựu tối thượng, cũng hay trừ tất cả nghiệp ác, hay thanh tịnh Tâm. Cũng hay nhiếp thọ tất cả chúng sinh, hay diệt tất cả nơi luân chuyển điều ác khiến nhập vào con đường thiện lành. Cũng hay phá tất cả Chú Thuật ác

__Lại nữa, nếu muốn thành tựu Pháp ác: trong Tâm đừng sợ hãi, kết Giới, tụng Chú. Nên khéo hay **kết Giới**, tu tinh tiến, trì Giới, chẳng được nói dối, thanh tịnh thọ nhận Pháp, thường khởi Tâm Từ Bi, Tinh Tiến, Nhẫn Nhục, vì tất cả chúng sinh làm lời ích, an ổn. Quán tất cả chúng sinh như một loại của thân mình, chẳng được gây nỗi loạn chúng sinh, là Tâm ganh ghét, phẫn nộ, tham, si, ngã mạn, cống cao, lừa dối, Tâm ác, hủy nhục người khác... nhóm Tâm như vậy đều chẳng được dạy bảo. Tâm thường, Tâm mềm mại mà nổi nóng thường y theo Pháp thời chẳng khởi Tâm như vậy. Người này quyết định làm Pháp thành tựu

__Lại dạy bảo Đệ Tử: cần phải quát sát người chẳng nói dối, y theo Pháp hành, trì Giới đầy đủ, không có giận dữ, không có Tâm **tham, si**, chẳng ăn thịt uống rượu, thường thanh tịnh, chẳng khinh mạn phát ra lời nói dơ bẩn, chẳng hung bạo thô kệch, chẳng có Tâm làm giặc, chẳng đánh bạc, chẳng nghịch với bạn, Tâm chẳng phụ rẫy, biết ơn, cúng dường cha mẹ, thân tâm chẳng động, không có hoảng sợ, chẳng yêu thích đánh nhau, tranh luận; hay nhẫn nhục, đủ Trí Tuệ, không có bệnh, có Phước Đức... nhóm người như vậy mau thành tựu Pháp

Nếu người yêu thích gây tội thời ở trong Pháp này chẳng được thành tựu

QUÂN TRÀ LỢI ĐỐI CHÚ PHÁP

__PHẨM THỨ MƯỜI BẢY__

“**Na mô la đất na đất-la dạ đã**

Na mạc thất chiêm noa bạt nhật-la ba noa duệ, ma ha được xoa tê na bát đa duệ.

Đá diệt dã: Án, a mật-lý đa quân trà lợi, hổ hồng, bạt chiết lợi nật, bạt nhật-la thập phộc lý, thập phộc la, mục xí, hổ hồng, hổ hồng, a yết la ma, a yết la ma, từ yết la ma, từ yết la ma, bả tra gia, bả tra gia, bạt nhật lợi nật, hổ hồng, hổ hồng, phán, tần na tần na, bạt chiết lợi noa

tát bà đột sắt tra, nghiệt la hán, đột sắt tra được xoa, la sát san, phán phán

Sa mạn đa bạt chiết la, thập phộc lý na, bàn xà bàn xà, tắc đam bà dã, tát bà
bả la chước yết lan, na xả dã, na xả dã, tát bà bả la mạn đất lam, lạc xoa, lạc xoa,
a đá ma, mạn đất lan, tát bà đột sắt tra chất đản, bả ba chất đản, lao đà la chất
đản, bạt nhật-la, thập phộc la na, bà tát minh, cú lỗ, hổ hồng, hổ hồng, phán
phán, đà ha đà ha, bát già bát già, tát bà cật lật đễ-hàn, hổ hồng, hổ hồng, phán
phán

bạt nhật-la thập phộc la, mục xí nam, sân na sân na, tần na tần na, na xả dã,
na xả dã, tát phộc yết măng nam, hổ hồng, hổ hồng, phán phán, muu ha dã muu
ha dã, tát bà ha

hú để đa, duệ sắt nam, a cú lỗ, muu tra dã, bát la muu tra dã, tát phộc tì cận
na, vĩ na dạ can, hổ hồng, hổ hồng, phán, tát bà lỗ đà la nam, ma để lý nga nan, a
yết lý ma, a yết lý ma, tát bà đa bộ nga nan, hổ hồng, hổ hồng, phán phán, khư
khư, ca ha ca ha, kì lý kì lý, chỉ lý chỉ lý, cú lỗ cú lỗ, bà già bạn, sa mạn đa, bạt
nhật-la, thập phộc la, a mật lý đa quân đồ lợi, la thận hoại ba dạ để, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ŚCANḌA VAJRA-PĀNĀYE MAHĀ-YAKṢA-SENAPATAYE
TADYATHĀ: OM_ AMṚTA-KUNḌALI HŪM_ VAJRENA VAJRA-JVALĪ
VAJRA-MOKṢIN HŪM HŪM, ĀKRAMA ĀKRAMA, VIKRAMA VIKRAMA,
PAṬĀYA PAṬĀYA_ VAJRENA HŪM, HŪM PHAṬ, BHINDA BHINDA
VAJRENA

SARVA-DUṢṬA-GRAHĀM DUṢṬA-YAKṢA RĀKṢASAM PHAṬ PHAṬ
SAMANTA-VAJRA-JVALENA BHAÑJA BHAÑJA STAMBHAYA
STAMBHAYA

SARVA-PARA-CAKRAM NĀŚAYA NĀŚAYA
SARVA-PARA-MANTRAM RAKṢA RAKṢA ĀTMA-MANTRAM
SARVA-DUṢṬA-CITTAM, PĀPA-CITTAM, RAUDRA-CITTAM VAJRA-
JVALENA BHĀṢIN ME KURU, HŪM HŪM PHAṬ PHAṬ, DAHA DAHA
PACA PACA_ SARVA-KṚTYAM HŪM HŪM PHAṬ PHAṬ

VAJRA-JVALA-MOKṢINAM CCHINDA CCHINDA, BHINDA BHINDA,
NĀŚAYA NĀŚAYA_ SARVA-KARMĀNĀM HŪM HŪM PHAṬ PHAṬ,
MOHAYA NOHAYA SVĀHĀ

HITAṢIN-YEṢṬHAM A-KURU MOṬAYA PRAMOṬAYA
SARVA-VIGHNA-VINĀYAKAM HŪM, HŪM PHAṬ
SARVA-RUDRĀNĀM MĀṬṚ-GAṆAM ĀKRAMA ĀKRAMA
SARVATĀ BHUGNAM HŪM HŪM PHAṬ PHAṬ, KHAKHA GAHA
GAHA, GIRI GIRI, KILI KILI, KURU KURU

BHAGAVAM SAMANTA-VAJRA-JVALA AMṚTA-KUNḌALI-RĀJÑI-
BHAYATE SVĀHĀ

Chú này có Uy Đức lớn, hay phá tất cả Dược Xoa, La Sát, Tất Lý Đa, Bỉ Xá Già,
Bồ Đản Na, Yết Tra Bồ Đản Na ác, với cầm binh phương khác, ne61y thấy nghe Chú
này liền tan hàng chạy trốn, lại chẳng dám gây náo loạn, gần gũi xâm đoạt, sinh Tâm
Từ Bi, cung kính người trí Chú, sẽ thọ nhận **Quy Y**, bái 3 lần, đương lai ủng hộ, tôn
trọng người trí Chú như **A Xà Lê** (Acārya) cùng ủng hộ Phật Pháp với bảo vệ cõi
nước. Vô lượng Công Đức của nhóm như vậy, nói chẳng thể hết

Lại nữa, nói **đem mang Chú** hay phá tất cả ác, hay ủng hộ tất cả chúng sinh.
Quân Trà Lợi Tối Thượng Chú không có gì theo kịp, danh tiếng vang khắp nơi. Tất
cả người không có Phước Đức cũng khiến cho Phước Đức viên mãn. Đeo mang tức cát

tường, hay diệt tất cả tai vạ, hay phá tất cả nhóm nạn của Địa Ngục, tất cả mộng ác, biến quái. Hay trừ tất cả sự sợ hãi. Hay trừ tất cả Yểm Đảo Cộ Độc. Cũng hay trừ: bệnh giun móc, nhọt đầu đinh, ghẻ lở, vết thương do kim loại gây ra, bệnh trĩ, **bệnh cam** (*một thứ bệnh về máu rã*), bệnh nóng sốt, đau đũ, nghẹt mũi, đau mắt, đau tai, đau tim, đau ngực, bệnh của tất cả chi tiết, bệnh ăn vào chẳng tiêu, bệnh sốt rét: 1 ngày, 2 ngày phát một lần, cho đến 4 ngày phát một lần, cho đến nửa tháng phát một lần... bệnh trúng gió, bệnh vàng da, 4 loại như vậy sinh ra cùng một lúc.

Nạn vua chúa, nạn nướn lửa, giặc cướp; nhóm sư tử, loài trùng lớn, gấu, rắn, bò cạp, chuột, chó, mèo, nhện, kiến, muỗi mòng, ong... tất cả chất độc của cây cỏ, chất độc của **loài có trăn chân** (*con rết*), chất độc của sự yêu thương, giận dữ... Tất cả độc lớn, độc nhỏ thủy đều tiêu diệt

Nhóm như vậy, tất cả hay đeo mang, sẽ được lợi ích như vậy, không có sợ hãi

Liền nói Chú là:

“Na mô la đất na đất la dạ đã.

Na mạc thất chiên noa bạt nhật-la ba noa duệ, ma ha dược xoa tê na bạt đa duệ, ma ha phộc la, vi lý đã, bả la yết la ma đã

Đá diệt tha: Ân, a mật lý đa, quân trà lợi, a mật lật để, đất la đất la, đà la đà la, bả la bả la, phộc la phộc la, bà la bà la, khư la khư la, nga la nga la, già la già la, ha la ha la

Tát phộc ba bả nễ, ma ma, lạc xoa lạc xoa, bạc khất-xoa đã

Tát phộc đột sắt-tra, bát la đột sắt tra đã, hồng

Duệ hệ chất đa, ma ma, hứ đa, sử noa

Bả la để-dã, hiệt-lý thể ca, bả la để-dã, mật đất lan, đột sắt-tra dược xoa, la sát sa, bộ đa, tất lý đa, tỳ xá giả, sân na sân na, tần na tần na, đa noa đã đa noa đã, tì sái đã tì sái đã

Chước khu sơ bàn, thất đất lỗ lam, bàn đà, già la ha nam bàn đà, nhĩ-ha phạm, văn đà, hiệt-lý đà diêm, văn bà

Tắc đăm bà đã, mưu ha đã, cật lý để-dã, yết măng, na ca, khu hiệt lý đà, ti noa, trà chỉ nễ, tát phộc nhĩ sơ bà, vĩ sa nga la, na bả ca, na ha, ma ma, sa bán nan, xả ma đã xả ma đã, ma ma, phiến để-dâm, củ lỗ, sa-phộc tất để-dã nam, đàn noa, bả lý a lam, xả sa đá la, bả lý ha lam, tư ma bạn đạ, đà la-ni bạn đạ, giá, củ lỗ

Bạc nga bạn, a mật lý đa quân trà lợi, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán phán, toa phộc ha

Na mô la đất-na đất-la dạ đã, tất điền đô, mạn đa la bát na, a mật lý đa quân trà lợi, bà si đa, toa phộc ha”

***)NAMO RATNA-TRAYĀYA**

NAMAḤ ŚCAṆḌA VAJRA-PĀṆĀYE MAHĀ-YAKṢA-SENAPATAYE MAHĀ-BALA VĪRYA PARĀKRAMĀYA

TADYATHĀ: OM_ AMṚTA-KUṆḌALI, AMṚTE TARA TARA, DHARA DHARA, PARA PARA, BHARA BHARA, KHARA KHARA, GARA GARA, CARA CARA, HARA HARA

SARVA-PĀPĀNI MAMA RAKṢA RAKṢA, BHAKṢAYA BHAKṢAYA

SARVA-DUṢṬA PRA-DUṢṬĀYA HŪM

EHI CITTA MAMA HITAIṢIN

PRATY-ARTHIKA PRATYA-AMITRAM DUṢṬA YAKṢA RAKṢASA
BHŪTA PRETA PIŚĀCA CCHINDA CCHINDA, BHINDA BHINDA,
DAṆḌĀYA DAṆḌĀYA, BHĪṢAYA BHĪṢAYA

CAKṢUS-BANDHA, ŚROTRAM BANDHA, GHRAHĀNĀM BANDHAM,
JIHVAM BANDHA, HRDAYAM BANDHA

STAMBHAYA MOHAYA KR̥TYA, KARMA-NĀKA-KŪRDA KR̥TAM,
VETĀḌA DĀKINĪ, SARVA-VIṢOPAMA, VIṢA-GARA, DAVAKA DAHA
MAMA SAPTĀṆĀM ŚAMAYA ŚAMAYA MAMĀ ŚĀTIM KURU,
SVASTYĀNĀM, DAṆḌA PARI-HĀRAM, ŚASTRA PARIHĀRAM, SĪMA
BANDHAM, DHĀRAṆĪ BANDHAM CA KURU

BHAGAVAM AMṚTA-KUNḌALI HŪM, HŪM HŪM HŪM, PHAṬ PHAṬ
PHAṬ SVĀHĀ

NAMO RATNA-TRAYĀYA SIDDHYANTU MANTRA-PADA AMṚTA-
KUNḌALI BHĀṢITA SVĀHĀ

Không có gì hơn được Chú Pháp **Quân Trà Lợi A Bả La Nhĩ Đa** (Kunḍali-aprājita) này. Lấy sợi chỉ trắng, hoặc lụa: dùng Uất Kim Hương, Ngưu Hoàng viết chép Chú này. Lấy hương, hoa, hương xoa bôi với thức ăn uống, quả trái... cúng dường, đeo ở trên đầu hoặc trên cánh tay liền được ủng hộ, diệt tất cả ác

QUÂN TRÀ LỢI THỦ ÁN PHÁP _PHẨM THỨ MƯỜI TÁM_

Lại nữa, nói **Án Pháp**: ở trong Pháp của **Kim Cương Chủng Tộc** (Vajra-kula), **Đại Án** có 108, nay Ta lược nói có **18 Án** làm Pháp thành tựu

1_ **Thỉnh Phật Án**:

Chắp 2 tay lại, để ngang trái tim, ngồi Kiết Già, ngay thẳng thân, chính niệm thì gọi là **Thỉnh Án**

Chú là:

“**Na mô la đất na đất-la dạ dã.**

Án, a mật-lý để, hổ hồng, phán, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

OM AMṚTE HŪM PHAṬ SVĀHĀ

Kết Án, tụng Chú gọi là **Thỉnh Tam Bảo**

2_ **Tập Kim Cương Tộc Đỉnh Lễ Án**:

Chắp 2 tay lại: 2 ngón út, ngón vô danh cùng cài chéo nhau trong lòng bàn tay, bên phải đè bên trái; 2 ngón giữa trụ đầu ngón, 2 ngón trỏ đều vịn lưng lóng thứ nhất trên ngón giữa, co 2 ngón cái đè lóng bên trên của ngón vô danh liền thành

Chú Sư làm khuôn mặt vui vẻ, đem Án đội trên đỉnh đầu liền thành, quy mệnh Tam Bảo với hàng **Kim Cương Tộc**

Chú là:

“**Án, a mật lý đa quân trà lợi, duẩn, nhạ, hổ-hồng”**

*)OM_ AMṚTA-KUNḌALI JAM JAH HŪM

3_ **An Tâm Án**:

Người trì Chú ngồi Kiết Già, ngửa bàn tay trái, đem tay phải đè trong lòng bàn tay trái, co 2 ngón cái an trên lòng bàn tay.

Tức Tâm nghĩ nhớ **Căn Bản Chú**, tụng **Tâm Chú**. Tức gọi là **An Tâm Án Pháp**

4_Như Lai Tam Muội Gia Ân:

2 tay cùng kèm lòng bàn tay hướng lên trên, hơi co 2 ngón giữa sao cho đầu ngón tay cách nhau một chút, liền thành

Như Lai Tam Muội Gia Ân hay thành tất cả việc

Chú là:

“Án, a mật lý đa đề sắt sá, tam muội duệ, hổ-hồng, phán”

*)OM_AMRTA TIṢṬA SAMAYE HŪM PHAT

5_Kim Cương Bạt Chiết La Ân:

Chấp 2 tay lại: 2 ngón út, ngón vô danh hướng đến cùng cài chéo nhau, bên phải đè bên trái; 2 ngón giữa cùng trụ đầu ngón, co ngón trở hướng đến trên lưng ngón giữa cách nhau **1 phân** (1/3cm) như đầu Bạt Chiết La liền thành

Chú là:

“Án, thất chiên noa bạt chiết la, hổ-hồng, phán”

*)OM_ŚCANḌA-VAJRA HŪM PHAT

Kết Ân, tụng Chú, trọn mắt làm thế sân nô liền thành

6_Kim Cương Sân Nộ Ân:

Tay phải: để ngón cái nằm ngang trong lòng bàn tay, đem ngón giữa, ngón vô danh, ngón út nắm ngón cái làm Quyền, dựng thẳng ngón trở làm **Kỳ Khắc**

Chú là:

“Án, bạt chiết la thập phộc la, hổ-hồng, hổ-hồng, phán phán, yểm”

*)OM_VAJRA-JVALA HŪM HŪM PHAT PHAT JHAM

7_Quân Trà Lợi Bí Mật Tâm Ân:

Đem 2 ngón vô danh, 2 ngón út cài chéo nhau bên trong, bên phải đè bên trái; 2 ngón cái đều bật trên lưng ngón trở cùng trụ đầu ngón, ngón trở cũng trụ đầu ngón; 2 ngón cái đều vịn ngón vô danh

Ân này: bản Phạm không có **Chú**

Chú này hay khiến cho tất cả nhóm Quỷ ác, Dạ Xoa, La Sát sợ hãi; hay khiến ủng hộ tất cả chúng sinh, hay diệt tất cả tội

Quân Trà Lợi Bí Mật Tâm Ân hay khiến cho tất cả chúng sinh an ổn, hay phá tất cả Ân khác không gì có thể hơn được, là nơi mà hàng Trời, A Tu La chẳng thể theo kịp

Kim Cương Bồ Tát vì lợi ích tất cả chúng sinh. Nếu tất cả nhóm Quỷ ác nhìn thấy Ân này thì Tâm sinh sợ hãi, đều chẳng gây chướng nạn; hay khiến cho tất cả Rồng hoang sợ thấy đều rút xuống, hay nhiếp tất cả **Diên Quỷ** đều khiến chịu hàng phục

Nếu kết Ân này đồng với nhập vào tất cả **Tam Muội Gia Đàn** (Samaya-maṇḍala), nơi chư Phật Bồ Tát đã khen ngợi, liền khiến cho thành tựu

Nếu muốn tất cả chỗ đã làm, hay khiến cho người trì Chú nhập vào tất cả các **Đà La Ni Tam Muội Môn** (Dhāraṇī-samādhi-mukhāni), muốn được tất cả chư Phật Bồ Tát gia trì thì Ân này là bậc nhất

Tất cả các Nguyên thì Ân này liền hay thành tựu viên mãn. Tất cả các hàng Trời, Rồng, Dược Xoa với **các vị Tiên** thấy đều đi theo

Từ khi Đức Phật mới thành Đạo thời dùng Ân này tòi phục tất cả **Thiên Ma**, nhiếp tất cả **Chư Thiên Tam Muội** lễ bái an trí. Phạm, Thích, Na La Diên, Tứ Thiên Vương, hàng Thần: đất, nước, lửa, gió, núi, sông, biển, mặt trời, mặt trăng, các vì sao,

bạc có Uy Thần lớn đều chấp tay đỉnh lễ, đều đi đến quy phục... thầy đều do sức Uy Thần của Ấn này

8_ **Uyng Câu Thi Ấn:**

Chấp 2 tay lại, cài chéo nhau, từ ngón giữa trở xuống (*ngón giữa, ngón vô danh, ngón út*) khiến nắm dính lưng bàn tay, dựng 2 ngón trở rồi co lại như móc câu, 2 ngón cái: bên phải đè bên trái

Uyng Câu Thi Ấn này dùng ở trong Pháp này, nếu trong Pháp khác tức tướng mạo chẳng giống nhau

9_ **Kim Cương Hoa Man Ấn:**

2 tay: co ngón út, ngón vô danh cùng kèm nhau; dựng thẳng 2 ngón giữa trụ đầu ngón, dựng thẳng ngón trở, co một lóng tay của ngón cái. Lại cách trên ngón vô danh, ngón út khoảng **2 phân** (2/3cm) dùng khiến dính nhau, như hình Bạt Chiết La

Pháp này như vậy, ngoài ra chẳng như thế

10_ **Kim Cương Thiệt Ấn:**

Chấp 2 tay lại, co 2 ngón trở phụ vạch bên cạnh lóng giữa của ngón giữa, 2 ngón cái: co 1 lóng hướng xuống dưới

11_ **Kim Cương Liên Tỏa Ấn:**

2 tay đem **4 ngón tay** (*ngón trở, ngón giữa, ngón vô danh, ngón út*) cùng móc nhau, co 2 ngón cái phụ bên cạnh ngón trở (*1 Bản ghi là: cài chéo 4 ngón tay ngược nhau*)

12_ **Kim Cương Diệm Ấn:**

2 tay hợp cổ tay dính nhau, dựng đầu ngón tay như hình đám lửa, mỗi một lúc lay động đầu ngón tay

Làm Ấn này, mặt làm sắc giận dữ thì tất cả Tỳ Na Dạ Ca liền bị lửa thiêu đốt, Quy Y chịu hàng phục, nơi sai khiến liền chẳng được gây nhiễu loạn chúng sinh. Tất cả nơi chốn dùng Ấn này

13_ **Kim Cương Kế Ấn:**

2 tay cùng chung nắm Quyên, dựng thẳng ngón giữa, co lóng bên trên cùng trụ nhau, co 2 ngón cái vào trong lòng bàn tay (*1 Bản ghi là: dựng thẳng ngón cái*)

Tất cả hàng Dược Xoa, La Sát, Tỳ Xá Chi ác đều hay chịu hàng phục. Tất cả nơi chốn dùng đều không có chương ngại

14_ **Kim Cương Bạc (mưa đá) Ấn:**

2 tay đem đầu ngón tay cùng móc nhau, bên phải đè bên trái như hình tướng Kim Cương

Ấn này hay điều phục tất cả Rồng ác với các Dược Xoa, La Sát, tất cả người ác thầy đều chịu hàng phục, thầy đều hoảng sợ, chỗ làm đều thành tựu

Ấn này có Uy Đức lớn, rất có Thần Lực

15_ **Kim Cương Đỉnh Ấn:**

2 tay nắm Quyên, dựng 2 ngón giữa thẳng lên trên, đầu ngón tay ngang bàn trụ nhau, liền thành

Ấn này hay thành tựu tất cả chúng sinh kính ngưỡng, ngôn ngữ đã nói ra khiến người tin nhận, nên kết Ấn này

16_ **Thanh Sắc Kim Cương Ấn:**

2 tay chỉ lòng bàn tay, liền búng ngón tay, miệng tác tiếng **Hồ-hồng** (HŪM)

Nếu muốn trừ người tiếp đãi ác, khiến người ganh ghét nhau, muốn tùy theo binh nơi khác với làm Pháp ác thì nên dùng Ấn này

17_ **Đại Kim Cương Ấn:**

Chấp 2 tay lại, co 2 ngón cái vào trong lòng bàn tay

Nếu làm Đàn xong, kết Ấn này giải tán Đàn, hoặc thường niệm tụng xong cũng kết Ấn này

Nếu muốn được phú quý, quan chức cao, cầu việc thù thắng với chư Phật Bồ Tát... chỉ nên dùng Ấn này liền được như ý

18_ **Kim Cương Nha (răng nanh) Ấn:**

Tay phải: đem ngón trỏ nhập vào khoảng giữa của ngón giữa với ngón vô danh, co ngón út câu móc ở trên lưng đầu ngón vô danh, co ngón cái vịn trên móng ngón ấy, liền thành

Như trên đã nói **Quân Trà Lợi Ấn**, làm tất cả Pháp an ổn, Pháp Cát Tường, tắm gội, Quán Đỉnh, ủng hộ việc thành tựu, hiến thức ăn cúng dường, cầu mưa, ngưng mưa, xin Phục Tàng. Hoặc vào hang A Tu La, cung Rồng, nhóm an ổn giàu có... dùng thì đều thành tựu

QUÂN TRÀ LỢI MẠN TRÀ LA THỌ PHÁP ĐÀN _PHẨM THỨ MƯỜI CHÍN_

Lại nữa nói **Đàn Pháp: Chú A Xà Lê** trước tiên nên khéo hay Đàn Pháp

Trước hết chọn đất ấy, tụng niệm, **trì Trai**, làm Pháp đốt lửa, Pháp Cát Tường, chẳng lười biếng, tinh tấn, dùng mãnh, giảm bớt ngũ say; ăn sữa, Đại Mạch

Người ấy thanh tịnh, một ngày tắm rửa 3 lần, 3 lần thay đổi mặc áo sạch, phát Tâm **Từ Bi Hỷ xả**, quán tất cả chúng sinh, tưởng như thân của mình, nói lời chân thật, không nói lời lừa dối, không có vấy bẩn ghen ghét, không có **tham sân si**, từng đi vào **Ma Ha Mạn Trà La** (Mahā-maṇḍala: Đại Đàn), chẳng có Tâm cao ngạo, không có Tâm sợ hãi, đầy đủ Trí Tuệ. **A Xà Lê** như vậy nên làm Đàn: hoặc vì quốc vương, vương tử, đại thân, Trưởng Lão Bà La Môn, trăm họ, người rất giàu có

Khi muốn vào Đàn thời A Xà Lê lấy đất sạch tốt, **kết Giới**. Hoặc ở vương trong thành, hoặc A Lan Nhã, hoặc ngay trong chùa, hoặc ngay trong núi, hoặc ngay dưới cái cây... ở bên trong, sửa trị cho bằng phẳng, sửa sang bên trong cho thanh tịnh

Như lúc trước đã nói: lấy phân bò, đất màu vàng, nước hương hòa chung với nhau, lượng khoảng 16 khuỷu tay. Lấy một sợi dây thừng trước tiên giới hạn đất ấy, dùng phấn 5 màu, đất màu đỏ, Chu Sa, Hùng Hoàng, bột màu chàm, Hoàng Đan (*chì màu đỏ*), Uất Kim... dùng nhóm màu sắc này vẽ con đường giới hạn. Trên Đàn mở 4 cửa

Chính giữa Đàn vẽ một mặt: trên hoa sen vẽ một Đức Phật ngồi Kiết Già, thân ấy màu vàng ròng có 32 Tướng, 80 chủng tử trang nghiêm thân ấy. Sau lưng thân có hào

quang tròn, tay phải làm tướng **Thuyết Pháp**, tay trái nắm góc áo Cà Sa, diện mạo viên mãn, tay chân làm màu hoa sen, thân khoác Cà Sa đỏ. Màu sắc ấy đều nên đẹp mới

Vị thầy vẽ ấy cùng thọ nhận **8 Giới**. Trong màu sắc ấy chẳng được dùng keo nấu bằng da thú

Bên trái vẽ **Kim Cương Bồ Tát**, bên phải vẽ **A Nan** (Ānanda). Vị Kim Cương với A Nan đều cầm một cây phát trần. Kim Cương làm tướng hơi có màu giận dữ, A Nan làm tướng đoan chính

Ngay trước mặt Đức Phật vẽ **Quân Trà Lợi Kim Cương** hướng mặt về Đức Phật, Thân ấy làm màu trắng xanh, mọi loại Anh Lạc trang nghiêm thân ấy, đầu đội mũo Trời, tai đeo vòng khoen, làm mặt giận nữ, mắt làm màu đỏ, đầu tóc dựng lên trên như màu đám lửa, thân lộ nanh chó lên trên, 4 cánh tay làm tướng đáng sợ, 2 tay chấp lại làm tướng **cung kính**, tay phải cầm **Bạt Chiết La** (Vajra: chày Kim Cương), tay trái chống eo lưng

Bên phải Quân Trà Lợi vẽ 8 Sứ Giả, mỗi mỗi đều như **Bản Pháp** nói, mọi loại Anh Lạc trang nghiêm, Uy Đức lớn. Ấy là **Kim Cương Ấn, Tam Muội Năng Ấn, Đỉnh Lễ Ấn, Kim Cương Câu Ấn, Kim Cương Man Ấn, Kim Cương Nha Ấn, Kim Cương Liên Tỏa Ấn, Kim Cương Diệm Ấn**

Bên trái lại có 8 Sứ Giả. Ấy là **Kim Cương Thiệt Ấn, Kim Cương Bạc Ấn, Kim Cương Đỉnh Ấn, Kim Cương Thanh Sắc Ấn, Đại Kim Cương Ấn, Đại Quân Trà Lợi Ấn, Cam Lộ Kim Cương Ấn** làm tướng rất đáng sợ, chau mày, đều tự làm **Thủ Ấn**

Nhiều quanh 4 mặt Đàn vẽ **Kim Cương Hoa Man Ấn**

.)Cửa Đông của Đàn vẽ **Đề Đầu Lại Tra** Thiên Vương (Dhṛtarāṣṭra: Trì Quốc Thiên Vương) với chúng **Cưu Bàn Trà** (Kumbhāṇḍa) vây quanh

.)Cửa Nam vẽ **Tỳ Lô Lặc Xoa** Thiên Vương (Virūḍhaka: Tăng Trưởng Thiên Vương) với chúng **La Sát** (Rākṣasa) vây quanh

.)Cửa Tây vẽ **Tỳ Lô Bác Xoa** Thiên Vương (Virūpakṣa: Quảng Mục Thiên Vương) với chúng **Rồng** (Nāga) vây quanh

.)Cửa Bắc vẽ **Tỳ Sa Môn** Thiên Vương (Vaiśravaṇa: Đa Văn Thiên Vương) với chúng **Được Xoa** (Yakṣa) vây quanh

4 vị Thiên Vương với Sứ Giả, hết thầy mặc áo giáp, tay cầm khí trượng, mọi loại Anh Lạc trang nghiêm thân ấy: cây búa, sợi dây, cây chia ba, cây côn, cái chùy, cây đao, cây kiếm, cung, tên, chày, mâu, bánh xe, cây gậy... đều tự làm hình tướng gốc, mỗi mỗi đều mặc quần áo gốc, đều lưu lại ở đất vùng biên thù. Lấy màu sắc cực tốt vẽ hình tượng ấy

4 mặt Đàn ấy treo lụa, phan, lọng... rải mọi loại hoa màu nhiệm.

Trên Đàn ấy để 8 lư hương, 8 bình nước, 8 hộp hương

4 góc Đàn ấy vẽ chư Thiên: góc Đông Bắc vẽ **Đại Tự Tại Thiên** (Mahēśvara), góc Đông Nam vẽ **Hỏa Thiên** (Agni), góc Tây Nam vẽ **Thủy Thiên** (Varuṇa) với **La Sát Vương** (Rākṣasa-rāja), góc Tây Bắc vẽ **Phong Thiên** (Vāyu)

Đem mọi loại hương hoa an trí trên Đàn. Lấy **cỏ thơm** không kể gốc, cọng, cành, lá... kèm lấy cúng dường.

Long Nảo Hương, Trầm Hương, Tô Hợp Hương, Bạch Đàn Hương, An Tát Hương, Bạch Giao Hương, nhóm **hương sắc** như vậy đều dùng cúng dường.

Mọi loại vòng hoa, Uất Kim, hương xoa bôi, hương bột, hoa sen, hoa sen xanh, hoa sen đỏ, hoa sen trắng... rải trên Đàn ấy

Mọi loại quả trái, hoa lúa đậu, hạt cải trắng... sạch mới, xếp chồng lên nhau, an trí trong Đàn

Dem Lạc, Mật, sữa chứa đầy trong cái bình, rồi an trí trong Đàn
Lấy Xương Bò, Ngưu Hoàng, Tất Lý Dương Ngưu Hương, Ô Thi La Hương, Đa
Già La, tua Long Hoa, vỏ Đinh Hương hòa chung với nhau, an trong cái hũ nước, rồi
để trên Đàn. Tùy theo số người nhiều ít mà nghĩ dùng **Quán Đỉnh**

Sau đó, dùng hoa sen xanh, hoa Tô Ma Na, hoa Ma Lợi Sát Ca, mọi loại lựu
màu... dùng làm cửa Đàn

Lấy cái chén chứa đầy nước rồi bỏ đầy hương hoa, an trí trong chén

Trên Đàn để một lư hương, 108 chén đèn

Như vậy cúng dường, cúng gom chứa đủ xong, **A Xà Lê** như Pháp kết **Giới, hộ
thân**, chẳng được phóng dật. Ngay lúc làm Pháp thời nhịn ăn một ngày, tụng Chú cúng
dường; đốt Trầm Thủy Hương, An Tất Hương cúng dường mười phương Phật với Bồ
Tát, lễ bái. Liên tụng **Căn Bản Chú** thỉnh Phật xong, lấy **hoa, nước** cúng dường. Ngồi
Kiết Già trên cái đệm tròn làm bằng cỏ tranh, tụng **Quân Tra Lợi Tâm Chú** 108 biến

Liên lấy thức ăn uống cúng dường, hướng đến trước mặt Đức Phật để sữa, Lạc,
Mật Thạch, đường cát, bánh, mọi loại thức ăn uống.... cháo sữa, thức uống làm bằng
mật ong, thức uống làm bằng đường cát, mọi loại thức ăn uống... cháo sữa, thức uống
làm bằng mật ong, thức uống làm bằng đường cát, mọi loại quả trái... như Pháp cúng
dường

Cúng Dường Chú là:

“**Na mô la đất na đất la dạ dã**

Án, a mật lý đề, a ha la, a ha la, hổ hồng, toa phộc ha”

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

OM_ AMṚTE ĀHARA ĀHARA HŪṀ SVĀHĀ

Thieu Hương Chú là:

“**A mật lý đa quân trà lợi, nhĩ kiết la, nhĩ kiết la, hổ hồng, toa phộc ha”**

OM_ AMṚTA-KUNḌALI VIGRA VIGRA HŪṀ SVĀHĀ

Chú Hoa Chú là:

“**Án, a mật lý đa bạt chiết lợi, ha sa ha sa, bố sát ba ma lý nệ, tô bố sát bĩ đề,
toa phộc ha”**

*)OM_ AMṚTA-VAJRI HASA HASA, PUṢPA-MĀLINI SUPUṢPITE
SVĀHĀ

An Trí An Tọa Chú là:

“**Án, a mật lý đa, tham bà mê, a vĩ du, bả nhĩ xả, toa phộc ha”**

*)OM_ AMṚTA-ŚĀMBA ME, AVIṢYU PAVIṢṬA SVĀHĀ

Trước Y Thường Chú là:

“**Án, nễ la bạt chiết lợi, ni lam phộc lý, toa phộc ha”**

*)OM_ NĪLA-VAJRA NĪLAM-VARE SVĀHĀ

Như vậy, theo thứ tự làm xong. Sau đó cùng với Đệ Tử dùng nước hương tắm gội,
mặc áo sạch mới, dạy bảo **tổ bày sám hối** với thọ nhận **8 Giới** và tụng **Hộ Thân Chú**,
chú nguyện với tràng hạt.

Lấy hạt cải trắng, Ngưu Hoàng, Xương Bò đâm giã làm thành viên, đeo cột trên
cánh tay. Sau đó làm Pháp, liên tụng Chú này

Chú là:

“Na mô la đất na đất-la dạ đã

Na mạc tát mạn đa bạt chiết la nam

Na mô bạc già bạn, a mật lý đa quân trà lợi, ế hề duệ hứ, bả la vĩ xả, bả la vĩ xả, mạn nỗ lý, nghĩ lý hần nễ, ma-hồng, bố sát ba-hồng, phộc lâm, a già bả niệp, ngôn đàm ma liêm, chủ lý noa ma lê bả nam, lạc xoa lạc xoa, ma-hồng, a mật-ly đá bạt chiết la, cật la mê, a mật lý đá, phộc lê, a mật lý đa, xả nễ ca la, đạn ni ca la, la để lý tô, phộc la để, tì mê, bà thằng ca lý, lạc xoa lạc xoa, ma-hồng, tát phộc vĩ na dạ kê biểu, phán phán phán, hồ hồng, hồ hồng, hồ hồng, la la la la la hề phộc lá đã, ma-hồng, ma, mê, nhĩ già nam, câu lỗ, bạn đồ ma, vĩ địa-dã, chỉ la noa, mạn đa la nễ, ha na ha na, toa phộc ha”

*)NAMO TRATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ SAMANTA-VAJRĀNĀM

NAMO BHAGAVAM AMṚTA-KUNḌALI EHYEHI PRĀVEŚA
PRĀVEŚA, MADHURE GR̥ḤṆA MĀM PUSPAM-BALIṀ AGA-PĀDIN
DUGDHAM-BALIṀ CŪRNA-MĀLYĀPAṆAM RAKṢA RAKṢA MĀM
AMṚTA-VAJRA KRAME, AMṚTA-BALE, AMṚTA-ĀŚANE KARA, DANDIN-
KARA RATI-RAS VARA-TĪ BHĪME VAŚAM KARE RAKṢA RAKṢA MĀM
SARVA-VINĀYAKEBHYAḤ PHAṬ PHAṬ PHAṬ, HŪM HŪM HŪM,
RARA RARA RĀHILĀYA MĀM, MĀ ME VIGHNAM KURU, VĀNTOMA
VIDYĀ KĪRṆA-MANTRANE HANA HANA SVĀHĀ

Tụng Chú này để trừ bỏ tất cả Tỳ Na Dạ Ca gây chướng ngại, với các hàng Trời, Rồng, Dược Xoa, La Sát Quỷ, Bì Xá Già, Dương Diên Quỷ, Yêm Cổ Dạ Diên Quỷ, Tắc Cán Đà Quỷ, Bồ Đan Na, Yết Tra Bồ Đan Na, Người, Phi Nhân... đều được vui mừng hơn hở, cung kính, đỉnh lễ, ủng hộ, trụ bên ngoài giới hạn **100 Do Tuần**, mỗi mỗi đều làm **ủng hộ Chú**, đều tự nói **Đà La Ni**

Chú Sư sau đó chiêm ngưỡng Đức Như Lai, kết Ấn tụng Chú, cho đến hết **canh ba**, liền đứng dậy đốt Trầm Hương, Đàn Hương cúng dường rộng lớn Phật với Bồ Tát, liền đánh tiếng gọi, cho đến tập hợp các Đệ Tử bên ngoài cửa gần Đàn: “*Các người ở trong Phật Giáo, nhập vào **Kim Cương Chủng Tộc Quân Trà Lợi Tam Muội Gia Đàn** có lợi ích lớn. Là nơi mà chư Phật, Bồ Tát với các Trời Rồng đã khen ngợi. Vô lượng đời đã gây tạo mọi loại nghiệp tội là: Địa, Ngục, Súc Sinh... thời ngày nay, lúc này liền được thanh tịnh, thấy đều cắt đứt trừ bỏ các Đại Địa Ngục, sẽ đóng bít các cửa Địa Ngục, mở các cửa Trời*

*Tất cả **tuồng** ác, mộng ác, tai ách thấy đều tiêu diệt. Tất cả oan gia sinh **tuồng** bạn tốt lành. Tất cả hàng La Sát, Dược Xoa, Bì Xá Già, Ma Để Lý... đều sẽ ủng hộ như **con một** không có khác. Dao chằng thể gây hại, lửa chằng thể thiêu đốt. Tất cả nạn vua chúa, nạn giặc cướp, nạn oan gia, Rồng ác, sét đánh cũng chẳng thể gây hại. Tất cả nơi tranh luận thấy đều được thắng. Lại không có sợ nhóm Quỷ ở núi, nước. Sẽ được sống lâu, an ổn, khoái lạc. Tất cả kính yêu, tiền tài giàu có. Loài gấu heo, gấu chó, trùng lớn, sư tử, cọp, sói, voi trắng cũng chẳng thể gây hại, cũng chẳng bị chết đột ngột*

*Chư Phật, Bồ Tát sẽ nghĩ nhớ, Tứ Thiên Đại Vương thường sẽ ủng hộ với 28 Bộ Dược Xoa Đại Tướng, Tuyết Sơn Dược Xoa Đại Tướng, tất cả Trì Chủ Tiên, Nhân Vương, tất cả Kim Cương, chư Thiên, Quý Thần Sứ Giả, Thủ Hộ Ấn Thần với các Giáo Thủ...Nhóm Trời, Quý Thần như vậy ủng hộ người vào Đàn giống như **con một**. Lại có vô lượng vô biên Công Đức*

Này Thiện Nam Tử! Các người sẽ từ nay về sau, được nhập vào số địa vị của Bồ Tát. Nên biết! Này hàng Phật Tử từ nay về sau, cho đến khi hết mạng, chẳng được nói dối, chẳng được cho đến bị chặt đứt **Mệnh Căn** cũng chẳng được nói dối. Chẳng được sát sinh, chẳng được tà dâm, chẳng được **giận dữ, ganh tỵ, tham lam keo kiệt**; chẳng được **kiêu mạn**, chẳng được khởi Tâm **giết hại**, cũng chẳng được **uống rượu** với các nhóm rượu tạp. Tất cả điều mà chư Phật chẳng thực hành thì cũng chẳng nên thực hành. **Hiếu thuận** với cha mẹ, chẳng được **Tà Tâm** quán xét điều ác của người khác, cũng chẳng được **trộm cắp**, chẳng được cùng với **giặc** làm bạn. Cũng đừng dạy bảo người khác khởi **tham, sân**. Cũng chẳng được **ăn thịt**, chẳng được ăn **ngũ Tân** (hành, hẹ, tỏi, nén, hưng cừ). Tất cả vật dơ xấu đều chẳng được ăn, cho đến khi ngồi ở **tòa Bồ Đề**”

Nói như vậy 3 lần. Sau đó, lấy lụa trắng che con mắt (của **Đệ Tử**), trong bàn tay (của **Đệ Tử**) cầm hoa, chấp tay lại, dẫn (**Đệ Tử**) đi vào **cửa chính giữa** của **Đàn**. Ở trên **Đàn** thì khiến (**Đệ Tử**) rải hoa, xem hoa rơi bên cạnh **Phật, Bồ Tát, Kim Cương** nào... liền **mở mắt** (mở lụa che mắt **Đệ Tử** ra) khiến nhìn.

“**Đây là Chủng Tộc của người, hay thành tựu nguyện của người, tất cả Chú Pháp giúp cho người thành tựu. Từ nay về sau, người như Pháp cúng dường, thường nghĩ nhớ chẳng quên**”, liền dẫn ra ngoài. **Người còn lại** dựa theo Pháp này cũng làm như vậy

A Xà Lê liền tụng Chú cúng dường, **phát khiến** chư Phật, Bồ Tát, Kim Cương, chư Thiên... rồi giải tán **Đàn**.

Đệ Tử từ đây về sau gọi là **được nhập vào Kim Cương Tộc Tam Muội Gia Đàn**. Đây thông dùng cho tất cả Chúng

Tiếp theo, nói **Đàn Pháp** làm cho hàng quốc vương, vương tử, đại thần.

Đàn Pháp ấy: trước tiên, nên ở bên ngoài thành, chọn nơi có đất tốt với nhóm vườn hoa, vườn thú. Hoặc gần bên đất có mọi loại hoa quả, vườn rừng, ao hoa sen... 4 mặt đều rộng **1 dặm**, đất sạch cao. **Đàn** rộng khoảng 32 khuỷu tay, đào sâu xuống đất **6 xích** (2m) loại bỏ vật xấu ác. Lấy đất màu vàng ở gò cao đổ vào hố, lấp đầy, nện chặt, bằng phẳng, như nhóm hình sắc của cái gương. Lấy phân bò ngoài đồng hòa với bùn nước hương, xoa tô. Bên trên an cái lọng trắng

4 mặt của **Đàn** ấy treo lụa, phan, phướng

Mở 4 cửa. Cách **Đàn 1 dặm**, 4 bên cho người vây quanh đều mặc áo giáp

Mở 4 cửa. Ở bên trong vẽ **Đàn**. Lấy bột vàng, bột bạc, nhóm bột của châu báu, San Hô, Lưu Ly đỏ, Hổ Phách... dùng **bột báu 7 màu** vẽ giới hạn **Đàn** đều nên là vật tốt mới, **xanh, vàng, đỏ, trắng**. Hoặc lấy đất màu vàng, Hùng Hoàng, Chu Sa, Hoàng Khương, Uất Kim Hương, **Thanh Đại** hòa với nhau. Lấy hoa tạp, cành, lá rải ở 4 mặt **Đàn**

Vẽ cửa **Ô Đầu** (Nirvāṇa: vị Trời đội **đầu con quạ trên đỉnh đầu**), 4 bên cửa để lồng đèn, trang nghiêm trên ấy. Rải mọi loại hoa màu nhiệm ở 4 mặt **Đàn**. Đem mọi loại quả quý lạ, hương trang nghiêm báu hộp trong cái bình nước. An trí lư hương, bình bằng vàng, vật khí bằng bạc.

Ở 4 mặt **Đàn** treo dù lọng nhỏ với phan, phát trần, lụa màu. Cũng ở 4 mặt **Đàn** rải hoa với hoa lúa đậu, mọi loại lưới võng xen kẽ trang nghiêm.

Đem tất cả hoa sinh trên đất, trong nước dùng cúng dường.

Liệu lờng dùng vàng, Thương Khư, nhóm hoa, Chiên **Đàn** Hương, Trầm Thủy Hương. Long Nảo Hương, Uất Kim Hương, Đa Ma La Hương...

Ở cửa với 4 mặt của Đàn, tùy theo có được tất cả vật của nhóm như vậy, nên làm cúng dường

Sau đó, **Chú Sur** tắm gội sạch sẽ, mặc áo sạch mới, **trì Trai**, một ngày một đêm nhịn ăn, ở trong Đàn vẽ vẽ hoa sen ngàn cánh. Dùng mọi loại diệp sắc, vàng, bạc, châu báu, bột báu, hòa chung hết với màu sắc.

Ở trong một hoa sen vẽ một Đức Phật, bên phải vẽ **Quán Thế Âm Bồ Tát** (Avalokiteśvara) với mọi loại Anh Lạc. Bên trái Đức Phật vẽ **Di Lạc Bồ Tát** (Maitreya) với mọi loại Anh Lạc dùng để trang nghiêm

Bên trái Quán Thế Âm vẽ **Đa La Bồ Tát** (Tārā), **Bật Câu Chi Bồ Tát** (Bhṛkuṭī)

Bên phải **Ma Ma Kê** (Māmakī) vẽ **Bất Không Quyển Sách Bồ Tát** (Amogha-pāśa) với mọi loại trang nghiêm. Thân có 3 con mắt, 4 cánh tay, cầm sợi dây, trên đầu tỏa ánh sáng lửa, diện mạo đoan chính, ở trước mặt Quán Thế Âm Bồ Tát, quỳ gối chấp tay, hướng mặt lên trên làm thế chiêm ngưỡng

Bên phải Di Lạc Bồ Tát vẽ **Kim Cương Mật Tích** (Guhyapāda-vajra) với các quyển thuộc, mọi loại Anh Lạc trang nghiêm. Mặt làm tướng giận dữ, tay cầm chày Kim Cương, mắt đỏ, mặc áo vàng xong, lông nanh chó lên trên, đầu tóc dựng lên trên như màu đám lửa.

Như Đàn lúc trước, nói **Thần Ân** tức mỗi mỗi đều vẽ thân Bản Tôn kèm với kết **Ân**

Nỗ Để Dựng Ca La Dựng Ca Lý Đàn. Bên Đàn vẽ 4 vị Thiên Vương ở 4 cửa. mỗi mỗi đều có quyển thuộc vây quanh

Trước mặt Đức Phật vẽ **Quân Trà Lợi** với **16 Kim Cương** dùng làm quyển thuộc, mỗi mỗi như lúc trước đã nói

Thầy vẽ thọ nhận **8 Giới**. Trong màu sắc chẳng được dùng keo nấu bằng da thú. Dùng nhóm Hùng Hoang: **xanh, vàng, đỏ, trắng** cũng như lúc trước nói.

Vẽ xong, **Chú Sur** dùng Tâm tốt, trong mỗi một Pháp đều nên biết rõ ràng, chẳng được tán loạn.

Ở 4 cửa theo thứ tự cúng dường, đốt hương, thỉnh Phật Bồ Tát, dùng **Quân Trà Lợi Tâm Chú** tụng 7 biến chú vào hạt cải trắng rải tán 4 phương, **Kết Giới Chú**

Chú là:

“**Na mô la đất na đất la dạ dã**

Na mạc câu lỗ đà la nhạ dã, ma ha sa mạn đa bạt chiết la nam

Đá niết tha: Ân, a mật-lý đa bạt chiết lợi, tư ma bàn đà nhĩ, sa mạn đa nễ-dũ nhạ, na xả đam mê, tư ma để cật la mạn đô, bà phộc, tì cận na vĩ na dạ can, bạn na bạn na, nhiễm bà nhiễm bà, tắc đam bà dã, tắc đam bà dã, mưu ha dã

Bà già bạn, a mật lý đa quân trà lợi, lạc xoa lạc xoa, ma ma, hổ hồng, hổ hồng, phán, toa phộc ha”

*)**NAMO TRATNA-TRAYĀYA**

NAMAḤ KRODHA-RĀJĀYA MAHĀ-SAMANTA-VAJRĀNĀM

TADYATHĀ: OM_ AMṚTA-KUṆḌALI SĪMA-BANDHANI SAMANTA-NYUBJA-DAŚATĀM ME, SĪMANTIN KRAMĀNTA- UDBHAVA_ VIGHNA-VINĀYAKAṀ BANDHA BANDHA, JAMBHA JAMBHA, STAMBHAYA STAMBHAYA, MOHAYA

BHAGAVAM AMṚTA-KUṆḌALI RAKṢA RAKṢA MAMA, HŪM HŪM PHAT SVĀHĀ

Lấy hạt cải trắng, tụng Chú 7 biến rải 10 phương, kết Giới bên trong 100 Do Tuần. Sau đó, nhiễu quanh Đàn hành Đạo, rải thức ăn uống cúng dường

Sau đó, ở trước mặt Đức Phật cúng dường mọi loại thức ăn uống, quả trái, bơ, mật, bánh, cơm gạo tẻ trắng, đường cát, nước tương, thức ăn có 3 vị ngọt của nhóm sữa, mật, lạc

4 Thiên Vương với quyền thuộc thời tùy theo thức ăn ưa thích, mỗi mỗi đều đem cho

8 Bộ Quỷ Thần tùy theo chỗ bày biện, mỗi mỗi đều đem cho

Như vậy, hàng Trời, Dược Xoa, La Sát, Kim Cương với quyền thuộc, Bỉ lợi Đa, Bỉ Xá Già tùy theo thức ăn ưa thích

Rượu, nước tương Bồ Đào, nước tương làm bằng đường cát, củ cải, Đại Mạch, cháo, mè... thức ăn uống no đủ, trăm cành cây, mè, đại đậu, hồ đào, Thạch Lựu, quả trái... tùy theo chỗ có được, đem cúng dường

Hết thấy thức ăn uống của nhóm như vậy cùng dường Quỷ Thần bên ngoài xong

__Tiếp theo, lễ Phật làm Pháp **Thieu Hỏa** (*dùng lửa thiêu đốt*). Lấy cây **A Thuyết Tha**, cây **Ô Đàm**, cây dâu nhóm lửa. Lấy bơ, mật, sữa, lạc hòa chung với nhau, một lần Chú thì một lần thiêu đốt, mãi 1008 biến, tụng **Kim Cương Tâm Chú**

Chú là:

“Na mạc tất đà nam

Na mô la đất-na đất-la dạ dã

Na mô bạt chiết la ba noa duệ, ma ha dược xoa tê na bát đa duệ, sa bả lý phộc la duệ

Đất để lễ đàm, phộc chiết la ba nật, hiệt lý na viêm, sa phộc để sa phộc đất la, bả la nhĩ đam, sa phộc đất-la, bả la để ha đam, sa phộc lật tha sa đà ca-hồng, để nhạ tắc, ca lam, sa phộc yết ma cật lý để dã, ca la kiếm, a bả la nhĩ đam, bả dã ca lam, phiến để ca lam, bố sắt chi ca lam, phộc la ca lam.

Tát phộc yết lý-ma, cật lý để dã ca, khô lý na nhục, sa-phạp na ca la, một lý để du, bát la xả ma nam, bả la chước ca la, vĩ đà băng sa na, ca lam, bả lý nghiệt la hồng

Đa diệt tha: Án, nam mô na mạc, chỉ lý chỉ lý, củ lỗ củ lỗ, chỉ lý chỉ la dã, chỉ lý chỉ la ca nam, củ lỗ, hề hề, bạc nga bạn, bạt chiết lỗ địa-dũ đa ca la, cú lỗ cú lỗ, ca la ca la, a để dã, bộ đa tất đà, bả lá ma, chiến noa, già la già la dã, bạt chiết lâm, bộ bộ, bạt chiết la ba noa, tất đam bà dã, nhiễm bà dã, nỗ sắt tra, ma ma, tát bà tát đỏa nan giả, tát bả hiệt lý phộc la, tả la nhĩ-du ma để dã nam, la nhi nam, la xà bố đất la nam, tán nhạ bố đất la nam, tán nhạ bố la báo la nhạ na tử dã, tát bố la na kiệt lỗ bả phộc na na, la sắt tra la, la nhạ, đà nễ tát phộc la bà, a na tả, tát ma đất la mê bả đa, mặt đa, bát la mặt đa tả, phiến để, tát bà tát để-dã dã nam, củ lỗ, hồ hồng, a na a na

Tát bà đột sắt tra, bát la đột sắt tra nam, bát già bát già, na ha na ha, tần na tần na, ha la ha la, bả dã ma na sa phộc, tát ma la tát ma la, sa muội diệm, sa kiệt noa, bát lý phộc la dã, ma dã, a hồ để-dâm, bố sắt ba-hồng, độ ba-hồng, cán đàm, ma liêm, phộc lân giả, tắc nhĩ đà nam, nghi lý hấn noa, ma ma giả, lạc sam, ca lỗ, hứ ma, sa ma diệm, nhĩ dã để, cật la ma, hứ lý hứ lý, củ lỗ củ lỗ, chiến noa, bát la tử na na bạc đô tất nhĩ, phộc la na, lạc xoa lạc xoa, phán, la nhạ sa bả lý phộc la tả, sa bà la, ma ha na tả, sa nhĩ sái dã, la sắt tra-la la nhạ, đà nễ bả lý diên đất tả, lạc sam, đô lỗ, bát la xả ma, hồng, củ lỗ, tát tỉ để-canh, bát na la bồ bả tát nga, tát phộc bả nễ, tát phộc vĩ-dã đà dược, tát phộc đột lý nễ mật đá nễ, tát bà tỉ sa, tát phộc nghiệt la, tát phộc nặc khát-sa đất la, nghiệt la ha, bỉ la đột lê, tỉ khát sái đất tắc ca lỗ bả nại la phược, bát la xả nhĩ-diễn đồ mặt đạn đồ, tát phộc ca lê-gia, noa

câu xả la, la xà, đà ma nhi phộc đồ phộc lý sa, thiết đam bả xả đô thiết la nam, thiết đam

Nam mạc sa mạn đa bạt la nam, a mật lý đa phộc lý sa nễ, a mật lý đễ, hô hồng, phán, toa phộc ha”

Quân Trà Lợi Bí Mật Tâm Chú này, thường tụng, hay làm Pháp an ổn, hay thành tựu tất cả việc

Như vậy làm **Thiền Hỏa** xong. Tức quốc vương với đại thần, tùy tùng, hoàng hậu, cung nhân, **Tam Công** (3 loại quan hàm tối cao trong cung là: **Thái Sư, Thái Phó, Thái Bảo**) vương tử, công chúa... hô gọi người vào Đàn, làm mọi loại đại âm nhạc, ca vịnh, cúng dường. Quốc vương đi đến, hết thấy uy nghi thấy đều nêu lên, đừng mang giày ủng, Tâm đừng nghĩ là quốc vương, Thễ thọ nhận **8 Giới**, mặc áo màu trắng, liền đến bên Đàn, lấy hoa Tô Mật Noa an trí trong lòng bàn tay, đem hoa cúng dường. Hoàng hậu, công chúa, các vương tử cũng như vậy, từ cửa Bắc của Đàn cùng đi vào

Tể Tướng từ cửa Đông đi vào, trăm quan từ cửa Tây đi vào; Tam Công, Quân Tướng từ cửa Nam đi vào. Như vậy là **nhập** (đi vào)

Ở bên ngoài Đàn, dùng lụa trắng che mắt, dẫn vào đứng ở trước mặt Phật, liền rải hoa trong lòng bàn tay, nhìn xem hoa rải dính ở bên cạnh **A Na Bồ Tát Thần** (*Bồ Tát và vị Thần đại biểu*) nào, liền nên cúng dường, hay ủng hộ cho người

Sau đó, A Xà Lê liền nói Pháp **Tam Muội Bái**: “*Này quốc vương với tùy tùng, từ nay về sau đừng trái nghịch với Phật Giáo, đừng phá Tam Muội Bái. Các nhóm quan nhân cũng đừng có Tâm ác, đối với quốc vương như một loại cha mẹ. Nay thọ nhận Pháp xong, cho đến một đời chẳng được nói dối, chẳng được: sát sinh, trộm cắp kèm chẳng được ăn nhóm rượu thịt, ngũ tân*

Nếu bị bệnh thời Thầy thuốc dạy bảo phần cần thiết của thuốc. Không có thuốc hay chữa trị được thì tùy theo ý ăn ít. Đừng tự sát, dạy bảo người khác giết. Loài tự chết trước kia thì bổ sung vào phần thuốc. Nếu xưa nay, quốc vương ăn thịt thì tùy theo Ý được ăn thịt của loài vật tự chết

Người chẳng vào Đàn còn chẳng được ăn thịt, hướng chi là người nhập vào địa vị của Bồ Tát, là nơi nương cậy của tất cả chúng sinh, hay giúp cho tất cả chúng sinh không có sợ hãi. Tất cả Quỷ Thần, bậc có Uy Đức lớn thường sẽ ủng hộ giống như con một, mau được Bồ Đề. Thường được cùng chung với chư Phật Bồ Tát đồng sinh trong Tịnh Thổ, thấy thân được Bồ Tát giúp cho sau khi hết mạng thì sinh về cõi nước thanh tịnh, hoặc sinh lên Trời, lại chẳng thọ sinh ở tất cả nơi chốn ác, tất cả Thiện Pháp đều được hiện trước mặt, tất cả nhóm tội 5 nghịch đều được tiêu diệt, thường được an vui, kèm đều phá hoại tất cả tướng ác, sống lâu không có bệnh, được tất cả người cung kính, đầy đủ Trí Tuệ, Biện Tài, Phước Đức.

Người vào Đàn sẽ được nhóm công năng như vậy, thế nên các người từ nay về sau chẳng nên buông bỏ Tam Muội Gia, cho đến muốn bị đứt mạng mà dạy buông bỏ thì cũng chẳng được buông bỏ”

A Xà Lê vào Đàn nên dạy bảo như vậy, khiến cúng dường **Tam Bảo**, cung kính đỉnh lễ. Dùng nhóm hương, phan, phương cúng dường xong thì **hành Đạo** 7 vòng, liền lễ Phật xong, cầu xin vui vẻ, sau đó A Xà Lê cúng dường chư Phật, Bồ Tát, Kim Cương, hàng Trời, Quỷ Thần... **tán phát tán Đàn** (*giải tán phân phát vật phẩm, giải tán Đàn*) tụng Chú này

Chú là:

“Na mô la đất na đất la dạ đã

Na mô thất chiên noa câu lỗ đà đã

Đá diệt tha: Ân, a mật lý đa quân trà lợi, tì nga ma, hứ nễ, tì nga ma đê, nghiệt xa nghiệt xa, bố lỗ tất lý sất sá, nhạ, hỏ hồng, hỏ hồng, hỏ hồng, phán phán, toa phộc ha”

***)NAMO RATNA-TRAYĀYA**

NAMO ŚCAṆḌA-KRODHĀYA

TADYATHĀ: OM AMṚTA-KUNḌALI VIGAMA HINE VEGA-MATI, GACCHA GACCHA, BHŪR-UTSṚṢṬA JAḤ HŪM, HŪM HŪM PHAṬ PHAṬ SVĀHĀ

Phát khiển chư Phật Bồ Tát

Tiếp theo, nói Tán Đàn Chú (Chú giải tán Đàn)

Chú là:

“Bạc già bạn, bát la mộc khur nam, tát bả lý bà la nam, tát phộc tất đê bạc phạt đô, ma ma, tát bà tát đũa nan giả. Ân, a mật lý đa phộc la, bát la cật la ma, nhĩ lý đa, bạt chiết la, hỏ hồng, hỏ hồng, hỏ hồng, tăng ha la tăng ha la, bà già phạt đa, bố nhĩ gia, bố nhĩ gia, nhĩ địa-gia đà la, la xà, câu ma lý kê, mê già phạt đê, ma na sa mê nghệ, bạt chiết la, kiểu ma lý, khước khur lý khước khur lý, khur ma lý, bạt chiết la, thập phộc lý, mỗ đà la mộc xí, toa phộc ha”

Chú Pháp này. Lấy hoa, A Xà Lê để trong lòng bàn tay, Chú vào 7 biển rồi rải tán 10 phương thỉnh Như Lai, mỗi mỗi đều theo Bản Phương **phát khiển**, tùy ý đi

Sau đó, lấy hết thầy thức ăn uống cúng dường hàng Quý Thần đem ra ngoài Đàn, rải tán. Liền nghe tiếng rất đáng sợ **“ha ha, hứ hứ, hô hô”** (HAHA HIHI HOHO). Ngay lúc phát ra tiếng này thời gió kéo mây dày đặc, sấm chớp, sét đánh, đất đai đều chấn động. Làm nhóm tiếng như vậy thì đừng hoảng sợ, Tâm thường tụng Chú, lại tắm gội mặc áo, liền quét bỏ Đàn. Còn lại thức ăn uống cúng dường trước mặt Phật, trước mặt Bồ Tát thì đem để trên chùa, cho chúng Tăng ăn. Hoặc buông thả trong nước sông chảy về phương Đông

Ở bên Đàn, ngồi Kiết Già, kết **Du Già Ân**, tụng **Quân Trà Lợi Căn Bản Chú** 7 biển. Liền chuyển bàn tay phóng Ân. Tức ở bên trong, tụng Chú liền cảm đoán cột trời tất cả chướng ngại. Đây là Pháp **Thành Trụ Tam Muội Gia Đàn** xong

Chú này cầu xin vui vẻ, phát khiển chư Thần thì dùng.

Liền nói Chú là:

“Nam mô la đất na đất-la dạ đã

Nam mô bạt chiết la ba noa duệ, ma ha đượ xoa tư na bát đá duệ, bạt chiết la tộ la bà đã, câu lô đà la nhạ đã, ni la bạt chiết la đã, bạt chiết la đàn noa đã, ni lam ma la đã

Nam mô bạt chiết la trá ha sa đã

Nam mô bạt chiết la mẫu sa la đã

Nam mô bạt chiết-la đón noa đã

Nam mô bạt chiết la nghiệt lỗ trà đã

Nam mô bác khát-sử la xà đã, mê na đê đã, tổ bả na đã

Nam mô bạt chiết la thi khur la đã

Nam mô bạt chiết la kê lê chỉ la đã

Nam mô bạt chiết la đặng sất trá la đã

Nam mô thất chiên noa bạt chiết la ba noa duệ

Nam mô bạt chiết la thi khur la đã

Nam mô bạt chiết la khát nga đã

Nam mô bạt chiết la chước yết la đã

Nam mô **bạt chiết** la một ca la dã
 Nam mô **bạt chiết** la mẫu sa la dã
 Nam mô **bạt chiết** la ma la dã
 Nam mô **bạt chiết** la chủ noa dã
 Nam mô ma ni chủ noa dã
 Nam mô **bồ sát** bả chủ noa dã
 Nam mô **tổ phật** na chủ noa dã, ma ha ma để lý già noa địa bát đa duệ, ca la
 đàn noa dã
 Nam mô ma ha ca la dã, ca la lô ba dã
 Nam mô một lý **đề-dã**, vi mê phộc sa phộc đa dã
 Nam mô **lỗ đà** la dã, **lỗ đà** phát đa-la dã, nhân na la dã, nhân na la **bạt chiết**
 la dã, **bạt chiết** la đà la dã, nê phộc la xà dã
 Nam mô **mê sát** noa mê
 Nam mô **phộc** la ma nê sa ha-hồng bả đa duệ
 Án, na mô na mạc, sa phộc vĩ địa-gia, địa bả để nam, tất đà du nghề nhiếp-
 phộc la nam, a noa mạn nễ-diễn đồ mê, tất phộc nê phộc, na nga, dược xoa, càn
 thất bà, a tổ lạc, nghiệt lỗ lỗ trà, khản na la, ma hô la ca, ma nô sa, ma nô du-dã,
 chiết đồ phộc lỗ ma la xà nặc thất lê, tất lý thể vi nê phộc đa, bột đà, đật ma, tăng
 già, ti bả la tán na, duệ kế chất xả tất na, bát lý ba la ca, bộ nhĩ dã, đa hiệt lý khát-
 xoa nễ bà, hứ nô ma ni bạt đà la, bồ lạc ni bạt đà la, bán chi ca bán giả la, ngôn
 noa, sa đa nghề lý, hợi ma phộc đa, a sát tra băng xả để thất giả, ma ha dược xoa
 tê na bát đa dược, bột đà, đật ma, tăng già, ti bả la tán na, nê phộc đa, đật nhĩ kê,
 lạc xoa, phộc la noa, ngật để-dâm, câu lô, vạn đồ để tất mê, ma ma, lạc sam câu lô,
 vạn đồ khát sản đa phộc, vạn đồ diễn ma gia, yết bử đạm tất, tất mật lý đạm, nhĩ
 bà mật-lý đạm, phộc đát tất-phạm, ba lý bồ lý nam, bà phật đồ, nam mô nam
 mạc, toa phộc ha”

Tụng Chú này, đốt hương. Từ 8 Bộ Trời Rồng xin vui vẻ
 Pháp thành tựu nơi **Kim Cương Tam Muội Đàn** xong

QUÂN TRÀ LỢI CHƯ SỨ GIẢ CHÚ _PHẨM THỨ HAI MƯƠI_

_Bây giờ, Kim Cương Bồ Tát vì lợi ích tất cả chúng sinh, cho nên đã nói các Pháp
 như bên trên. Nhóm **Nỗ Để** (Dhūtī: Giáo Lệnh Sứ Nữ), **Nỗ Đa** (Dhūta: Giáo Lệnh Sứ
 Nam) vì hộ trẻ con cho nên đều tụng nói Chú. Vì thành tựu Pháp **lúc trước**, **lúc sau** liền
 ở bên dưới rộng nói Quân Trà Lợi

_Lại nói **Tâm Chú** thành tựu như ý. Liền nói Chú là:

“Na mạc tất bà bột đà nam
 Na mô la đát na đát la dạ dã
 Na mạc tất phộc bột địa tất đỏa tệt, a lợi da mê để lý gia, bát la mẫu xí tệt-
 dược
 Na mạc sa lang yết đế tệt-dược, sa lang, bát la để bán nễ tệt-dược
 Na mô **bạt chiết** la ba noa duệ, ma ha dược xoa tê na **bạt** đa duệ
 Án, a mật lý đa nễ-dục để **bạt chiết** lợi, hồ hồng, hồ hồng, phán, toa phộc ha
 Đát diệt tha: Án, yết tra yết tra, xả ma xả ma, phiến để phiến để, nan để nan
 để, na mê đạm ma nê, địa lê địa lê, phộc lý, ma ha di lô đà lê, tất để duệ tất để duệ,
 phộc lê, hứ lý hứ lý, câu chi câu chi, câu tra gia câu tra gia, mẫu nê mẫu nê, phộc

lý, mầu nê mầu nê, ma ha mầu nê, mầu nê, ma na ma na, tổ ma nê, tổ ma na tây, lạc xoa lạc xoa, ma ma, na xả dã na xả dã

Tát phộc đột sát tra, bát la đột sát tra nam, để sơn giả, hiệt lý đà gia nê, ha la ha la, ha la ni, bát la ha la, bát la ha la ni nam, ma ni ma ni, bát già bát già, đà ha đà ha, hổ hồng, hổ hồng, hề hề, xả phộc lý, xả phộc lý, ma đăng kì, chiền trà lê, ha na ha na, ha na ha na

Tát phộc bát la để-dã, hiệt lý thể ca nê xả đa na, củ lỗ, ma tát bà gia, sa muội gia, ma để, cật la ma, bộ bộ, để sát sá, để sát sá, bàn na bàn na, ha sa đa bả na mầu khiếm, nghĩ lý bà, chúc khu-so, thất lỗ đất lam, hiệt lý đà diêm, ương nga mãng nga mặt, ma ni đa tra dã, bạt chiết-lợi noa, tặc ma la, hiệt lý na diêm, ma ha phộc la, ca ma, câu lỗ đàm, ha la ha la, a na dã, tát phộc bộ đa nê, bạc già bạn, bạt chiết la ba ni, bạt chiết la đà la, a mật lý đa bạt chiết la, câu-lỗ đà la nhạ, bạt chiết la tra ha sa, nại lý đa nại lý đa, cú lỗ cú lỗ, quân nhạ quân nhạ, củ ha củ ha, tặc ma la tặc ma la, ma ha tát đũa, hổ hổ hổ hổ, ha ha ha, ca sĩ gia, chiến noa chiến noa, ma ha chiến noa, hổ hổ, mầu lỗ mầu lỗ, bạt chiết lợi noa, ha na ha na

Tát phộc xả đồ-lôn, ma ma, lạc xoa lạc xoa, bàn đà bàn đà, đà la dã, hề hề, củ lỗ, bạt chiết la ba ni, yết ma, ma để, yết la ma, sa muội gia, để sát sá để sát sá, ma để, đất tha yết đa, vĩ tham phộc nê đồ, bà vĩ sai để

Na mô la đất na đất la dạ dã

Án, a mật lý đa quân trà lợi. hổ hồng, a na gia, nỏ để, tát phộc kiệt la ha, nỏ để, sa ma thận nhượng bả gia, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán phán, toa phộc ha

Đá diệt tha: Án, bộ lỗ bộ lỗ, bà la bà la, hổ hổ, chi đá bả nê, bát già nê bả già nê, tặc ma la, bạt chiết la bả ni, hiệt lý đà diêm, đất đa tha yết địa sắt sỉ đàm, ma để, mộ vân tặc bả lý sai để, a nhạ ca tử-duệ ma mạn nhạ lý”

Chú nay hay trị tất cả Quý Thần, hay làm tất cả việc, ủng hộ thân của mình, cũng hay ủng hộ người khác. Dùng sợi chỉ kết **sợi dây Chú**, hoặc Chú vào nước, hoặc Chú vào tro, đốt An Tất Hương... Muốn cột trói tất cả Quý Thần. Chú vào nước 7 biển, hướng mặt lên trên rải rán, búng ngón tay liền cột trói, Chú vào nước 7 biển, rải tán trên đỉnh đầu liền **Hạ Ngũ** (hỏi han trình bày sự việc), tất cả việc đã hỏi đều đáp chân thật. Chú này hay thành tựu nhóm Pháp như vậy

Chú này cũng hay phát khiến *Quý bảm dính con người*, chẳng dám bám dính

Dùng **Tâm Pháp** bên trên. Chú của các Sứ Giả bậc trên bậc dưới

Thiên Sứ Giả Chú là:

“Vĩ nhĩ nê, chỉ lý, nhĩ lý, ca lý dã, thận-nhi”

Long Sứ Giả Chú là:

“Kiệt la tát, nhạ nhạ nhạ, na chi, vĩ na chi, vĩ ma kiệt la tây, tì lê, tì để lê, vĩ đà băng sa nê”

A Ma La Sứ Giả Chú là:

“Ha na, na na na na na na na na na na na, tử la, la la la la la la la la la, tử lễ tử lễ, bồ bộ bồ bộ, la la, phộc ni”

Ma Lỗ Đa Sứ Giả Chú là:

“Nghiệt la, la la la la la la la la la la la, mật lý để, ma, mật lý để, nghe lê, sa la sa la, già già ni, già già ni, a ni na ni, câu lê, ương nghe, đăng nghe, chỉ để

củ đa, a nghiệt đa, nê phộc lý nê, di lý, nê nhĩ tử la, la ni xả tai, xả lỗ tai, củ củ lê, củ củ lê, a mật lý đa, nhĩ la ni, chỉ chỉ ni”

Nghiệt Lỗ Trà Sứ Giả Chú là:

“Chỉ lê chỉ lê, hỏ mưu, hỏ mưu, hỏ mưu, hỏ mưu, a cái lỗ nhi, cái lỗ nhi, na thể na thể, na xả, vi na xả nê”

Càn Thát Bà Sứ Giả Chú là:

“Chỉ lê chỉ lê”

Khẩn Na La Sứ Giả Chú là:

“Ha ha, hứ hứ, hô hô, đa tra, đa phộc ni, na tra, câu nại chi, bạt la lê đà nê, ma tha lý, ma na tu”

Ma Hô La Ca Sứ Giả Chú là:

“Chúng ngữ nê, mang nga lê-duệ, mạc kê điều lan nê, a ha, a hề, mặt đá lê, mặt đá lê, mặt đá lê, hứ lý mặt đẽ, hứ lý mặt đẽ”

Dược Xoa Sứ Giả Chú là:

“Kiệt tra kiệt tra, tì khur tra, chiến nê chiến nê chiến nê, bố lê chỉ, hứ lý nê, chỉ lý nê, la la nê, mợc xoa nê”

La Sát Sứ Giả Chú là:

“Đột lỗ nghê, đột lỗ nghê, y lý y lý, di lý di lý, y lý di hiệt lý, nhĩ lê đót ma nghê, la la, đót nghê lam bà nê, bạt la nê, lỗ nê lỗ nê lỗ lỗ nê”

Tất Lý Đa Sứ Giả Chú là:

“A bà lê, a bà lê, a bà la, bà lê, tì lý nê (lại hô 6 biến), úc la, tì lý nê, nê tử lê, tì la, già già già già già già, nỗ mẫu, nỗ mẫu, nỗ mẫu, nỗ mẫu, tán đẽ, sa phộc đà lê”

Bỉ Xá Chi Sứ Giả Chú là:

“Ế nhi duệ, ế nhi-duệ, mê nhạ, mặt tha nê thể nhi-duệ, lẵng già, vĩ lẵng già, nê na la ni (lại nói là: hô 6 biến), tì đà la ni, tì đà la ni, bộ đa, na la, vĩ nê bộ đẵng, nga đẽ, thập phộc la nê, đa ba nê, đà la ni, xả lý xả lý, bột la mê”

Cung Bàn Trà Sứ Giả Chú là:

“Đỏ đỏ, lê lê, đỏ đỏ lê, đỏ đỏ la, đỏ lê, bà đẽ lý, nê lê nga nê, tát phộc mạn đẽ”

Bố Đan Na Sứ Giả Chú là:

“Sa khur, sa khí, sa nại tai, khí khí tai, óc nghiệt la, phộc lê, ma hô”

Yết Tra Bố Đan Na Sứ Giả Chú là:

“Khur la na, khur la nê, tha mê, a thể, mưu ha nê, ma mê, độ ma nê”

Tắc Càn Đà Sứ Giả Chú là:

“Bả đẽ bỉ nê, bán noa la, phộc tử nê, a na lê, già giả lê, già la, vi la nê”

Ôn Ma Đà Sứ Giả Chú là:

“A xế, mặt xế, chỉ lý chỉ lý, la la la la, tra tra tra tra, xỉ xỉ xỉ xỉ, nhạ ma la, nhạ ma la”

Xa Gia Sứ Giả Chú là:

“Tát la, tát la ni, mẩu già lý, mẩu nhĩ lý, kiệt tra, đạt tra, cò minh, cò ma nê, nhĩ xỉ nê, ương nga, ương la tây”

A Bả Tắc Ma La Sứ Giả Chú là:

“Bột-lãng nghê, bột-lãng già nga nê, bột-lãng già ngôn nê, ma lê, lê phộc nê, a tệt, ế la lê”

Ô Đát La Sứ Giả Chú là:

“Thất lê, thất chế la lê, mê la lê, la lỗ nê, mê la la, bố để lê ha, ha lê, ma lê”

Nhật Thiên Sứ Giả Chú là:

“Nễ lê, khát sử lê, xả la lê”

Nguyệt Thiên Sứ Giả Chú là:

“Khất sa để, a la, tỳ lê, phá la lê, lô địa la, lỗ địa la, phộc la”

Tinh Tú Thiên Sứ Giả Chú là:

“Xả phộc lý, xả phộc la, mộc xí, ương nga mê, mang nga mê, bằng ca la, đa la, kê đã mưu la ni

Đông Phương Chú là:

“É hứ, bố la tất để ma diêm, nễ xả diêm, địa lặc già tô nê đá la, bố hát lặc na ca, bỉ la bộ bà phược lam, na la xả gia, toa phộc ha”

Nam Phương Chú là:

“É hứ, na khát sử na tử diêm, nễ thí đồ phộc lỗ bả, tắc ma la, địa bát bả gia
Đa diệt tha: nhĩ na, hiệt lỗ sái bà, phi thất mặt noa, bố đát la, ế để sam-hồng,
đa trà đã đồ, bỉ trà đã đồ, tì sa đã đồ, ma ca tử đã chất, tát đỏa tả, tát đỏa đà đồ,
tì hề sá đã đồ, môi đá la chất đa, bạc bạn đồ, ma ma, mạn đa la mê ham, bát la đã
xỉ-diễn đồ, a mộc ca tả, ôn ma đà, bả tắc ma lan, bả la xả ma diễn đồ, toa phộc
ha”

Tây Phương Chú là:

“Hề hứ, a thất chỉ ma diêm, tha xả diêm, ha lý ha lý, kê xả, một nhũ lý nhũ
bằng, ca la, a bả tắc ma la tháp, sa phộc phộc lam, na la xả diễn đồ, a mộc ca tả,
ôn ma đà, bả tắc ma la, tát phộc tệt gia đà dược, bả la xả mạn đô, sa ha

É hứ, ỏ đát la diêm, địa xả diêm, đà la nô, đà la ái nô, ô địa du nga, bả lô, tì
sơ nô ái nô, bả tắc ma đô, a mộc ca tả, sa phộc phộc lâm, na la xả diễn đồ, sa phộc
tì-dã địa, bả la xả-hồng thẳng đô, toa phộc ha”

Tứ Duy (4 phương bàng) Chú là:

“É hứ, đạc sử na, bố lợi bà diêm, cụ la, tổ cụ la ca, nhĩ ca ma lỗ ti, a ba tắc
ma la đô, a mộc ca tả, sa phộc phộc lam, na la xả diễn đồ, a bả tắc ma lỗ na ma na,
bả la xả thẳng đô, ế hứ, đạc khát sử na bả, thất vân ma diêm, nễ xả diêm, bán chỉ

ca, bán giả la, ngôn noa, tát đa nghê lý, hải ma phộc đa, a bả tắc ma la đa, sa phộc phộc lam, na la xả diên đồ, a mộc ca tả, bả tắc ma lỗ na ma na, bát la xả diên đồ, toa ha”

Hạ Phương Chú là:

“É hứ, ma ê bà tán tháp, bộ ma, tổ bộ ma, ca la, ô bả ca la, a bả tắc ma la tháp, tổ phộc phộc lam, na la xả diên đồ, a mộc ca tả, bả tổ ma lỗ na ma na, bả la xả thàng đồ, toa phộc ha”

Thượng Phương Chú là:

“É hứ, an đa lý khất sư, bả la để phộc tán để

Đá diệt tha: tô ma, tô lý du diên, nễ phộc du thất hiền giả, bả sa ma la tháp, sa phộc phộc lam, na la xả diên đồ, a mộc ca tả, a bả tắc ma lỗ niệp ma na, bả la xả diên đồ, sa phộc sa tha na kiệt đa, sa phộc sa để ma phạt đồ, a mộc ca tả, a bả tắc ma la tháp, tát phộc bả tắc ma la, ôn ma đà tệt-dã đà dược, bát la xả mạn đồ

A lợi gia, a mật lợi đa quân trà lợi, bạt chiết la bả ni, kê lê chỉ la, để nhi-duệ na, toa phộc ha”

QUÂN TRÀ LỢI CHÚ TRỊ QUỶ BỆNH PHẨM THỨ HAI MƯƠI MỐT

Bấy giờ, Kim Cương Bồ Tát vì hộ giúp cho trẻ con cho nên nay nói trị cột mọi loại các Quỷ. Tướng mạo (của Quỷ) đều khác nhau, đều ở bên dưới rộng nói

Trị Diên Cuồng Quỷ Chú là:

“Na mô la dát na dát la dạ dã

Na mô bạt chiết la để nam, duệ hệ chất, nại xả nễ xả, để sắt sá, để tát la ha, nễ để-du ma na, bả tắc ma la, bột đà nam, tát để na, để nhĩ duệ na, phộc lê na, mê để lý dã, bô địa tát đồa, a la hán sĩ tát để na, tát để-dã, phộc giả nễ na, tát bà bát tắc ma lỗ nam, ma na, bát la xả ma gia nhĩ

Đá diệt tha: đà la ni, đà la ni, ha ha la ni ha la, hứ lý, nê phược độ để”

Bên trên, nếu có người bị Quỷ bám dính: nên lấy *Xương Bồ, Hồi Hương Tử, Ma Lý Thất Lực, Ca Lê Mật Lê, Sa Hồ Trà Ca, Hoàng Tinh, Nhân Nại La Hà Bà Đa, Đế Thích Thủ Thảo, Trầm Hương, Thất Lý Tì Sắt Sá Ca, Bạch Đàn Hương, hạt cải trắng, É La Na Câu Lê...* đem nhóm thuốc bên trên, đâm giã làm bột, hòa với bơ rồi xoa bôi trên đỉnh đầu. Hoặc hòa với nước rồi cho uống vào, hoặc để trong lỗ mũi

Trị Tiểu Nhi Diên Cuồng Ngược Quỷ thời tụng Chú này, Chú vào thuốc 7 biến Liên nói Chú là:

“Án, a mật lý để, tắc ma la tắc ma la, hổ hồng, phán, toa phộc ha”

*)OM_ AMRTE SMARA SMARA HŪM PHAT SVĀHĀ

Chú này chú vào thuốc thì hay trị Diên Cuồng Quỷ, Ngược Quỷ

Hoặc **Nhi Chú**, bé trai, người nữ, Trượng Phu bị Quỷ bám dính thì cho uống vào, đều được trừ khỏi

Sau đây, nói Triệu Thịnh Tắc Càn Đà với Củ Ma La Chú: Vì muốn trị tất cả trượng phu, trẻ con bị vương Diên Cuồng Quỷ, Thực Thai Quỷ... rất đáng sợ, nhanh chóng như gió, dầu cho hàng có sức mạnh lớn hay chiến đấu với A Tu La, hiện mọi

loại hình giết hại hữu tình. Nếu tụng Chú này thì không có gì chẳng cảm đoán, cột trôi được.

Liên nói Chú là:

“Na mô la đất na đất la dạ đã

Na mô bạc già bà, câu lỗ đà la nhạ đã

Án, a mật lý đa quân trà lợi, ế hê duệ hứ, a na đã, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán, ế hê duệ hứ, tắc cán na, củ ma la, lỗ đà la, bó đất la, thước khát đề, kiện tra, nghiệt la ha, sa đa ma dụ la, phộc la, ma ha na ma la ca, lỗ bả, tô lỗ bả, nhĩ sa đà lý ni, ca ma lỗ bả, a đồ la phộc la, bả la yết la ma, sa ba lý sái địa-dã, sa phộc la phộc, ha na, ma ha tê nễ-dã, nghĩ lý ha nãi, ma-hồng, bó sắt ba-hồng, độ ba-hồng, phộc lân giả, lạc xoa lạc xoa, tất đề lý, bó lỗ sa, na la ca, na lý kiếm, dân nhạ ca, mật lý nga la nhạ, a bả tắc ma la, mẫu sắt chỉ ca, sách hứ đã, tất ham nhĩ, bát la duệ xa

Án, bạt chiết lam, củ lô, lỗ đà la củ ma la, a vĩ xả, nễ vĩ xả, bả bát, vĩ du bả vĩ xả, bộn nhạ bộn nhạ, khur na khur na, để lý bỉ-dã, để lý bỉ-dã, ha sa nga đã, nễ lý để đã, nễ lý để đã, mật lạc ngã, nghĩ-lý hần-noa, nghĩ lý hần noa, bả đa đã, mu tra đã, tắc phổ tra đã, tát bà đột sắt tra, nghĩ la ha, bộ đa, tất lý đa, bỉ xá già, bán già thi khur, hổ hồng, hổ hồng, phán phán, toa phộc ha”

Chú này tên là **Triệu Thịnh Tắc Cán Đà Củ Ma La** với **Quyển Thuộc**

Lại nói **Triệu Thịnh Nhất Thiết Quỷ Thần Mẫu** Chú là:

“Ế hứ duệ hê, bạc già phạt đề, lỗ đà la ni, nhân đà la ni, một lược ha ma ni, bùi thất noa nhĩ, phộc lỗ ni nam, phộc điệp di-duệ, kiền nhĩ lý, a cận nễ duệ, diêm nhĩ, ca la la để-lý, cụ lý, kiền đà lý, ma đấng kì, dân nhũ kê ca nhĩ nễ, nhạ nhĩ kê, lý bả đề, bó đa nễ, ma để lý, nan nê, xả củ nễ, kiền sá bả nê, nễ mộc khur man ni để kê lam vĩ kê, ma ha di lý duệ, ma ha phộc lê, ma ha ma du lê, duệ ni mang tê bào hổ ma duệ, lạc xoa nễ, bạc xoa nễ, du sái nễ, ma la nễ, đà la nễ, nhĩ thủ vi-duệ, nhĩ bỉ lý, nhĩ du phộc đà để lý, bả la thận nhĩ, nhĩ đế, thất lỗ đề, tắc một lý duệ, để ma, để kiền, để chỉ, lạc đề, lạc khát xoa, nhĩ nễ dữ đề, a nễ đề, nễ đề, tì mê, bà dựng yết lý, ô ô, nễ vi-duệ nga xà na nễ, a la để hát la đề, tao mê, đột tân đề, a nễ đề, tô nghiệt đề, tao nghiệt đề, ế hứ duệ hê, bà già phạt đề, tô la tố la, ma hê thủ-bà la, a tố la nga noa, nễ tố na nễ, a vĩ xả, nễ vĩ xả, bát la vĩ du bả xả, nghĩ lý hần nễ, ma-hồng, bó sắt ba-hồng, độ ba-hồng, phộc lâm, lạc xoa lạc xoa, tắc đề lý, bó lỗ sa, phộc la, na la ca, na lý ca, ha sa ha sa, nghiệt la sa, nghiệt la sa, để bỉ-dã bỉ đã, nghĩ lý hần noa, lạc xoa lạc xoa, ma ma, tát phộc tát đỏa nan giả, tát bò bát đà la bò bả tát ngu bả sĩ tê tệt-được, hổ hồng, phán, toa phộc ha”

Chú này tên là **Nhất Thiết Quỷ Thần Mẫu** Chú

Nhóm 15 Quỷ Thần này yêu thích ăn trẻ con: 10 Quỷ là nữ, 5 Quỷ là nam. Nhóm 15 Quỷ này chặt đứt tất cả mạng người vớ vào trong bào thai, hoặc hút lấy hoặc cướp[đạt, rất đáng sợ, không có Từ Bi, thường gây mọi tội. Nhóm Quỷ này là chủng loại của Ma, thường dạo ở Thế Gian, tướng rất sân nộ, cướp đoạt **thai đang mang**, hút máu của người, ăn **hình sắc sức lực** của người. Hoặc hút lấy thức ăn uống, hoặc hút nước cốt của thứ đã nghiền nhừ, hoặc hút Tinh Khí, khiến trẻ con kinh sợ, tâm thần thất thường, khóc đêm, chẳng chịu ăn sữa, khô cổ họng, rứt lưỡi. trong ban đêm khiến rất kinh sợ.... Mỗi ngày, 3 thời: **sáng sớm, giờ ngọ, hoàng hôn** Chú vào thức ăn uống sẽ phá tan các nhóm Quỷ, bệnh ấy liền khỏi

Lại điều đáng sợ là: thấy mọi loại sắc hình khiến trẻ con kinh sợ... vì muốn được ăn uống, hoặc muốn được đóng kịch

Lại có các Quỷ yêu thích đóng kịch, thấy thân là trẻ con như một loại người mẹ

Lại có các Quỷ khiến trẻ con cười

Lại có các Quỷ khiến trẻ con kêu khóc, hoặc khiến trẻ con nhảy múa, hoặc cùng với trẻ con nhảy múa, hoặc cùng với trẻ con đóng kịch

Nhóm Quỷ như vậy, cho ăn uống, tụng Chú này **phát khiến**

Hoặc do giận dữ giết trẻ con, hoặc **Tắc Kiền Đà Củ Ma La** (Skandha-kumāra), hoặc thấy tướng mềm mại, hoặc chưa được ăn uống... mà bỏ đi

Hoặc muốn được giết trẻ con, cho ăn uống cũng chẳng chịu bỏ đi, với tụng Chú cũng chẳng chịu bỏ đi, nắm lấy tim gan của trẻ con khiến chuyển động, hoặc quan hệ ngu si, hoặc khiến bị sốt rét, hoặc bệnh dịch, hoặc bị phù, hoặc nhìn khinh rẻ, khắp thân tiếp chạm chẳng được, nếu tiếp chạm liền kêu khóc mất tiếng, hoặc lại đè ép thân, hoặc hướng về phía trước co rút lại, hoặc ngủ say không có hiểu biết, hoặc kinh sợ kêu khóc... Nhóm tướng mạo này thông tất cả **thuyết**

Nay Ta lại nói mỗi một loại chẳng đồng nhau

Ma Đê Lý Quỷ bám dính trẻ con có dạng như tướng người mẹ, khiến nóng sốt cao, lười ăn sữa, hoặc kêu khóc hoặc cười... thấy tướng như vậy, tụng Chú liền trừ khỏi

Mẫn Như Già Quỷ bám dính, làm mỗi mỗi hình đáng sợ, khiến trẻ con hoảng sợ, nóng sốt cao, chẳng ăn sữa, kêu khóc chẳng ngừng

Già Mẫn Ni Quỷ bám dính thì trẻ con thích ánh sáng, chẳng ăn sữa, ban đêm liền mở miệng ra nói chuyện

Lê Bát Đê Quỷ bám dính thì khiến trẻ con mệt mỏi, không có nhan sắc, rất lười biếng, tức nóng sốt bị bệnh sốt rét, chẳng ăn sữa, kêu la khóc lóc

Bố Đan Na Quỷ bám dính thì khiến trẻ con hôi hám, không có nhan sắc, thường kêu khóc, chẳng được an ổn

Ma Đê Lý Nan Na Quỷ bám dính thì khiến trẻ con kêu khóc, nhảy lộn ngược. trong miệng tuôn ra nước bọt, không có nhan sắc, con người chẳng trụ chuyển

Xả Câu Nễ Quỷ bám dính thì khiến trẻ con bị bệnh lỵ, nóng lạnh, tác tiếng giữ trong cổ họng, chẳng muốn được ở bên mẹ, bỏ đi, nhan sắc vàng đỏ

Khát Kiền Sá Bả Nễ Quỷ bám dính thì khiến trẻ con bị bệnh lỵ, nóng lạnh, tác tiếng giữ trong cổ họng, chẳng muốn được ở bên mẹ, bỏ đi, nhan sắc vàng đỏ, khát nước

Kiền Sá Bả Nễ Quỷ bám dính thì khiến trẻ con cứng cổ, đau đầu, hai tay nắm quyền

Mộc Khư Ma Nật Quỷ bám dính thì khiến trẻ con hướng 2 mắt nhìn lên trên, kêu khóc, hơi chẳng đưa lên cổ họng được, 2 tay tự gãy cào, gấp gấp chuyển động

A Lam Ma Quỷ bám dính thì khiến trẻ con đặng động, ngủ nhiều, nghiêng răng, chẳng được an ổn

Có **tướng** như vậy, người trì Chú nên biết liền làm Pháp, đều tụng **Bản Chú**, sau đó đều trừ khỏi

Liền nói Chú là:

Mẫn Như Ca Chú là:

“**Án, hứ lý hứ lý, vắn già vắn già, na la kiếm, phán, bả lý bả lý, mẩn như ca, nghiệt la ha**

_Lộc Vương Quỷ Chú là:

“**Đá diệt tha: ma đễ, mẩu lý la, cụ la, cụ đoả đoả phạt, la la, vắn già vắn già, na la kiếm, mãnh trí lê**”

_Tắc Càn Đà Quỷ Chú là:

“**Đá diệt tha: ma ma đất tả, mẩu giả xí lý, na la kiếm**”

_A Bả Tắc Ma La Quỷ Chú là:

“**Đá diệt tha: xiển địa lê, vắn già, xả lê, na la kiếm**”

_Mẫu Sắt Ca Quỷ Chú là:

“**Đá diệt tha: ca la, ca ca la, ca la, vắn già vắn già, mẩu sắt chi ca**”

_Ma Đễ Lý Ca Chú là:

“**Đá diệt tha: bão nhi duệ, bão nhi-duệ, nô la ni, vắn già vắn già, na la kiếm, tự nhĩ lê**”

_Bồ Đan Na Quỷ Chú là:

“**Đá diệt tha: già ma lê, già nhĩ la, mộc xí, vắn già vắn già, na la kiếm, nghiệt lý hứ noa**”

_Lê Phục Đễ Quỷ Chú là:

“**Đá diệt tha: a chỉ la, a chỉ la, vắn già vắn già, na la kiếm, già giả mang nghê**”

_Yết Tra Bồ Đan Na Quỷ Chú là:

“**Đá diệt tha: thọ thọ thọ, lung nghê, a la nê, vắn già vắn già, na la kiếm, noa noa**”

_Ma Đễ Lý Nan Na Chú là:

“**Đá diệt tha: tất lý tất lý, vĩ la nê, vắn già, na la kiếm, hổ lý lê**”

_Xả Củ Nễ Quỷ Chú là:

“**Đá diệt tha: phá phá, công nghê, hổ la nê, vắn già vắn già, na la kiếm, ma lý nê**”

_Kiền Sá Bả Nễ Chú là:

“**Đá diệt tha: khur nghê, khur lê khur lê, vắn già, hựu già, tô nhạ nhi duệ, na la kiếm, ca nê**”

_Mộc Khur Ma Ni Ca Chú là:

“**Đá diệt tha: xí xí lê, vắn già vắn già, na la kiếm, ma xí, mộc xí**”

_Nhiếp Cầm Nhất Thiết Quỷ Thần Chú là:

“Đá diệt tha: ma tì lý, ma tì lý, ma tì lý, ma gia nhĩ nễ, bạt chiết la bả nễ, phộc lê, bạt chiết la đà la ni, bạt chiết la, ma lý nễ, bạt chiết la thí xí, a mật lý đa bạt chiết lợi, hề hề, bực già bạn, a mật-lý đa quân trà lợi, sa đà dã nhĩ, tát phược yết ma nê, tô xí đa, bà vãn đồ, tát bà tát đồa, xả mạn đồ, ba bả nễ, ma ma, tát bà tát đồa nan giả, toa phộc ha”

Nếu muốn nhiếp tất cả Quỷ Thần, nên tụng Chú này 7 biến, đốt hương cúng dường

Phát Khiển Nhất Thiết Quỷ Thần Chú là:

“Na mạc sa man đa bạt chiết la nam

Na mô bà già phạt đễ, bạt chiết la câu lỗ đà dã, câu lỗ đà la nhược dã

Đá diệt tha: Án, a mật lý đa quân trà lợi, ma ha mật địa-du đa ma, tát đà gia, a mật lý đa bạt chiết-la dã, phộc nhật-la ba noa duệ, hổ hồng, lạc xoa lạc xoa, ma ma, tát bà tát đồa nan hiền giả, ha la, a ha la, tăng ha la, tát phộc vĩ địa-dã, bì đễ, chế tra ca, chế tri cấm, ca la cấm ca lý, sa ma, đễ lý ca nga noa, bả lý phộc la, bạt chiết la củ sa, mạn gia, địa sắt-sá đa, tát phộc mạn noa la nga nan, tát phộc sa muội gia, nghiệt hứ đan, vĩ tát nhạ dã, vĩ tát, nhạ dã, nghiệt xiển đồ, tát phộc bà phạt nam, dã tha, tốc khiếm, hổ hồng, hổ hồng, hổ hồng, phán phán phán, toa phộc ha”

***)NAMAḤ SAMANTA-VAJRĀṆĀM**

NAMO BHAGAVATE VAJRA-KRODHĀYA KRODHA-RĀJĀYA

TADYATHĀ: OM AMṚTA-KUNḌALI MAHĀ-VIDYOTTAMA-SIDDHAYA, AMṚTA-VAJRĀYA VAJRA-PĀNĀYE HŪM RAKṢA RAKṢA MAMA SARVA-SATVĀNĀMCA HARA ĀHARA SAMHARA SARVA-VIDYĀ-VĪTA, CEṬAKA CEṬĪKAM KARA KIMKARĪ SAMA, TRĪKA-GAṆA PARIVĀRA , VAJRA-KOŚAM AṆGA ADHIṢṬHATA, SARVA-MANḌALA-GAṆAM, SARVA-SAMAYA-GHA HITAM, VIṢA JAYA GACCHANTU SARVA-BHĀVANAM YATHĀ SUKHAM, HŪM HŪM HŪM PHAṬ PHAṬ PHAṬ SVĀHĀ

Tụng Chú này 7 biến, đốt hương cúng dường, gọi là **Nhất Thiết Quỷ Thần Pháp** với dùng **giải tán Đàn**

QUÂN TRÀ LỢI CHŨNG CHŨNG ĐẠI PHÁT KHIỂN CHÚ PHÁP _PHẨM THỨ HAI MƯƠI HAI_

“Na mô la dát na dát la dạ dã

Na mạc thất chiêm noa, bạt chiết la ba noa duệ, ma-ha dục xoa tê na bạt đá duệ

Na mô a lợi gia, a mật lý đa quân trà lợi, bả la mẫu đà la, mạn đá la, tát đà, ca bả dã, tát phộc bạt chiết la, câu la, tát hứ dạ dã, bả la tử na, bả la tử na

Bực già bạn, nê hứ mê, phộc lâm, tát điền đồ, tát phược yết ma ni, lạc xoa lạc xoa, ma ma, sa bả lý phộc la tả, nghiệt lý ha ni ma-hồng, bố sắt ba-hồng, độ ba-hồng, phộc lê, ngôn đà ma liêm, bả ba xả mạn đồ, tát phộc bả ba nễ, tát bồ bát đà la bồ bả tát ca, nễ đá gia, ca lý, ca la ha, nô tô phộc bát na, đột lý nễ mật đa nễ, bả la chước yết la, đa tác yết lỗ, bát đà la phộc, ca la mật lý đễ-du, đột tì khát sái, kiền đa la, nghĩ la ha, na khát sái dát la, bử noa tát bà tỳ-gia đà dục, tát phộc thập phộc la, tát phộc tì sa, la già tì sa, nễ vi sái nhĩ sái, mẫu ha nhĩ, du nga nhĩ

sái, na già nhĩ sái, tát bả nhĩ sái, bả la xả phộc đồ, tô xí đa, bà phộc đồ, tát phộc tát
đũa, tát phộc lật tha, ba một lý điền đồ

A tát mẫn na già lý, a tát mẫn nhạ na bả nê, a tát mẫn la sắt tra-ly, a tát mẫn
ngu để lễ, a tát mẫn câu lê, tát phộc tát để, bà vãn đồ, lạp lạp xoa xoa, bả lý tát la-
hàm, bả lý bả la nam, xiển để, sa phược tát để-dã dã nam, phộc la sái đồ, nê bà ca
lê na ca lam, khát xoa ma-hồng, ma phộc đồ, tô tì sam, muru câu đồ, tát đũa, tát
để lý, bố lỗ sa, na la ca, na lý ca, đất tha nghiệt đá, xả tát na, tì bả la tán na

Tát phộc tát đũa, tô ma na tô, lạp sản đồ, xả tát na tả, bả lý bả la ca, nê phộc
đa, bột đa, đạ ma, tăng già, tì bát la tán na, thất giả đoả lô, ma ha la nhạ nặc, a
sắt-tra băng xả để, ma ha được xoa tê na bả để được, ha lợi để, thương khí nê, ma
ni bạt đà la, bố lạp na bạt đà la, bán chi ca, bán già la nga noa, tát đa chỉ lý, mỗi
phộc bát đa, nhĩ na la sa phộc, bùi thất la phộc noa, bố đất la, tát tì, bạt chiết la đà
la, tát hứ gia, nậu bả la nhĩ sắt tra, mầu đà la nga noa, cầm ca noa, chế tra, chế
tri, bộ đa nga noa, bả la điền đồ

Đột sắt tra chất đa, hứ đái sử nam, được xoa, la sát sa, bả xá già, bả tắc ma lỗ
na ma na, tắc kiền na, nghiệt la ha, ma la, nghiệt la ha, bả lý đa, cung bàn trà, bố
đan na, yết trá bố đất na, noa chỉ nê, du già tát đà, ma ha ca la, nan nê kê thấp
phộc la, già na bát để, tì-lăng nghê lý tri, ca la la để lật, gia na du, môi đất la chất
đa, bà vãn đồ, hứ đa chất đa, ca lược noa, ca ma, thất lễ du, hiệt lý bát na la nhi-
du, la nhạ, ma hứ sử nam, la nhạ bố đất la nan già, tát phộc tát để dã, bạt tra, báo
la nhạ na bả đà nam, khát sử ma-hồng, bà phạt đồ, nhạ dã đồ, la nhạ, nhạ dã đồ,
tì la la nhạ, bạt tra, nhạ dã đồ, bạc già bạn, nhạ dã đồ, đạ ma, tăng già thất giả,
nhạ dã đồ, xả tát na, để lý la na, băng xả, phộc đà đồ, thất lý, tao bà-diệm, mang
nga la nê, tát điền đồ, tát bà ma noa nô la tha, mạn đa la phộc la, tát bà phộc la,
tát địa phộc la, du già phộc la

Đất tha nghiệt đa, bạt chiết la, địa sắt sá na, hiệt lý địa, phộc la, vĩ câu luật
phộc noa, bạt chiết la bả ni, bạt chiết la câu lỗ đà la nhạ, để nhạ bà tát để dã, địa
sắt sá nê na

A lợi gia, a mật lý đa quân trà lợi, mạn đa la, thước để, na gia, vi lý gia phộc
la, để nhiệt na giả, thủy phạm, bà vãn đồ, ma ma, tát phộc tát đũa nan giả, lạp
xoa lạp xoa

Bạc nga bạn, a mật lý đa quân trà lợi, sa mạn đa, bạt chiết la đà la, câu lỗ
đà la nhạ, toa phộc ha'

*)NAMO RATNA-TRAYĀYA

NAMAḤ ŚCAṆḌA-VAJRA-PĀNĀYE MAHĀ-YAKṢA-SENAPATAYE

NAMO ĀRYA-AMṚTA-KUṆḌALI PARA-MUDRA-MANTRA-SIDDHA
KALPĀYA, SARVA-VAKRA-KULA SAHEYĀYA PRASĪDA PRASĪDA

BHAGAVAM DEHI ME VARAM SIDDHYANTU SARVA-KARMAṆI RAKṢA
RAKṢA MAMA SAPARIVĀRASYA GRHĀṆIMAM PUṢPAṆI DHŪPAṆI BALIṆI
GANDHAṆI MĀLYAṆI PRAŚAMANTU SARVA-PĀPAṆI SARVA-UPADRAVA-
UPASARGA-NITYA, KĀLI KALAHA, DŪR-SVAPANA, DUR-NIMITTĀNI, PARA-
CAKRA, TASKARA, UPADRAVA AKĀLA-MṚTYU DUR-BHIKṢA KĀNTĀRA
GRAHĀ NAKṢATRA PĪNA, SARVA-VYĀDHAYA SARVA-JVARĀ SARVA-VIṢA
RĀGA-VIṢA, DVEṢA-VIṢA, MOHA-VIṢA, NĀGA-VIṢA, SDARPA-VIṢA
PRAŚAMANTU SUKHITĀ BHĀVANTU SARVA-SATVA SARVĀRTHA SAṆ-
BHṚTYANTU

ASMIN-GARE, ASMIN-JĀNA-PADE, ASMIN-GOTRE, ASMIN-KULE,
SVASTIR-BHAVATU RAKṢA RAKṢA, SARVA-SĀRAM, SARVA-PĀLĀNĀM,
ŚĀNTI SVASTY-AYĀNĀM VARṢATU

DEVA-KĀRENA KĀLAM, KṢEMAM BHAVATU, SU-BHIKṢAM
MOKṢANTU

SATVA STRĪ PURUṢA NĀRAKA NĀRĪKA TATHĀGATA ŚASANA
ABHI-PRASANNA

SARVA-SATVA SUMANAS-RAKṢANTU ŚĀSANASYA PARIPĀLAKA
DEVATĀ BUDDHA DHARMA SAṂGHA ABHI-PRASANNA

CATVĀR-MAHĀ-RĀJĀNĀM AṢṬAVIṂŚATI MAHĀ-YAKṢA-
SENAPATAYE HĀRĪTI ŚĀṆKHINĪ MAṆI-BHADRA PURṂA-BHADRA
PĀÑCIKA PĀÑCALA-GAṆA ŚATAGIRI HIMAVATA JINA-KṢAPĀ
VAISRAVAṆA-PUTRA, SARVE-VAJRA-DHĀRA-SAHĀYA, ANU-PRAVIṢṬA
MUDRA-GAṆA KIMKARA CEṬA CEṬĪ BHŪTA-GAṆA PĀLAYANTU

DUṢṬA-CITTA AHITIṢĪNĀM YAKṢA RĀKṢASA PIŚACA APASMĀRA
UNMĀDA SKANDA-GRAHA VĀRA-GRAHA PRETA KUMBHĀṆḌA
PUTANA KĀṬAPUTANA ḌĀKINĪ YOGA-SIDDHA MAHĀ-KĀLA
NANDIKEŚVARA GAṆAPATI BHRṂGI-RĪṬI KĀLA-RĀṬṚ YADĀ ĀYU
MAITRA-CITTA AVANTU, HITA-CITTA KĀRUṆA KĀMA ŚREYU
HREPAṆA-RĀJYO, RĀJA-MAHIṢĪNĀM RĀJA-PUTRĀNĀMCA SARVA-
SATYA BHAṬA BHOR-RĀJAN-APĀDĀNĀM KṢEMAM BHAVATU
JAYANTU, RĀJA JAYANTU, VĪRA-RĀJA BHAṬA JAYANTU, BHAGAVAM
JAYANTU, DHARMA SAṂGHAŚCA JAYANTU, ŚĀSANA-TRIRATNA-
VAṂŚA VARDHANTU, ŚRĪ-SAUBHYĀGYAM MAṂGALANI SIDDHYANTU
SARVA-MANORATHĀ-MANTRA-BALA SAVA-BALA SIDDHI-BALA YOGA-
BALA

TATHĀGATA-VAJRA-ADHIṢṬHĀNA-RḌDDHI-BALA VIKURVAṆA,
VAJRA-PĀṆI VAJRA-KRODHA-RĀJA TEJAS-SATYA ADHIṢṬHANENA

ĀRYA-AMṚTA-KUṆḌALI MANTRA-ŚAKTI-NAYA, VĪRYA-BALA
TEJENA CA ŚIVAM BHAVATU MAMA SARVA-SATVĀNĀMCA RAKṢA
RAKṢA

BHAGAVAM AMṚTA-KUṆḌALI SAMANTA-VAJRA-DHĀRA KRODHA-
RĀJA SVĀHĀ

PĀRṢADA GACCHA GACCHA SVA-BHAVANAM YATHĀ-SUKHAM
LAGHU LAGHU, VAGA-VAHA, VIDYĀ-DHĀRA-RĀJA CAKRA-VARTI
MĀNASA VAGA-MANO-JAVAM GRĤĀN IMĀM PUṢPA DHŪPA
GANDHA MĀLYA CŪRNĀM ARGHA PĀDYAM CA HŪM HŪM HŪM
PHAT PHAT PHAT, SIDDHYANTU MANRA-PADA SVĀHĀ

Quân Trà Lợi Sân Nộ Vương Phát Khiển Chú này, như vật phát khiển. Người
dùng Chú nên dạy bảo Đệ Tử: “**Điều này nên làm, chẳng nên làm**”

A Xà Lê như Pháp hành, sau đó liền làm tất cả Chú Pháp. Ấy là nhóm Công
Năng này: **Nhân Dược, Hùng Hoàng, Xương Bô, Ngưu Hoàng, vào hang A Tu La,
thấy Phục Tàng; thành tựu Dược Xoa Nữ, mọi lại Thiên Nữ; thành tựu bình Như
Ý, báu Như Ý, đi trong hư không, ẩn hình**

Muốn được thấy Phật Bồ Tát. Muốn được pháp khiến người kính yêu, thành tựu
Pháp tối thắng. Muốn được **Đa Văn**. Muốn được thành tựu tất cả Chú Pháp, thông
minh. Muốn được cầm phá Pháp khác; cầm: nước, lửa, tất cả chất độc. Muốn diệt tất cả
thuốc Cỗ Độc, trùng độc; làm tất cả Pháp.... Tụng Chú này, **Đại Tâm Chú** liền được
thành tựu

Pháp này: người chưa từng biết nhau, ắt chẳng được đem cho. Nếu người hay dùng Tâm chân thật tụng thì đem cho. Nếu người thô sơ thì đừng đem cho. Nếu người chân thật hành tinh tiến thì đem cho. Nếu người làm chuyện lừa dối thì đừng đem cho. Nếu người nói thật, không có lừa dối nịnh hót, Tâm nhu nhuyễn, hành bình đẳng, tin nhận, yêu thích cúng dường... người như vậy mới có thể truyền cho. Chẳng như thế thì đừng truyền

_Tiếp theo, lại nói riêng Chú Pháp chẳng được đem cho người, Pháp này chết cũng nên cùng chết, ắt chẳng được đem cho người. Hoặc người khác có Pháp Tướng tốt, hô gọi thì đem cho. Hoặc lại người khác thừa sự cúng dường thì đem cho. Hoặc người đem cho nhiều châu báu thì đem cho. Ba loại người như vậy hợp được Pháp này. Tại sao thế? Vì chẳng tham lam, keo kiệt

Pháp **Kim Cương Quân Trà Lợi Đại Bí Mật Tâm Pháp** này được chư Phật gia bị, là nơi mà tất cả chư Thiên đã cung kính. Hay trừ tất cả mọi tội, hay đập nát tất cả Tỳ Na Dạ Ca, là nơi mà chúng Dược Xoa, La Sát, Bỉ Lý Đa, Tỳ Xá Già, Cung Bàn Trà, Bồ Đát Na, Yết Tra Bồ Đát Na, Ôn Ma Đà, Tắc Càn Đà, Ma Đê Lý Ca Noa, Ma Đê Lý Nga Noa đã cung kính. Người trì Chú này được Công Đức lớn

Nếu kẻ trai lành, người nữ thiện tụng, thọ trì, cúng dường. Tự viết, dạy người viết rồi an trí cúng dường: hoặc an trí ở trong nhà, hoặc an trí ở trên cái trang, hoặc an trí ở chỗ chẵn nuôi **Lục Súc**, hoặc an trí ở nơi A Lan Nhã, hoặc nơi đã hành dưới cái cây, bên sườn núi... hết thầy đều cùng hành cung kính, đều sẽ ủng hộ, tất cả nơi chốn được thịnh vượng, tất cả **vật dụng sinh sống** (*tu sinh*) thầy đều tràn đầy

An trí ở trên nhà cửa của vị Trưởng Giả thì tất cả bệnh đau nhức chẳng thể đến được, cũng chẳng bị **Diên Quỷ** bám dính vào người, lửa chẳng thể thiêu đốt, nước chẳng thể cuốn chìm, giặc chẳng thể trộm cướp, vua chẳng thể tước đoạt, vĩnh viễn không có mọi loại tất cả mọi bệnh tật, dùng miệng lưỡi tranh luận được thắng, sẽ tăng trưởng vô lượng Phước Đức, đời đi được **Túc Mệnh Trí**, hết mạng xong được sinh lên Trời, thường chẳng lia Tam Bảo. Nếu sinh trong loài người thì được đại phú quý, thông minh, Trí Tuệ, sống lâu, được tất cả kính yêu, đầy đủ sắc đẹp, tràn đầy sức mạnh. Tất cả vật dụng sinh sống thường được nhiều ích, có vô lượng ngàn vạn tội lỗi, người hầu; quốc vương cung kính

Nếu người thọ trì, đọc tụng, viết chép, cúng dường sẽ được vô lượng Phước Báo như vậy

Nếu có Trưởng Giả, Thương Chủ, Hào Quý, Bà La Môn, Sát Lợi, người có Quán Đỉnh... tin kính Pháp này, cúng dường như **Đàn Phẩm** lúc trước đã nói, nhập vào **Tam Muội Gia** thì nhóm người này được vô lượng Công Đức, nói chẳng thể hết. Là nơi mà chư Phật Bồ Tát đã nhiếp thọ, được Bất Thoái Chuyển A Tỳ Bạt Chi, tất cả chư Phật thấy thân ủng hộ, được Đại Lực tinh tiến, tất cả Oan Gia chẳng thể gây hại, **Kim Cương Bồ Tát** thường đi theo Hành Giả, tất cả Quỷ Thần thường sẽ hộ vệ, được đại phú quý, điều mà Tâm đã cầu nguyện sẽ được viên mãn

Như lúc trước đã nói tất cả công năng xung tán. Người trì Chú cần được với người vào Đàn thành tựu tối thượng

_Nói Pháp này xong thời tất cả các hàng Trời, Quỷ Thần tin nhận, phụng hành

PHÁP KIM CƯƠNG TỘC A MẬT LÝ ĐA QUÂN TRÀ LỢI
TRONG TÂY PHƯƠNG ĐÀ LA NI TẠNG
MỘT QUYỀN (Hết)

Đại Đường, **Trường Khánh** năm đầu tiên, tháng 12, ngày 30
Ở **Thanh Long Đông Tháp Viện** _ Tỳ Khưu **Hải Vân** ghi chép. Vâng theo sự dạy
bảo của A Xà Lê để ghi_ Lúc khác đều xem xét xong

(**Đại Chính**, năm đầu tiên, tháng 8, ngày 22_ Y theo **Điền Trung Quang Hiển**
Bá Tước Sở Tạng Hải Vân_ Tự cầm bút viết chép *Nguyên Bản*, gia thêm một lần xem
xét xong_ Tri Tâm Cư Sĩ **Đại Thôn Tây Nhai**)

23/05/2017